

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN

Ban biên tập  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ  
GV NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Nghị định 56, thòng lọng cho ai??

Thủ tướng cộng sản Việt Nam Phan Văn Khải vừa rời chính trường. Sự kiện này có vài chi tiết đáng lưu ý.

**Trước hết**, trong diễn văn từ nhiệm đọc trước cái gọi là "Quốc hội", ông Phan Văn Khải **huênh hoang khoe thành tích** qua hai nhiệm kỳ của mình là đã "đưa đất nước đi lên về mọi mặt" !?! Đúng là có đi lên, **có tăng lên thật** : **tăng lên** số người dân lâm vào cảnh cùng khổ, **tăng lên** các nô lệ tình dục và nô lệ lao công bán ra nước ngoài, **tăng lên** số công nhân bị đàn áp bóc lột tận xương tủy trong nước, **tăng lên** các tệ nạn xã hội (xì ke, ma cô, dĩa điểm, băng đảng...), **tăng lên** các vụ cướp đất đai, nhà cửa, ruộng vườn của nhân dân do cán bộ đảng viên, **tăng lên** các vụ án động trời bị xử lý như gãi ghè hay cho hạ cánh an toàn, **tăng lên** các cuộc đàn áp khốc liệt tôn giáo, các báng thành tích giáo dục tồi, thi cử dối, băng cấp dỏm, tăng lên các cánh rừng bị tàn phá và các giòng sông bị ô nhiễm... **Thứ đến**, ông Phan Văn Khải tuyên bố "xin nhận lỗi, nhận trách nhiệm trước Nhân dân, trước Đảng, và Quốc hội" vì qua hai nhiệm kỳ thủ tướng của ông, những vụ tham nhũng, đục khoét công quỹ ngày càng "diễn biến xấu hơn", nghĩa là ngày càng trầm trọng và bất trị... Nhưng phải chăng ông nói tiếp là mình sẽ bằng lòng chịu mọi xử lý của pháp luật và kết án của nhân dân ("tội gia quy trường!"), hứa đền bù thích đáng, kèm theo vài chi vế cho người kế nhiệm biết cách tránh cái sai lầm nghiêm trọng của mình? Thừa hoàn toàn không! Ông ung dung hạ cánh an toàn. Đúng là **lỗi nhận lỗi hết sức vô trách nhiệm kiểu cộng sản**, y như cách đây 60 năm, sau khi thực hiện cuộc Cải cách ruộng đất **giết oan cả nửa triệu người**, ông Hồ Chí Minh cũng chỉ tuyên bố sửa sai, nhờ Võ Nguyên Giáp và Trường Chinh nói lời xin lỗi, thế là xí xóa tất cả ! **Thứ ba**, vài ngày trước đó, tức hôm 6-6-2006, ông Phan Văn Khải đã tung một cú đấm cuối cùng vào mặt nhân dân -kiểu đấm rồi bỏ chạy- đó là đã ký **Nghị định số 56/2006/NĐ-CP về "xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa, thông tin"** có hiệu lực kể từ ngày 1-7-2006, cho phép trừng phạt hành chính trong các lĩnh vực văn hóa-thông tin chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với số tiền phạt lên tới ba mươi triệu đồng (tương đương 2000 Mỹ kim hay 7 lần rưỡi lương năm tối thiểu của một người thợ) đối với những ai cung cấp thông tin có "nội dung độc hại" trên các phương tiện truyền thông đại chúng và qua các cuộc biểu diễn.

**Đây đúng là một sợi dây thòng lọng treo cổ quyền tự do thông tin ngôn luận của người dân** vốn từ lâu đã ngắc ngoải. Như mọi văn bản pháp qui của cái gọi là "nền pháp chế xã hội chủ nghĩa", nghị định thòng lọng này, vốn sao chép lại những gì mà CSVN đã làm từ trước đến nay về việc **khóa miệng người dân** không được nói lên những gì muốn nói, có những đặc tính như sau :

- **Bừa bãi, bất chấp** : vì được viết như một truyền đơn đột xuất tùy hứng, một biện pháp xử lý chắp vá (nhưng mong thanh toán nhanh gọn) trước một biến cố gây **kinh hoàng cho đảng và chế độ** là cao trào dân lên tiếng về các oan ức, tệ nạn, các xuyên tạc lịch sử và sự mất nhân quyền, Nghị định đã ngang nhiên chà đạp lên Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc năm 1948, điều 19 ; Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị 1966 (Việt Nam tham gia năm 1982), điều 5 và 19 ; thậm chí chà đạp lên cả Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 1992, điều 69 ; lên cái gọi là "Sách Trắng về Nhân quyền-Thành tựu bảo vệ và phát triển quyền con người ở Việt Nam" năm 2005, chương II mục I.2. Cái lô-gích giữa lời nói với việc làm (nhằm đàn áp Dân chúng) không hề có trong tâm não của cộng sản !

- **Độc đoán, tùy tiện** : vì tự cho mình là thượng đế, nhân dân là lũ bầy tôi, cho ý muốn mình là tối thượng, bọn thảo dân đương nhiên phải chấp hành, nên ngay sau khi cướp được chính quyền, đảng cộng sản đã đề ra ngay và duy trì mãi cơ chế "xin-cho". Biểu hiện rõ ràng của não trạng này là **nhân nhân cụm từ "theo quy định" và "phải xin phép"** trong mọi bản văn pháp luật xã hội chủ nghĩa và sự hiện hữu của ngàn ngàn, vạn vạn đơn xin, giấy phép mà việc cấp ban là tùy ý thích của những ông trời con ở trung ương lẫn địa phương và tùy sự trả giá bằng bạc (tiền của) hay bằng vàng (im lặng) của đám thần dân xin xỏ. Cái đuôi "theo quy định của pháp luật" luôn thông vào cuối mọi khẳng định về những quyền mà người dân tưởng được đảng ban cho. Ví thế, chẳng lạ gì trong Nghị định 56, người ta đọc thấy cụm từ **"phải có giấy phép" 9 lần, "mà không có giấy phép" 44 lần, "theo quy định" 61 lần**. Rốt cuộc là mọi lời nói hành động, mọi thông tin ngôn luận, mọi tác phẩm văn học nghệ thuật đều phải nằm dưới sự cho phép của đảng (đúng hơn của một nhóm đảng viên cao cấp nhất), phải tôn vinh đảng hay ít nhất không được đụng tới đảng. Đảng phải ngự trị trong tinh thần người dân, trong văn hóa dân tộc. Mọi tác giả đều **phải trở thành bồi bút của đảng**. Mọi người dân phải giữ chặt ngôn sống: **"Nghe theo đảng, nói theo đài !"** (tiếp trang sau)



**TRONG SỐ NÀY:**

- Trg 01 ▶ **NĐ 56, thông lọng cho ai?**
  - Trg 03 ▶ **Giã từ đối trá và thành lập Hiến chương Nhân quyền**  
- Ls Nguyễn Hữu Thống
  - Trg 05 ▶ **Lời phản đối**  
- GH Phật giáo Hòa Hảo
  - Trg 06 ▶ **Các Hội Thánh Tin Lành tiếp tục bị đàn áp khốc liệt**
  - Trg 07 ▶ **Tường thuật việc nhà cầm quyền CS ăn cướp đất Nhà thờ Phù Lương**  
- Lm Nguyễn Hữu Giải
  - Trg 09 ▶ **Hồ sơ Nhân quyền VN, một vết nhơ trên khuôn mặt thế giới ngày nay**  
- UBBV Quyền làm người
  - Trg 12 ▶ **10 điều kiện cơ bản thiết yếu để cuộc bầu cử 2007 đa đảng tự do thực sự**  
- Khối 8406
  - Trg 13 ▶ **Nghị định 56 bóp chết quyền Tự do Ngôn luận**  
- Nguyễn An Quý
  - Trg 15 ▶ **Kháng thư số 05 về Nghị định 56/2006/NĐ-CP**  
- Khối 8406
  - Trg 16 ▶ **Lời tuyên bố của một số công dân về Nghị định 56/2006/NĐ-CP**
  - Trg 17 ▶ **Đâu là cách mạng tương lai Việt Nam?**  
- Chu Chi Nam
  - Trg 21 ▶ **Khóc Lại**  
- Ngô Nhân Dụng
  - Trg 22 ▶ **Dân hay đời ươi (thơ)**  
- Xuân Vũ
  - Trg 23 ▶ **Họ là những anh hùng của dân tộc**  
- Minh Tâm
  - Trg 25 ▶ **Quyền tự do của người dân trong chế độ Cộng sản**  
- Nguyễn Chính Kết
  - Trg 28 ▶ **Hà Nội biểu tình sôi sục, công an bạo lực đàn áp**  
- Lê Quý Dân
  - Trg 30 ▶ **Thân phận công nhân trong thời đại Hồ Chí Minh**  
- Lê Quý Dân
- Rải rác ▶ Tin tức



- **Mông lung, mơ hồ** : Đọc Nghị định, không ai không nhận ra ngay các ý niệm rất mơ hồ, chủ quan, dễ giải thích theo hướng độc đoán tùy tiện quen thuộc của Nhà cầm quyền cộng sản từ trước đến nay, như "thông tin nội dung độc hại, xuyên tạc sự thật lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, xúc phạm dân tộc, vĩ nhân, anh hùng dân tộc, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, truyền bá tư tưởng phản động" tại các điều 6, điều 7.3.a-b, điều 7.4, điều 10.5.a, điều 15.4, điều 17.1.a, điều 17.2, điều 17.3, điều 17.4, điều 19.3.a, điều 21.3.b-c-d. Chơi trò hai nghĩa và viết thật mơ hồ, nghĩa là đưa ra ý niệm rồi chẳng xác định nội dung ý niệm (hay xác định theo quan điểm cộng sản độc đoán) như vừa thấy chính là đặc điểm của "pháp chế xã hội chủ nghĩa". **Dây thông lọng luôn trông sẵn vào cổ người dân**, ngoan ngoãn chấp hành hay "biết điều" thì buông lỏng, cứng đầu phản kháng thì thắt lại, thế thôi! Thật là tiện lợi để trung ương dễ lừa gạt quốc tế và địa phương để toàn quyền xử lý, kết án tùy tiện.

Sở dĩ Nghị định 56 đã được thông qua là vì những năm gần đây, quần chúng nhân dân, lực lượng báo chí, giới trí thức học giả, các lãnh đạo tinh thần, các đảng viên phản tinh... **đã lên tiếng đòi hỏi sự thật** về hai hiệp định lãnh thổ và lãnh hải được CSVN lén lút ký kết với Trung quốc; về thân thế và "sự nghiệp" của Hồ Chí Minh được đảng huyền thoại hóa và thần tượng hóa đến độ ai cũng thấy trơ trẽn và phải nghi ngờ; về cái gọi là "công lao giải phóng dân tộc" của đảng CSVN (giải phóng gì mà chỉ dẫn đến nô lệ, khổ đốn, tụt hậu, suy đồi!); về các vụ tai tiếng tham nhũng động trời, dính dáng tới nhiều cán bộ, viên chức cao cấp trong Đảng và Nhà nước, bị báo chí khui ra và mổ xẻ đến độ ông Phan Văn Khải phải đòi trừng trị; về các chính sách, các kế hoạch, các thỏa ước với quốc tế mà người dân không được quyền biết rõ... Đặc biệt hơn nữa, người dân nay đã biết dùng các phương tiện truyền thông hiện đại như internet để tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến mọi loại tin tức và ý kiến, để bày tỏ quan điểm của mình. Một số nhà tranh đấu còn mạnh dạn in ấn báo chí để khẳng định quyền tự do ngôn luận của nhân dân, bắt cần sự cho phép của nhà cầm quyền.

**Tất cả đã gây nên sự hoảng hốt cho đảng cộng sản**, cụ thể cho những người soạn thảo nghị định. Họ đã không đặt mình vào hoàn cảnh biến chuyển tình hình chính trị của đất nước và thế giới năm 2006 mà cứ nghĩ như đang sống thời Staline, Mao Trạch Đông, với não trạng của những tên bạo chúa độc tài sùng sộ này. Họ muốn thắt một dây thông lọng để vĩnh viễn treo cổ quyền tự do ngôn luận của dân Việt, của con người. Thật ra, **chính các lãnh tụ cộng sản đó đã và đang bị lịch sử treo cổ bằng những thông lọng chính trị mà họ đã làm ra**. Đối với thủ tướng Phạm Văn Đồng, thông lọng chính trị đó là Văn thư nhượng đảo và nhượng biển cho Trung Quốc ký ngày 14-9-1958. Đối với thủ tướng Võ Văn Kiệt là Nghị định 31-CP (giám cầm không xét xử). Đối với thủ tướng Phan Văn Khải là Nghị định 38/2005 (đàn áp quyền tự do hội họp) và Nghị định 56/2006 đang nói hôm nay.

**BAN BIỆP TẠP**



Tác giả: Babui - Nguồn: Danchimviet.online

# GIÃ TỪ DỐI TRÁ và Thành lập Hiến chương Nhân quyền *Luật Sư Nguyễn Hữu Thống*

Nhân dịp đầu xuân, chúng tôi xin trình bày hai phương thức đấu tranh để tạo môi trường thuận lợi cho công cuộc thực thi nhân quyền tại Việt Nam. Đó là việc phát động Phong Trào Giã Từ Dối Trá và Thành Lập Hiến Chương Nhân Quyền. Những phương thức đấu tranh bất bạo động này đã được chứng nghiệm thành công tại Liên Xô và Tiệp Khắc.

Giã Từ Dối Trá là một phong trào do văn hào Aleksandr Solzhenitsyn phát động tại Liên Xô trong hai thập niên 60 và 70.

Hiến Chương Nhân Quyền sẽ được soạn thảo phỏng theo Hiến Chương 77 với những biến chế cần thiết cho phù hợp với điều kiện đặc thù của Việt Nam.

Hiến Chương 77 được các trí thức văn nghệ sĩ Tiệp Khắc công bố năm 1977 sau khi hai Công Ước Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc được phê chuẩn năm 1976. Tiệp Khắc đã ký các Công ước này năm 1968, và Việt Nam đã gia nhập các Công ước năm 1982. Hiện nay khoảng 140 quốc gia hội viên Liên Hiệp Quốc đã ký kết gia nhập các Công Ước Quốc Tế Nhân Quyền. Vì các Công Ước đã được quốc hội phê chuẩn nên có giá trị pháp lý cao hơn luật pháp và hiến pháp quốc gia. Trong số 9 nước thuộc Hiệp Hội các nước Đông-Nam-Á (ASEAN), chỉ có hai nước đã ký kết gia nhập Công ước là Phi Luật Tân và Việt Nam. Phi Luật Tân đã biết vận dụng Quyền Lực của Nhân Dân (People's Power) để phát huy dân chủ. Việt Nam cũng sẽ khai mở kỷ nguyên dân chủ nếu chúng ta - những người Việt trong và ngoài nước - biết vận dụng đấu tranh đòi thực thi các nhân quyền ghi trong luật pháp quốc gia, hiến pháp quốc gia và trong Luật Quốc tế Nhân Quyền gồm hai Công Ước Quốc Tế Nhân Quyền và Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền. Đây là cuộc đấu tranh trường kỳ và liên tục. Vì chính quyền nào cũng có khuynh hướng tập trung quyền lực nên phải thành lập các hội dân sự và chính trị để đòi nhân quyền cho người dân.

## I. GIÃ TỪ DỐI TRÁ.

Trong kỷ nguyên thông tin, võ khí hiệu nghiệm nhất là nói lên Sự Thật. Người dân phải lựa chọn giữa hai thái độ, hoặc hoà hiệp với nhà cầm quyền mị dân và dối trá để mưu sống cho gia đình, hoặc phản kháng sự dối trá để có thể bị tru dập và bao vây kinh tế. Theo văn hào Nga Solzhenitsyn, con người không thể giáo dục con cái bằng dối trá. Do đó mọi người phải cư xử và hành động lương thiện để xứng đáng với lòng tin cậy của các con và lòng kính mến của bạn bè. Muốn thế mọi người phải thường xuyên tâm niệm:

1. Tôi sẽ không viết, ký tên hay in ấn một câu nào trái với sự thật.
2. Tôi sẽ không nói một lời nào, trong các cuộc chuyện trò riêng tư hay trước đám đông mà không đúng sự thật, dẫu với tư cách cố động viên, giáo sư hay nghệ sĩ trình diễn.
3. Tôi sẽ không phổ biến một tư tưởng nào mà tôi cho là xuyên tạc sự thật, dẫu trong các tác phẩm hội họa, điêu khắc, điện ảnh, âm nhạc hay khoa học kỹ thuật.
4. Tôi sẽ không trích dẫn một câu nói kinh điển nào để làm vừa lòng nhà cầm quyền, nếu tôi không hoàn toàn tán thành ý nghĩa và tác dụng của câu nói đó.
5. Tôi sẽ không chịu cưỡng bách tham dự một cuộc hội họp, biểu tình nào trái với ý nguyện của tôi. Tôi cũng sẽ không nhận một tờ truyền đơn nào hay trưng một biểu ngữ nào với những khẩu hiệu mà tôi không đồng ý.
6. Tôi sẽ không biểu quyết chấp thuận một đề nghị nào mà tôi không tán thành, không gơ tay tín nhiệm hay bỏ phiếu cho một người nào mà tôi nghi ngờ khả năng và thiện chí.
7. Tôi sẽ không tham gia một hội nghị nào để bàn về một vấn đề mà tôi biết chắc sẽ có sự cưỡng bách hay xuyên tạc quan điểm của người tham dự.
8. Tôi sẽ lập tức bước ra khỏi hội trường một cuộc mít tinh, diễn thuyết, trình diễn nghệ thuật hay điện ảnh, khi thấy diễn giả hay diễn viên nói sai

sự thật, hay tuyên truyền vô lối cho một ý thức hệ vô nghĩa.

9. Tôi sẽ không mua một tờ báo hay một tạp chí nào đăng tải những tin tức sai lạc hay cố tình giấu diếm những sự thật cơ bản."

Song song với 9 điều tâm niệm nói trên, các trí thức văn nghệ sĩ còn có thể công bố lập trường trong các bản tuyên cáo chung như Hiến Chương 77.

## II. HIẾN CHƯƠNG 77

Năm 1975, 35 quốc gia Âu Châu và Bắc Mỹ họp tại Phần Lan để ký Thỏa Ước Helsinki, cam kết tôn trọng các quyền tự do cơ bản của con người.

Qua năm sau, 1976, hai Công ước Quốc tế Nhân quyền Liên Hiệp Quốc được phê chuẩn để có hiệu lực chấp hành. Tại Tiệp Khắc, năm 1977, Hiến Chương 77 được phổ biến mang chữ ký của 3 người: Jan Patočka, Vaclav Havel và Jiri Hajek. Có trên 200 người ký tên hưởng ứng. Hiến Chương kêu gọi chính phủ Tiệp Khắc - đã phê chuẩn hai Công ước Quốc tế Nhân quyền và gia nhập Thỏa ước Helsinki - phải tôn trọng lời cam kết bằng cách thực sự thi hành nhân quyền.

Chính phủ Cộng sản Tiệp Khắc đàn áp và kết án những người chủ xướng. Với chủ trương không bạo động và không nhượng bộ, mỗi năm có 3 đại biểu mới đứng ra chịu trách nhiệm phổ biến các tài liệu của Hiến Chương để sẵn sàng ngồi tù.

Tới năm 1989, có trên 1.500 người đã ký kết tham gia Hiến Chương. Đồng thời với phong trào giải thể Cộng sản Đông Âu, cuối năm 1989, cuộc Cách Mạng Dân Chủ Tiệp Khắc thành công. Người chủ xướng Hiến chương 77, Vaclav Havel được bầu làm Tổng thống Tiệp Khắc đầu tiên trong kỷ nguyên hậu Cộng sản.

Hiến Chương 77 viết:

"Tháng 10-1976, Công báo Luật pháp Tiệp Khắc đăng tải Công ước Quốc tế về những Quyền Dân sự và Chính trị (CUDSCT) và Công ước Quốc tế về những Quyền Kinh tế Xã hội và Văn hoá (CUKTXHVV). Các Công ước này cũng được Tiệp Khắc ký năm 1968 và có hiệu lực chấp hành năm 1976. Từ ngày đó, các công dân có quyền và Nhà nước có nghĩa vụ phải hành động dưới sự chỉ đạo của các Công ước Quốc tế Nhân quyền.

Những nhân quyền và những quyền tự do cơ bản của người dân được thừa nhận bởi các hiệp ước quốc tế là những giá trị quan trọng của nền văn minh nhân loại mà

những lực lượng tiến bộ đã góp công xây dựng trải qua bao thời đại. Sự công bố thành văn của các đạo luật này sẽ góp phần đáng kể vào sự phát triển của xã hội chúng ta.

Chúng ta hoan nghênh việc nước Cộng hoà Xã hội Tiệp Khắc đã gia nhập các hiệp ước này.

Tuy nhiên do sự phổ biến của các Công ước, chúng ta ý thức rằng rất nhiều nhân quyền cơ bản tại nước ta chỉ được ghi trên giấy tờ. Đó là vấn đề chúng ta phải đối phó khẩn cấp.

Chẳng hạn như *quyền tự do phát biểu* được bảo đảm bởi điều 19.

Công ước thứ nhất (CUDSCT) thực chất chỉ là một ảo tưởng. Hàng chục ngàn công nhân đã bị mất việc làm chỉ vì họ có quan điểm khác với chính sách của nhà cầm quyền. Đồng thời họ còn bị kỳ thị đủ thứ, bị hành hạ bởi nhà cầm quyền và các tổ chức công lập (như các công đoàn, các hội văn hoá v.v...). Họ không có phương tiện để tự biện hộ. Tóm lại, họ chịu làm nạn nhân của một chế độ kỳ thị xã hội.

Hàng trăm ngàn công nhân khác đã không được *"giải phóng khỏi sự sợ hãi"* - như Lời Mở đầu của Công ước thứ nhất đã hứa hẹn - vì họ thường xuyên có nguy cơ mất việc làm và mất các cơ hội tiến thân khác, nếu họ công khai nói lên lập trường của mình.

Chính quyền đã vi phạm Điều 13 Công ước thứ hai (CUKTXH-VH) bảo đảm cho người dân được hưởng *quyền giáo dục*. Biết bao thanh thiếu niên đã không được đi học chỉ vì họ hay cha mẹ họ có những quan điểm không phù hợp với quan điểm "chính thống". Biết bao công dân khác đang phải sống trong lo âu. Họ không dám nói lên xác tín của họ vì sợ rằng bản thân họ và con cái họ sẽ bị tước đoạt quyền giáo dục.

Điều 19 khoản 2 Công ước thứ nhất (CUDSCT) bảo đảm cho người dân *quyền được tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến tin tức ý kiến*, bằng mọi phương tiện truyền thông, không kể biên giới quốc gia. Vậy mà mới đây các nhạc sĩ trẻ đã bị đưa ra tòa xét xử về tội hình sự. Trong khi đó bao nhiêu văn nghệ sĩ khác đã bị kết án về mặt ngoại tư pháp (do dư luận, báo chí, hội đoàn...). Quyền tự do phát biểu đã bị tước đoạt. Mọi phương tiện truyền thông và hoạt động văn hoá đã bị chính phủ kiểm soát chặt chẽ. Không một tác phẩm chính trị, triết học hay khoa học nghệ thuật nào được ấn hành nếu có đôi chút tư tưởng khác biệt với tư tưởng của nhà cầm quyền. Mọi phê bình công khai về những tệ nạn xã hội đều bị cấm đoán. Trái với

điều 17 Công ước thứ nhất (CUDSCT) quy định *quyền được luật pháp bảo vệ danh dự và nhân phẩm*, các nạn nhân không có phương tiện để tự biện minh trước những nhục mạ và phỉ báng của bộ máy chính quyền. Người dân bị vu cáo mà không được quyền cãi lại. Mọi *quyền khiếu tố* để đòi phục hồi danh dự và bồi thường thiệt hại đều tỏ ra vô hiệu. Không có sự công khai đối thoại về các tác phẩm văn hoá hay trí thức. Rất nhiều học giả, trí thức văn nghệ sĩ và công dân đã bị kỳ thị trừ dập vì trước kia họ đã dám công khai phát biểu những quan điểm bị nhà cầm quyền lên án.

*Quyền tự do tôn giáo* được long trọng xác nhận trong điều 18 Công ước thứ nhất (CUDSCT), đã bị hạn chế một cách hệ thống bởi nhà cầm quyền chuyên chế. Các hoạt động tôn giáo của các giáo sĩ thường bị ngăn cản. Họ thường xuyên bị đe dọa thu hồi giấy phép hoạt động tôn giáo hay giảng dạy giáo lý, nếu bằng lời nói và hành động, họ dám bày tỏ tín ngưỡng của mình.

Những quyền dân sự ghi trong các Công ước đã bị tước đoạt. Vì theo hệ thống tổ chức, mọi cơ chế nhà nước phải đặt dưới quyền lãnh đạo của đảng cầm quyền do những *ngợi quyết chính trị* của cá nhân lãnh tụ đảng. Hiến pháp và luật pháp quốc gia không được tham chiếu trong các nghị quyết nói trên. Do đó người dân không hay biết mà cũng không có quyền kiểm soát về hình thức và nội dung các nghị quyết. Đảng không chịu trách nhiệm trước quốc dân hay trước đại biểu của nhân dân. Đảng cầm quyền chi phối mọi hành động của các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp, công đoàn và các tổ chức công quyền khác. Các nghị quyết này có giá trị cao hơn luật pháp và trực tiếp ảnh hưởng đến các chính đảng khác, các công ty và công xưởng, các tổ chức và cơ chế. Khi có mâu thuẫn giữa các tổ chức hay tư nhân trong việc giải thích nghị quyết, người dân không có cơ quan vô tư nào để khiếu nại. Đây là những vụ vi phạm *quyền tự do hội họp và lập hội*, cũng như *quyền bình đẳng trước pháp luật và quyền bình đẳng cơ hội tham gia chính quyền* qui định ở các điều 21, 22, 25 và 26 Công ước thứ nhất (CUDSCT). Trong điều kiện hiện tại, các công nhân viên không được hành sử *quyền tự do thành lập nghiệp đoàn* và *quyền đình công* dự liệu ở điều 8 Công ước thứ hai (CUKTXHVH).

Ngoài ra, những quyền dân sự của người dân (quyền an cư) cũng bị

vi phạm trắng trợn như *quyền riêng tư* về đời tư, gia đình, nhà ở và thư tín (Điều 17 Công ước thứ nhất). Bộ Nội vụ kiểm soát đời sống của người dân bằng cách nghe lén điện thoại, đặt máy ghi âm tại các tư gia, duyệt xét thư tín, cho người theo dõi lực soát nhà cửa, tổ chức mạng lưới mật báo viên. Bộ cũng can thiệp vào các quyết định của các giám đốc xí nghiệp, xúi giục những hành động kỳ thị của các cơ quan bằng các chiến dịch và trên báo chí. Tất cả những âm mưu bí mật này đều qua mặt pháp luật, và công dân không có cách gì để chống lại.

Trong các vụ án chính trị, các cơ quan điều tra và tài phán đã vi phạm những *quyền của bị cáo* ghi tại điều 14 Công ước thứ nhất cũng như trong luật pháp quốc gia. Các tư nhân trong các trại giam bị *đối xử tàn nhẫn*, mất nhân phẩm, sức khoẻ bị thương tổn và tinh thần bị chà đạp.

*Quyền tự do xuất ngoại và hồi hương* ghi trong điều 12 Công ước thứ nhất bị vi phạm nghiêm trọng. Viện lý do bảo vệ an ninh quốc gia, nhà nước đã đặt ra những điều kiện xuất ngoại không thực hiện được. Các công dân ở nước ngoài muốn về thăm quê hương cũng bị làm khó dễ. Họ thường bị bác đơn xin chiếu khán nhập cảnh, nếu trước kia họ đã từng hoạt động hay đã liên lạc với những thành phần bị kỳ thị ở trong nước. Một số công dân đã lên tiếng tố giác những vụ vi phạm nhân quyền tại nơi làm việc, hoặc qua truyền thông ngoại quốc để yêu cầu giải quyết. Tuy nhiên không ai trả lời các thỉnh nguyện này, hơn nữa chính quyền còn mở cuộc điều tra người tố giác.

*Trách nhiệm bảo vệ các quyền tự do dân sự thuộc về chính quyền quốc gia*. Ngoài ra bất cứ ai lo toan đến những vấn đề chung của đất nước cũng phải góp phần vào việc thượng tôn luật pháp và hiệp ước. Do đó cả chính phủ và các công dân cũng bị ràng buộc bởi luật pháp quốc tế.

Ý thức về nghĩa vụ liên đới cũng như tin tưởng vào ý nghĩa tham dự và ý chí dẫn thân của các công dân trong việc tìm kiếm một phương thức thực hiện hữu hiệu hơn, chúng tôi soạn thảo Hiến Chương 77 và công bố trước quốc dân hôm nay. *Hiến Chương 77 là sự kết hợp tự do, không nặng về nghi thức*, được mở rộng cho tất cả mọi người thuộc mọi quan niệm, tín ngưỡng và nghề nghiệp, để cùng nhau góp sức đẩy tới mục tiêu tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do cơ bản tại đất nước chúng ta cũng như trên thế giới. Những quyền này đã được hai Công

Ước Quốc Tế Nhân Quyền bảo đảm cùng với Thoả Ước Helsinki và các Công ước quốc tế chống chiến tranh, bạo động và mọi hình thức đàn áp về xã hội và tinh thần. Những quyền này cũng được quy định trong Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền LHQ.

Hiến Chương 77 bắt nguồn từ sự đoàn kết và thân hữu của những người cùng chia sẻ những lý tưởng gắn liền với đời sống và công việc của họ. Hiến Chương 77 không phải là một tổ chức. Nó không có nội quy điều lệ, không có ban chấp hành thường xuyên và cũng không có danh sách các hội viên đăng ký. Bất cứ ai đồng quan điểm, cùng hoạt động hay yểm trợ đều là người của H.Chương.

Hiến Chương 77 không phải là một cơ sở hoạt động của một đảng đối lập chính trị. Nó chỉ nhằm phục vụ những quyền lợi tổng quát của cộng đồng như nhiều hội dân sự khác đã làm tại các nước Tây phương và Đông phương. Do đó nó không có ý định đưa ra những đường lối cải tổ hay hoặc thay đổi về chính trị hay xã hội. Hiến Chương 77 chủ trương đối thoại với chính quyền, đặc biệt nêu lên những trường hợp vi phạm nhân quyền để tìm ra giải pháp, đưa ra những đề nghị tổng quát nhằm tôn trọng và bảo vệ nhân quyền, đứng làm trung gian điều giải những vụ tranh chấp thường xảy ra do sự thiếu vắng quyền sinh hoạt chính trị.

Theo danh xưng, Hiến Chương 77, khai sinh năm nay (1977), đánh dấu Năm Tù nhân Chính trị và cũng là thời điểm Hội nghị Belgrade nhóm họp để tìm ra những phương thức thực thi các điều khoản của Thoả ước Helsinki.

Những người ký tên vào Hiến Chương 77 đã ủy nhiệm Giáo sư Tiến sĩ Jan Patočka, Tiến sĩ Danh dự Vaclav Havel và Giáo sư Tiến sĩ Jiri Hajek làm phát ngôn viên cho Hiến Chương. Các phát ngôn viên này được quyền đại diện Hiến Chương 77 trong các tương quan với nhà nước cũng như các tổ chức, hội đoàn và quần chúng trong và ngoài nước. Do chữ ký của họ, các phát ngôn viên chứng thực nội dung các văn kiện của Hiến Chương. Họ sẽ chỉ định các phụ tá trong số những người đã ký kết hay những người sẽ gia nhập về sau, để cùng với họ tham dự những cuộc thương thảo cần thiết, thực hiện những công tác phải làm và cùng nhau chia sẻ trách nhiệm.

Chúng tôi tin tưởng rằng Hiến Chương 77 sẽ góp phần tạo cơ hội cho các công dân Tiếp Khắc được sống và làm việc như một dân tộc tự do..." ♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦

# Giáo Hội Trung Ương Phật Giáo Hòa Hảo

## Số 360/PĐ/TƯ Thuận Túy

# LỜI PHẢN ĐỐI

Cuộc tuyệt thực của 16 cư sĩ PGHH vừa chấm dứt vào ngày 09-6-06 với sự thoả thuận của Cụ Lê Quang Liêm và Đại Tá Lê Công Hoàng, Cục Bảo Vệ Chánh Trị, Đại Diện nhà cầm quyền CS.

Trong các điều kiện được Đại Tá Lê Công Hoàng cam kết, có điều: "Khi 16 cư sĩ PGHH về nhà sẽ không bị nhà cầm quyền địa phương, nhất là CA sách nhiễu hay đánh đập bất cứ dưới hình thức nào".

Nhưng trên thực tế lại hoàn toàn trái ngược. 6 giờ sáng ngày 10-6-06, Bà Dương Thị Tròn 59 tuổi và con gái là Nguyễn Thị Như Sương 22 tuổi đi bằng xe gắn máy (Honda) để đến dự một đám giỗ ở Ô Môn (Cần Thơ). Bà Tròn là vợ Ông NGuyễn Văn Thơ, cả 2 vợ chồng đều là thành viên trong toán 16 cư sĩ tuyệt thực và là chủ nhà địa điểm tuyệt thực.

Khi Bà Tròn vừa đi qua khỏi văn phòng Ủy Ban Nhân Dân Xã Tân Hoà, Huyện Lai Vung (Đồng Tháp) lối 500 mét thì gặp Trung Tá Tài, CA tỉnh Đồng Tháp, cầm đầu một toán CA khoảng 30 người chặn xe Bà Tròn lại và bảo phải trở về nhà. Tất nhiên, Bà Tròn phản ứng: "Chúng tôi là công dân có quyền tự do đi lại chiểu Điều 68 của Hiến Pháp, trường hợp chúng tôi phạm pháp thì các ông mới có quyền xử lý..." Trung Tá Tài nói: "Ở đây không phải là Tòa Án mà nói luật pháp, hiến pháp. Không cho đi là không được đi..." Nói xong, Trung Tá Tài đạp chiếc Honda của Bà Tròn ngã xuống, mẹ con Bà Tròn phản ứng, liền bị Trung Tá Tài và hàng chục CA ào tới xô mẹ con Bà Tròn té xuống rồi đánh đá toại bời. Bà Tròn kêu cứu thì bị CA nhét vào mồm mẹ con Bà Tròn mỗi người

một trái chanh rồi lấy băng keo vài loại lớn băng ngang miệng để không được la hét gì được nữa, rồi kéo 2 tay ra sau lưng còng lại, cả 2 mẹ con. Kết cuộc Bà Tròn bị đánh gãy một cái răng, sưng cả mặt mày, cánh tay bị té gãy cách đây 2 tháng đã lành, nay bị đánh đập, xô ngã nên bị thương trở lại, ngất xỉu, mất một chiếc đồng hồ đeo tay, Nguyễn Thị Thu Sương thì bị đánh sưng cả mặt mày tay chân, mất một chiếc đồng hồ và những vòng đeo tay bằng vàng cả lượng.

Khi tỉnh lại, Bà Tròn và con gái thấy mình nằm ở văn phòng UBND Xã thì mới biết khi ngất xỉu, CA mới khiêng về đây. Được hay tin này, Ông Nguyễn Văn Thơ cho người nhà đến chờ Bà Tròn và con gái đem về nhà.

Hành động thô bạo, côn đồ và dã man kể trên đã biểu hiện CA của chế độ Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam còn hung tàn hơn cả những toán thổ phi, muốn đánh người lúc nào thì đánh, vừa đánh người vừa cướp của. Đây là lần thứ 5 CA tỉnh Đồng Tháp do Trung tá Tài cầm đầu, khi có mặc sắc phục, khi giả thường dân ngang nhiên đánh đập tìn đồ PGHH là những công dân vô tội, bất chấp luật pháp, trắng trợn chà đạp công lý. Có thể đây là một hành động có hệ thống.

Nhơn danh Giáo Hội Trung Ương PGHH thuần tuý tại VN, tôi long trọng tuyên bố:

- Tổ cáo trước dư luận thế giới tự do và cộng đồng nhân loại yêu chuộng Tự Do và Công Lý những hành vi thô bạo, tàn ác của CA nhà nước CSVN.

- Tha thiết và thành khẩn kêu gọi thế giới tự do và cộng đồng nhân loại yêu chuộng Tự Do, Hoà Bình và Công Lý áp dụng mọi biện

pháp có thể được để ngăn bớt chính sách bạo tàn, phi nhân tính của đảng CSVN để cứu vớt dân tộc VN, nói chung, và PGHH, nói riêng.

Phải nhớ: Tăng cường sinh lực cho thú dữ để ăn thịt người bạo hơn là “cộng đồng tội ác”.

Phải phân biệt sự giúp đỡ cho dân tộc VN và giúp đỡ cho Đảng Cộng Sản VN (CSVN). Nước VN hiện nay là một quốc gia tụt hậu nhất về mọi mặt, nhân dân nghèo khổ thê thảm, v.v... trong lúc đó thì các cấp lãnh đạo đảng CSVN thì giàu “nứt đố đổ vách”.

Những vụ án PMU 18, T2, T4, v.v... là những chứng tích cụ thể nhất trong chính sách hại dân, hại nước của đảng CSVN mà thể giới tự do không thể không quan tâm.

– Cục lực lên án hành động “côn đồ” hung bạo của CA như đã nêu trên. Cương quyết đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải chấm dứt mọi hành vi chà đạp công lý, ngang nhiên đánh đập tín đồ PGHH nhiều lần và phải xử lý nghiêm minh hành vi tàn bạo của Trung Tá Tài trong vụ đánh đập mẹ con Bà Dương Thị Tròn (đã kể trên) và công bố kết quả xử lý trong thời gian sớm nhất.

– Trường hợp nhà cầm quyền CSVN vẫn tiếp tục theo đuổi chính sách “tận diệt” PGHH và mãi chủ trương CA hành động thô bạo, đánh đập tín đồ PGHH, điển hình gần đây nhất là vụ Trung Tá Tài đánh mẹ con Bà Dương Thị Tròn ngày 10-6-06. Khối tín đồ PGHH thuần túy sẽ làm tất cả những gì có thể làm được để đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải trả lại sự tự do và công bằng cho 5 triệu tín đồ PGHH.

Sàigòn, ngày 13-6-2006.

TM. GH Trung Ương PGHH.

Hội Trưởng LÊ QUANG LIÊM



Nguồn: Vietland

## Hội thánh Phúc âm Toàn vẹn tỉnh Thanh Hóa bị cấm nhóm họp

Hội thánh Phúc âm Toàn vẹn tại xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa bắt đầu nhóm lại từ năm 1999. Những năm trước đây việc nhóm lại không gặp khó khăn gì. Sự việc bắt đầu từ ngày 9-4-2006, trong khi cả Hội thánh đang nhóm lại như thường lệ, thì công an xã cùng với ban văn hóa xã và các tổ chức đoàn thể trong xã đến ngăn trở và bắt tất cả các tín đồ tới UBND xã, họ yêu cầu Hội thánh không được tổ chức lễ Phục sinh vào ngày 16-4-2006. Do vậy ngày 16-4-2006 Hội thánh phải tổ chức lễ Phục sinh ở nơi khác.

Ngày 23-4-2006, khi Hội thánh đang nhóm lại thì chính quyền lại lên bắt tất cả mọi người lên UBND xã như lần trước.

Ngày 30-4-2006 sự việc cũng xảy ra tương tự như vậy.

Ngày 7-5-2006, Mục sư Hồ Đức Tuấn, đại diện cho Giáo hội Phúc âm Toàn vẹn, đến nhóm cùng Hội thánh, trong khi mọi người đang hát thánh ca thì công an xã và đại diện các đoàn thể của xã đến để giải tán các tín hữu. Họ đã dùng những lời lẽ thô tục và coi thường pháp luật để nhục mạ mọi tín hữu, sau đó họ bắt mọi người lên trụ sở của xã, tới 13.00 họ mới thả về.

Ngày 14-5-2006, anh Nguyễn Trung Tôn và Nguyễn Viết Thắng tới gia đình chị Minh để nhóm học Kinh Thánh, thì bị ban văn hóa xã tới mời cả năm người đến văn phòng UBND xã, tại đó họ giải thích rằng ở xã Thiệu Viên không có đạo Tin lành và cũng không cho phép ai được hoạt động đạo Tin Lành. Họ còn bắt mọi người viết tường trình xong rồi mới cho về.

Ngày 26-5-2006, chị Minh đã

gửi đơn lên UBND xã xin đăng ký điểm nhóm, nhưng không được chấp nhận. Ngày 28-5-2006, Hội thánh khi đang nhóm lại thì tất cả bị mời lên xã lấy lời khai xong rồi mới cho về.

Ngày 4-6-2006, khi cả Hội thánh đang nhóm, thì công an xã đến bắt tất cả mọi người lên UBND xã, trên đường đi họ đã đánh đập các tín đồ như chị Lê, chị Đức, và chị Nhân bị đánh chảy máu, gây thương tích. Họ đã giữ 4 người, không cho ăn trưa, sau đó lập biên bản tịch thu 4 xe đạp, và cấm các chị không được đến nhà chị Minh để thờ phượng Chúa.

Ngày 11-6-2006, các tín đồ đã không dám nhóm lại vì sợ.

Ngày 18-6-2006, lúc 8.30 sáng, trong khi các anh Nguyễn Trung Tôn, Hắc Ngọc Sĩ, chị Nhân, bà Lan đang ngồi uống nước tại nhà chị Minh, thì công an xã tới đưa tất cả mọi người lên UBND xã, họ giữ mọi người ở đó không cho ăn cơm trưa, đến 4.30 chiều, họ tiến hành lấy lời khai, sau đó công an xã mà trực tiếp là trưởng công an xã tên là Nguyễn Mạnh Hòa đã đánh hai anh Tôn và Sĩ với thương tích trầm trọng. Sau đó họ ép mọi người ký vào biên bản không được đến nhà chị Minh để sinh hoạt đạo nữa. Tới 6.00 chiều họ mới thả mọi người về. Sau đây là tên những người công tham gia: Phó công an Bùi Công Minh, công an viên: Trần Kiệt, Hùng, Thực, Vinh, Nam.

Trên đây là toàn bộ sự việc xảy ra tại Hội thánh Phúc âm Toàn vẹn tại xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chúng tôi kêu gọi các tổ chức bảo vệ Nhân quyền, chính phủ các nước lên tiếng bảo vệ và bênh vực cho chúng tôi.

Thay mặt Hội thánh

Nguyễn Trung Tôn

# CÁC HỘI THÁNH TIN LÀNH tiếp tục bị đàn áp khốc liệt



**CSVN bắt bỏ tù người mẹ vì không chịu bỏ Chúa để thờ Hồ Chí Minh, bỏ lại 3 đứa con bơ vơ.**

(<http://www.ykien.net>)

Bản tin của BosNewsLife News hôm Thứ Bảy 10-6-2006 cho biết là 3 đứa trẻ ở Tây Nguyên đã bị bỏ rơi đã gần 3 tuần sau khi bà mẹ và bà nội của chúng đã bị bắt vì tội “không chịu theo một “giáo hội (Tin lành) quốc doanh” để thờ ông Hồ Chí Minh thay vì thờ phượng Chúa. Một người bạn của họ cho biết như vậy.

Vào ngày 23-05-2006, một công an csvn đã bắt cô Rahlan H'Riem cùng mẹ chồng của cô là bà Nay H'Brek đưa vào nhà giam quận Krong Pa bởi vì họ từ chối không chịu theo một giáo hội quốc doanh do một mục sư quốc doanh tên là Siu Kim cầm đầu. Giáo hội này được giới chức csvn lập lên để thờ ông Hồ Chí Minh thay vì thờ Chúa.

Những tin đồ Tin Lành trong vùng cho biết từ tháng 2-2006, chính quyền csvn đã ép họ đến dự lễ ở nhà thờ được nhà nước dựng lên cho người dân tộc Degar ở Plei Batel, thuộc bộ lạc Ia Hru, quận Cu Se Tỉnh Gia Lai.

Tín đồ phản nản là tại nhà thờ này, họ không nhìn thấy tượng ảnh của Chúa Jesus hoặc Thánh Giá trong buổi lễ. Các tín đồ được thông báo là không được dựng Thánh Giá ở trên mộ thân nhân của họ, chỉ có hoa là được nhà nước cho phép. Nhà nước csvn thông báo với những tín đồ Tin Lành Degar rằng bất cứ ai treo Thánh Giá trên mộ phần của gia đình họ sẽ bị bắt giam. Sự việc đàn áp này đã xảy ra khắp nơi ở Tây Nguyên.

**Đấu tranh hoà bình,  
bất bạo động  
Từ khước “thần tượng”  
Hồ Chí Minh  
Giải thể chế độ cộng sản  
độc tài**

## ĐẤU TRANH CHO TỰ DO TÔN GIÁO TẠI HUẾ

### Bản tường thuật về việc Nhà cầm quyền Cộng sản ra quân ăn cướp đất Nhà thờ Phù Lương, Huế vào ngày Tết Đoan Ngọ

Sáng 31-5-2006 (Tết Đoan Ngọ 5-5 âm lịch), tôi từ Giáo xứ An Bằng lên Huế. Khi ngang qua Nhà thờ Phù Lương, thấy ở cổng Nhà thờ tụ họp rất đông người, đa số mặc sắc phục xanh. Tôi đi tiếp lên Huế. Lúc 10g30, trên đường về, tôi ghé thăm cha xứ Phù Lương. Không ngờ một biến cố tệ hại đã xảy ra tại cổng nhà thờ. Xin được tường thuật cùng bà con trong và ngoài nước.

#### I. Diễn tiến vụ việc

Từ năm 1995, Giáo xứ Phù Lương đã nhiều phen gọi đơn đến Ủy ban Nhân dân huyện Hương Thủy xin trả lại ngôi nhà nguyện cũ mà Nhà cầm quyền đã chiếm đoạt từ 1975 cùng với nhiều cơ sở khác của Giáo xứ (xin xem bản đồ đính kèm). Năm 2001, nhà nguyện bị Cộng sản san bằng để gọi là chuẩn bị xây “Cung thiếu nhi huyện”. Giáo xứ đã ngăn cản việc xây dựng ấy. Từ đó đến nay khu đất này được để yên, cỏ tự do mọc. Thế nhưng nhà cầm quyền Cộng sản vẫn tìm mọi cách chiếm cho bằng được. Chẳng hạn thuê người giả vờ đi đào sắt thép phế liệu nhưng lại đào đất làm móng trụ để ban đêm đến đổ bê-tông dựng nhà. Cha quản xứ và giáo xứ đã luôn kịp thời ngăn chặn và tố cáo trò ma giáo ấy.

Sáng 31-5-2006, lúc 7 giờ, một đoàn quân đồng phục áo xanh tụ họp làm lễ “ra quân” tại khu đất này và đồng loạt dùng cuộc xêng xốt cỏ cả khu vực. Hơn 150 thành viên Huyện đoàn Hương Thủy (tức “đoàn thanh niên cs Hồ Chí Minh” thuộc huyện Hương Thủy) từ các xã trong huyện được huy động ra quân trong chiến dịch ăn cướp này.

Linh mục Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Hoàng, quản xứ Phù Lương, đồng thời là Hạt trưởng

Giáo hạt Hương Phú, đang dạy giáo lý Rước lễ lần đầu cho khoảng 50 em thiếu nhi trong nhà thờ. Được thông báo, ngài liền điện thoại cho công an thị trấn Phú Bài, công an huyện Hương Thủy để yêu cầu can thiệp. Tiếp đến ngài tức tốc cho đánh chuông báo động giáo dân. Đích thân ngài chạy ra cổng nhà thờ ngăn chặn lũ cướp đang ngang nhiên dọn sạch khu đất tranh chấp.

Ngài xông xáo hỏi: “Ai chỉ huy công việc ở đây?”. Chẳng tên nào trả lời (y như trong vụ Cộng sản huy động đoàn viên thanh niên và dân công cướp đất Giáo xứ Kế Sung ngày 05-01-2004. Cùng một kịch bản!). Nhưng trước thái độ cương quyết và cánh tay múa gậy của ngài, đoàn quân ngừng tay chờ chỉ thị.

Với cặp mắt tinh anh nhanh nhẹn của mình, dù đã gần 70 tuổi, cha Hoàng phát hiện ra các quan chức đang núp lén giữa đám đông và trong trụ sở của huyện đoàn (ăn cướp văn phòng Hội đồng giáo xứ trước đây): nào cán bộ Ủy ban Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, nào cán bộ ban Tôn giáo huyện Hương Thủy cũng như của thị trấn Phú Bài. Ngài cũng nhận ra mấy tay công an huyện và thị trấn dù họ đang mặc thường phục.

Thấy rõ âm mưu quỷ quái của Cộng sản, cha Hoàng chỉ tay vào mặt từng cán bộ hét lớn: “Đồ giả dối! Ăn cướp! Đàn áp! Ba mươi một năm Cộng sản diệt tôn giáo! Tự do tôn giáo cái quái chi? Chính sách tôn giáo là trông áp bức, là trò lường gạt!!!...”

Tiếng ngài rền vang cùng với tiếng la hét “Đả đảo Cộng sản ăn cướp!” của giáo dân, lúc ấy đã gần 200 người lớn nhỏ tập hợp quanh vị chủ chăn can đảm. Nhà cầm quyền cho phóng loa cực mạnh (đem theo



sẵn) nhưng không át nổi tiếng phần nọ của giáo dân.

Giới thanh niên và gia trưởng trẻ rất mạnh dạn. Họ thách thức: “Cứ bắt chúng tôi! Cứ bỏ tù chúng tôi! Cứ giết chúng tôi đi! Chúng tôi cương quyết bảo vệ đất nhà thờ! Tự do tôn giáo đâu?? Công lý đâu??”. Đây là lần đầu tiên nam giới tham gia tích cực, không còn sợ hãi nữa. Một nét mới! Vì trước đây, trong các cuộc đấu tranh phản kháng (tại hầu hết mọi giáo xứ và giáo phận), thông thường phụ nữ mới là giới xông pha xâm mình. Cha xứ tuyên bố hỗ trợ: “Hỡi Anh Chị em! Ai chết vì đạo hôm nay sẽ được chôn táng tại khuôn viên Nhà thờ!”

Một bà mẹ trẻ bỗng hai con nhỏ đứng rút dây chuông liên hồi. Dây đứt, bà leo lên tháp, rút tiếp để báo động. Hai đứa con ở dưới òa lên ra khóc. Mặc! Bà cứ đứng trên tháp rút chuông tiếp. Một cán bộ bảo bà ngưng lại. Bà đồng dặc đáp: “Chỉ Cha xứ mới có quyền ra lệnh! Ông là gì mà truyền lệnh cho tui?!”. Bà rút tiếp. Hai đứa con dưới tháp vẫn khóc òa!!!

Đến gần 10 giờ, tốp cán bộ thấy chẳng làm gì được với vị chủ chăn và đoàn chiên bất khuất bèn ra lệnh rút quân, triệu hồi lũ cướp trong hạm hực. Giáo dân vào nhà thờ tạ ơn Chúa rồi giải tán. Một số ở lại canh phòng.

Giáo xứ Phù Lương, thuộc Tổng giáo phận Huế, nằm dọc Quốc lộ 1A, trên đoạn đường từ thành phố Huế đến sân bay Phú Bài (cách thành phố 12km, cách sân bay 2km5), có trên 50 năm tuổi. Giáo dân gần 1000 người, đa số lao động buôn bán ở thị trấn Phú Bài, nghèo khổ, cơ cực nhưng đạo đức sốt sắng. Dự lễ hằng ngày đông đảo. Sinh hoạt trong các hội đoàn Khôi Bình, Vinh Sơn, Thiếu Nhi Thánh Thể rất đều đặn, kiên trì và hiệu quả. Tuy phần lớn ở xa nhà thờ và là dân nhập cư, nhưng họ rất hiệp nhất và liên lạc chặt chẽ với nhau.

Linh mục quản xứ Nguyễn Văn Hoàng nổi tiếng bộc trực, thẳng thắn, chẳng nề ai khi kẻ đó làm sai lẽ thật và công bình. Chính ngài là chức sắc tôn giáo duy nhất tại Huế vừa từ chối tham dự cái gọi là “Hội

ngợi về phổ biến pháp luật cho chức sắc tôn giáo” tổ chức tại Huế từ 22 đến 23-5-2006. Cha sống nghèo, rất nghèo và tận tâm lo cho người nghèo. Thăm viếng các cán bộ đủ mọi cấp rất lịch sự, báo cho chính quyền biết trước phản ứng của mình và của đoàn chiên khi bị đàn áp: liều chết để bênh vực lẽ phải.

Bằng chứng: sáng nay, ngài đã dùng một cây gậy dài xua đuổi những tên chiếm đất Nhà thờ, quay lén cảnh tượng, rồi chỉ vào mặt cán bộ mà chửi thề. Trong nhà xứ, ngài đã chuẩn bị gậy, dùi, đá và nhiều bình xăng nhỏ. Tuần trước công an tỉnh, thị, huyện nghe chuyện đã đến và được ngài đường hoàng chỉ cho xem. Ngài cảnh cáo: “Tôi không dọa đâu! Ai động đến cơ sở tôn giáo, chúng tôi dùng quyền bảo vệ, quyết một mất một còn. Chúng tôi sẽ làm thật!” Ngài đang đòi lại nhà đất thuộc khuôn viên giáo đường, tài sản giáo xứ (xin xem tài liệu kèm theo).

Linh mục Hoàng rất giỏi luật đời và luật đạo, lý luận sắc bén. Ngài từng bị cộng sản đưa ra tòa cũng về chuyện đất đai Giáo hội khi còn làm quản xứ Đại Phong (đông bắc Thành nội Huế) và đã tự biện hộ thành công. Trong các buổi học tập do nhà cầm quyền tổ chức, ngài luôn khẳng khái phê phán các lập luận dối láo ngụy biện của cán bộ và tố cáo chính sách diệt đạo của cộng sản.

Ghé thăm linh mục Hoàng thật đúng lúc, tôi hân hạnh được ngài tín nhiệm giao việc viết bài tường thuật này, cho công luận năm châu luôn nhớ (đồng thời lưu hồ sơ lâu dài) rằng Cộng sản chuyên đời gian dối, tàn bạo, tìm mọi mưu mô để ăn cướp và tiêu diệt tôn giáo.

## II. Nhận định

Nhận định của tôi về việc Cộng sản ra quân ăn cướp đất nhà thờ Phù Lương:

1- Cộng sản luôn tìm mọi cơ hội thuận tiện, núp dưới những chiêu bài tốt đẹp (ở đây là xây Cung thiếu nhi, mà có xây thật không?) để ăn cướp cơ sở tôn giáo và tiêu diệt đạo.

2- Cộng sản không tôn trọng người dân. Tập hợp 150 thanh niên

đơn sơ vô tội thuộc các xã trong huyện Hương Thủy ở huyện đoàn (bằng cưỡng bức hay lường gạt) để thi hành ý đồ tội ác của mình.

3- Cộng sản coi thường đối thoại thiện chí, giao tế lý tình, chỉ biết gian trá và bạo hành để đạt mục đích. Cha xứ kiện huyện lên tỉnh, tỉnh lại giao cho huyện xử kiện. Đúng là kiện tên ăn cướp với quan trên, quan trên lại giao cho thằng ăn cướp phân xử.

4- Cộng sản tàn phá những giá trị tâm linh. Họ luôn mồm rêu rao “đề cao văn hóa dân tộc” mà lại chọn ngày Tết Đoàn ngộ (mùng 5 tháng 5 âm lịch, trùng với hôm 31-6 dương lịch) để lừa quân đi ăn cướp và khuấy động lòng dân, không để dân yên tâm ăn Tết. Ai quên nổi việc Cộng sản đã chọn ngày Tết Thân thiêng liêng để cướp đất đoạt của, chôn sống dân lành??

5- Toàn bộ tổ chức của Cộng sản từ đảng, chính quyền, đến mặt trận, công an luôn luôn là một tập đoàn cấu kết với nhau, phối hợp cùng nhau và bao che cho nhau để tấn công và cướp đoạt của dân thường lẫn tôn giáo.

6- Đứng trước sức mạnh tội ác tập thể này, chúng ta phải vận dụng sức mạnh công lý tập thể, nghĩa là sức mạnh của quần chúng nhân dân dưới sự hướng dẫn của các lãnh đạo chính trị hoặc tôn giáo, mới có cơ may đương đầu hoặc toàn thắng.

*Lm Phêrô Nguyễn Hữu Giải,  
Quản xứ An Bằng, Huế.*

## THƯ HIỆP THÔNG VỚI LINH MỤC QUẢN XỨ PHÙ LƯƠNG

Chúng tôi ký tên dưới đây là 3 linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải, Tadeô Nguyễn Văn Lý và Phêrô Phan Văn Lợi, đại diện cho một số linh mục Tổng Giáo phận Huế, xin bày tỏ lòng hiệp thông với người anh em của chúng tôi là cha Quản xứ Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Hoàng cùng các giáo dân Giáo xứ Phù Lương.

1- Chúng tôi hết lòng tán dương đức can đảm, sự đoàn kết giữa Chủ chăn và đoàn chiên Phù Lương trong việc bảo vệ lẽ phải và quyền lợi của Giáo hội trước việc nhà cầm quyền tung lực lượng và giờ trò “ra quân” để thi uy ăn cướp đất đai cơ sở giáo xứ. Chúng tôi thực sự khen ngợi thái độ can trường của Anh Chị Em giáo dân, đặc biệt là các thanh niên và gia trưởng.



Anh em đã bắt đầu gỡ bỏ lòng sợ hãi sự trả thù khủng bố của nhà cầm quyền cộng sản. Đó là một tấm gương cho mọi ai đang bị áp bức trên mảnh đất Việt Nam này.

2- Chúng tôi hết lòng cảm phục thái độ lịch sự nhưng cương quyết, mạnh dạn nhưng điềm tĩnh, thẳng thắn trung thực nhưng bác ái, kiên trì đối thoại nhưng không dễ bị lừa phỉnh và bắt nạt của Cha Phanxicô Xaviê. Giữa linh mục đoàn Tổng Giáo phận Huế, từ lâu Cha đã nổi tiếng như một mục tử nhân lành và ngôn sứ can đảm, dám liều mình vì đàn chiên, dám nói thẳng với nhà cầm quyền Cộng sản trong các cuộc hội thảo học tập, với những cán bộ đảng viên áp bức dân lành trong các cuộc khiếu kiện tranh chấp. Cha cũng đã nổi tiếng như người nhiều phen bênh vực thành công cho lẽ phải và quyền lợi của Giáo hội.

Chúng tôi cầu xin Chúa trợ giúp Cha và giáo dân của Cha trong công cuộc bảo vệ lẽ phải đầy gian khổ nhưng cao đẹp này. Sự thành công của Cha sẽ tạo phản ứng dây chuyền để mọi Quận xứ và giáo xứ khắp Giáo phận Huế và trên toàn cõi Việt Nam đòi lại vô số đất đai tài sản mà bạo quyền Cộng sản đã tước đoạt của Giáo hội từ hơn nửa thế kỷ qua trong ý đồ tề liệt hóa và lệ thuộc hóa tôn giáo.

Chúng tôi kêu gọi mọi người thiện chí trên thế giới ủng hộ và bênh vực cho vị Quận xứ và toàn thể Giáo xứ Phù Lương can trường này. Xin cảm ơn

*Làm tại Huế ngày 04-6-2006,  
Lê Chúa Thánh Thần Hiện Xuống  
Đại diện một số Linh mục  
Tổng Giáo phận Huế.  
Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải  
Linh mục Tấđêô Nguyễn Văn Lý  
Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi*

## **TỰ DO NGÔN LUẬN**

**Bán nguyệt san ra ngày  
1 và 15 mỗi tháng**

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

**Địa chỉ liên lạc:**

binhan2005@gmail.com  
truongsonvn81@gmail.com

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,  
xin mời ghé :**

<http://www.tdongonluan.com>  
[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)  
<http://tudongonluan.atspace.com>

Trong trang mạng 1 và 2 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

**GENEVE**, ngày 20-6-2006.  
Hội đồng Nhân quyền LHQ vừa khai mạc khóa họp đầu tiên vào lúc 9 giờ sáng ngày 19-6-2006 tại Điện Quốc Liên ở thành phố Genève và sẽ kết thúc vào ngày 30-6. Đây là cơ cấu mới của LHQ thay thế cho Ủy hội Nhân quyền LHQ hoạt động 60 năm qua và chấm dứt nhiệm vụ hồi tháng 3 đầu năm nay. Hội đồng Nhân quyền LHQ được Đại đồng LHQ tại New York quyết nghị thông qua ngày 9-5-2006 với 47 thành viên quốc gia.

Hai điều thẳng tiến so với Ủy hội trước kia là các quốc gia ứng cử vào Hội đồng phải cam kết tuân thủ các Công ước quốc tế của LHQ mà họ đã tham gia ký kết, và được đa số tuyệt đối phiếu bầu tại Đại hội đồng LHQ. Thứ hai, là thời lượng họp để giải quyết các vấn nạn nhân quyền trong thế giới gia tăng đáng kể. Trước kia, Ủy hội Nhân quyền LHQ chỉ họp một lần vào khóa khoáng đại thường niên từ giữa tháng 3 đến cuối tháng tư mỗi năm; khóa tháng 8 giao cho Phân ban Nhân quyền xem xét hồ sơ. Nay Hội đồng Nhân quyền LHQ chính thức họp 3 lần, tổng cộng ít nhất là 10 tuần lễ. Trường hợp khẩn cấp và nghiêm trọng những khóa họp đặc biệt sẽ được triệu tập khi có một thành viên quốc gia yêu cầu và được 1/3 Hội đồng chấp thuận.

Khóa họp lần này bề bộn công chuyện. Do việc cải tổ cơ cấu nhân quyền LHQ, nên từ tháng 12-2005 các hồ sơ nhân quyền trong thế giới bị ngưng trệ không được xem xét. Khóa họp thường niên vào tháng 3 đầu năm bị hủy bỏ, các thủ tục đặc biệt không được thi hành. Lấy ví dụ hồ sơ nhân quyền Việt Nam do Ủy

ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam và Liên đoàn Quốc tế Nhân quyền đệ nạp từ tháng giêng 2006, được thụ lý và đưa lên Trang nhà LHQ, nhưng chưa được xử lý. Vì vậy, ba vấn đề quan trọng mà khóa họp lần thứ nhất của Hội đồng Nhân quyền LHQ phải chu toàn :

- Một là giao ban toàn bộ hồ sơ và công tác giữa Ủy hội Nhân quyền LHQ và Hội đồng Nhân quyền LHQ.

- Hai là ấn định các thủ tục đặc biệt thông qua cơ cấu Báo cáo viên đặc biệt để giải quyết tranh chấp nhân quyền tại các quốc gia vi phạm. Nghị trình về việc này được quy định việc thành lập Cơ cấu kiểm tra định kỳ trên toàn thế giới về những vi phạm quyền con người, kể cả tại các quốc gia thành viên trong Hội đồng.

- Ba là giải quyết các hồ sơ tồn đọng.

Ông Kofi Annan, Tổng thư ký LHQ, ông Luis Alfonso de Alba, Chủ tịch Hội đồng Nhân quyền LHQ và bà Louise Arbour, Cao ủy trưởng Cao ủy Nhân quyền LHQ đã đọc các diễn văn quan trọng trong buổi sáng khai mạc khóa họp lần thứ nhất hôm 19-6. Sau đây là các lời phát biểu của các quốc gia. Hiện đã có trên 100 quốc gia ghi danh.

Các tổ chức Phi chính phủ quốc tế nổi danh đang vận động ráo riết tại Genève để Hội đồng trở thành một cơ cấu hữu hiệu bảo vệ nhân quyền trên thế giới, không như trước kia Ủy hội Nhân quyền LHQ liên tục bị các quốc gia độc tài lộng quyền và chỉ phớt để bóp chết tiếng nói nhân quyền tại các quốc gia ấy cũng như tiếng nói phát biểu của các tổ chức Phi chính phủ tại hội

**ỦY BAN BẢO VỆ QUYỀN LÀM NGƯỜI VIỆT NAM**

**Thông cáo Báo chí làm tại Genève  
ngày 20-6-2006**

**HỒ SƠ NHÂN QUYỀN VIỆT NAM  
MỘT VẾT NHƠ TRÊN KHUÔN MẶT  
THẾ GIỚI NGÀY NAY**

trường LHQ. Hai vấn đề được khấn trương tranh thủ là đặt nặng vai trò và chức năng bảo vệ nhân quyền trong thế giới của các tổ chức Phi chính phủ, và đòi hỏi khóa họp đầu tiên của Hội đồng Nhân quyền LHQ phải hoạch định tức khắc các cơ cấu cụ thể và các thủ tục đặc biệt nhằm bảo vệ nhân quyền.

Nhân khóa họp đầu tiên của cơ cấu nhân quyền LHQ mới, với sự hiện diện đầy đủ tại Genève của các vị đại diện cao cấp LHQ, ông Võ Văn Ái nhân danh Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam (Vietnam Committee on Human Rights) kiêm Phó chủ tịch Liên đoàn Quốc tế Nhân quyền (FIDH, International Federation of Human Rights), gửi khẩn thư đến ông Kofi Annan, Tổng thư ký LHQ, ông Luis Alfonso de Alba, Chủ tịch Hội đồng Nhân quyền LHQ và bà Louise Arbour, Cao ủy trưởng Cao ủy Nhân quyền LHQ kèm theo Hồ sơ vi phạm nhân quyền trầm trọng tại Việt Nam 6 tháng đầu năm 2006, mà ông Ái gọi là "một trong những quốc gia vi phạm nhân quyền trầm trọng nhất tại Châu Á"

Ông Ái kêu gọi Hội đồng Nhân quyền LHQ "ưu tiên xem xét vấn đề vi phạm nhân quyền tại Việt Nam", vào lúc mà "Hà Nội đang tìm mọi cách gia nhập vào cộng đồng thế giới nhưng lại trắng trợn xem thường những quyền tự do cơ bản của người dân". Hồ sơ nhân quyền năm 2006 tố cáo "chính sách nước đôi của Hà Nội, một mặt coi thường các thủ tục bảo vệ nhân quyền của LHQ, mặt khác đàn áp thẳng tay các quyền cơ bản của người công dân Việt Nam".

Hồ sơ phơi bày cuộc đàn áp chính trị điều hành từ cấp cao trong Đảng và Nhà nước, song song với việc đánh trống lảng trước những đòi hỏi của LHQ. Ví dụ như từ khước những chuyến điều tra của các Báo cáo viên đặc biệt LHQ trên lĩnh vực tự do tôn giáo, tự do ngôn luận... hay của Tổ hành động LHQ chống bắt bớ trái phép, kể từ cuộc điều tra năm 1994 rồi cuộc điều tra tôn giáo của Giáo sư Abdelfattah Amor năm 1998, mà những phúc trình của các vị này phê phán nặng

nề tình trạng tồi tệ trên hai lĩnh vực nhân quyền và tôn giáo.

Nguy kịch hơn, nhà cầm quyền Hà Nội không chịu phúc trình mỗi 2 năm một lần, như thủ tục LHQ ấn định cho các thành viên, về việc thực thi các Công ước LHQ đã tham gia ký kết. Từ 1995 đến nay, Hà Nội không phúc trình việc thực thi Công ước quốc tế về Các quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hóa. Còn về Công ước quốc tế về Các quyền Dân sự và Chính trị, chẳng những Hà Nội không thi hành các khuyến cáo của Ủy ban Nhân quyền LHQ đề tương ứng với các công ước quốc tế về nhân quyền, mà còn làm ngược lại, bằng cách "pháp lý hóa" cuộc đàn áp chính trị và bóp nghẹt những ngưỡng vọng của quần chúng.

Ngay vào lúc CHXHCNVN ghi danh phát biểu tại khóa họp đầu tiên của Hội đồng Nhân quyền LHQ, thì hơn mười ngày trước, hôm 6-6-2006, nhà cầm quyền Hà Nội ký Nghị định số 56/2006/NĐ-CP về "Xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa, thông tin". Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày 1-7-2006. Nghị định cho phép trừng phạt hành chính trong các lĩnh vực văn hóa – thông tin mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, với số tiền phạt kèch sù ba mươi (30) triệu đồng (tương đương 2 nghìn Mỹ kim hay 7 lần rưỡi lương năm tối thiểu của một người thợ) cho những ai cung cấp thông tin có "nội dung độc hại" trên các phương tiện Internet, báo, đài. Trong Nghị định không có khoản nào định nghĩa chính xác thế nào là "nội dung độc hại". Do đó hẳn nhiên cấp địa phương có toàn quyền xử lý, kết án tùy tiện và tùy hứng, bất chấp luật pháp.

Điều 17 quy định các "vi phạm về truy nhập, quản lý và cung cấp thông tin trên mạng thông tin máy tính (Internet)". Đây là sự kiểm soát triệt để, bắt buộc các khách hàng tại các quán Cà phê Internet phải thông báo cho người chủ tiệm nội dung các bài nhận hay gửi. Người chủ thì lại liên hệ mật thiết, báo cáo thường xuyên cho công an văn hóa, như thủ tục hiện hành, nếu không muốn bị

xử phạt hành chính. Kể từ 1-7-2006, nhà cầm quyền sẽ mở chiến dịch 3 tháng kiểm soát toàn bộ thông tin trên Internet tại các quán Cà phê Internet, khách sạn hay bất cứ đâu.

Điều 21 quy định các "vi phạm đối với nội dung xuất bản phẩm". Điều này trực tiếp xử lý giới nhà báo và hạn chế tối đa quyền tự do ngôn luận. Cấm sử dụng các nguồn tin riêng và phải trình bài phỏng vấn cho người được phỏng vấn xem trước. "Tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước" trong nghĩa rộng và "truyền bá tư tưởng phản động" là tội nặng nhất, bị xử phạt 30 triệu đồng.

Nghị định được thông qua vài tháng sau các vụ tai tiếng tham nhũng rầm trời, động chạm tới các cán bộ, viên chức cao cấp trong Đảng và Nhà nước, và sau lời yêu cầu của ông Thủ tướng Phan Văn Khải trừng trị giới truyền thông báo chí đã khai các vụ này ra công luận.

Vấn đề tù nhân chính trị và tôn giáo cũng được bàn hồ sơ đề cập. Nhà cầm quyền Hà Nội không chịu cung cấp những tin tức về các nhà tù, các trại và số lượng tù nhân chính trị mà Ủy ban Nhân quyền LHQ đòi hỏi từ năm 2002. Qua tập hồ sơ, Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam minh bạch hóa 2 danh sách tù nhân chính trị và tôn giáo. Danh sách thứ nhất chiếu theo tư liệu của cựu tù nhân chính trị **Nguyễn Khắc Toàn** cung cấp. Năm 2002, ông Toàn bị kết án 12 năm tù, nhưng nhờ công luận thế giới can thiệp, ông được ân xá đầu năm nay, 2006. Ông cho biết một danh sách 241 tù nhân chính trị chỉ riêng trong một phân trại ở trại giam Ba Sao, tỉnh Nam Hà, nơi ông bị giam giữ. Trong số này có 225 người Thượng Tin Lành bị bắt trong hai năm 2001 và 2004.

Danh sách thứ hai do Tăng sĩ Phật giáo **Thích Thiện Minh** cung cấp cho Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam. TT Thiện Minh được trả tự do đầu năm 2005 sau 26 năm tù đầy vì là thành viên thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Danh sách này gồm 66 tên tuổi tù chính trị và tôn giáo chỉ riêng trong trại Z30A Xuân Lộc,



# Khởi 8406 tuyên bố

## 10 ĐIỀU KIỆN CƠ BẢN THIẾT YẾU

### để cuộc Bầu cử Quốc hội 2007 đa đảng tự do thực sự khởi bị toàn Dân Việt Nam đồng loạt tẩy chay

Việt Nam, ngày 20-06-2006

Điều 4 Hiến pháp Nước Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 1992 đã quy định cách rất độc đoán và hoàn toàn mất dân chủ như sau : “Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN), đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả Dân tộc, theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”. Vậy để có thể có cuộc bầu cử Quốc hội 2007 Đa đảng Tự do Dân chủ thực sự, ngay từ bây giờ sinh hoạt chính trị Việt Nam phải có 10 điều kiện cơ bản thiết yếu không thể thiếu sau đây :

**1- Quốc hội khoá 11 đương nhiệm do ĐCSVN dựng nên này phải công khai chính thức huỷ bỏ điều 4 rất độc đoán và hoàn toàn mất dân chủ của Hiến pháp trên đây.**

**2- Nếu ĐCSVN thực tâm chấp nhận đa đảng đúng nghĩa, thì Quốc hội đương nhiệm phải thành lập ngay Hội đồng chuẩn bị Bầu cử Quốc hội đa đảng chân chính đầu tiên.** Hội đồng này phải biên soạn và công bố Luật về Đảng phái độc lập, Luật về Ứng cử, Bầu cử tự do dân chủ thực sự, Luật về Tự do Thông tin Ngôn luận, Tự do Báo chí, Luật về phát thanh, truyền hình phi đảng phái...

**3- Các Đảng phái dân chủ này phải có Văn phòng, Trụ sở rõ ràng ; được công khai đi lại tự do và an toàn để phát triển lực lượng ; phải có các Cơ quan thông tin ngôn luận tự do độc lập, không bị Nhà Cấm quyền đương quyền không**

ché, đàn áp, tịch thu, phạt tiền,... Nghĩa là phải có Luật Tự do Báo chí, Tự do Lập hội thật rõ ràng và công bằng trước khi có cuộc tranh cử.

**4- Các nhà đấu tranh cho tự do dân chủ, tự do tôn giáo phải được thả khỏi tù, hết bị quản chế và không còn bị khống chế - hoặc bị cấm sử dụng mà không tuyên bố - điện thư, điện thoại, Internet vì những lý do mơ hồ, vu vơ. Toàn Dân không còn bị khống chế và bị đe dọa phạt tiền rất nặng về tự do thông tin bởi Nghị định số 56/2006/NĐ-CP ngày 06-6-2006 của Nhà cầm quyền CSVN, vì Nghị định này ngang nhiên vi phạm điều 19 Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị được biểu quyết năm 1966, mà Việt Nam đã xin tham gia năm 1982 : “1- Mọi người đều có quyền giữ quan điểm của mình mà không bị ai can thiệp vào. 2- Mọi người có quyền tự do ngôn luận. Quyền này bao gồm tự do tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến mọi loại tin tức và ý kiến, không phân biệt ranh giới, bằng truyền miệng, bản viết hoặc bản in, bằng hình thức nghệ thuật, hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào khác theo sự lựa chọn của mình”.**

**5- Các Đảng phái dân chủ phải được quy định thời gian và số lần xuất hiện để phát biểu và vận động trên đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện truyền thông công luận ngang bằng với ĐCSVN.** Nghĩa là trước khi bầu cử đa đảng tự do dân chủ chân chính, các cơ quan truyền thông công luận phải được phi đảng phái hóa, để phục vụ

tất cả mọi đảng phái công bằng vô tư như nhau.

**6- Các đảng phái tham gia tranh cử phải được quyền tự do đưa ra các ứng cử viên cách bình đẳng.** Các hội đoàn thuộc Mặt trận Tổ quốc VN - cơ quan vệ tinh nòng cốt của ĐCSVN - như Đoàn Thanh niên CS HCM, Hội Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Hội Nông dân, Ủy ban Đoàn kết của các Tôn giáo,... không được đưa người ra ứng cử để chia phiếu hoặc giành phiếu cho ĐCSVN cách trá hình xảo quyệt.

**7- ĐCSVN không được lạm dụng các phương tiện sẵn có của một Nhà nước mà mình đang khuynh loát để chiếm lợi thế cho mình trong việc tranh cử, như sử dụng công quỹ, công sở, công xa, như độc chiếm các đài truyền thanh - truyền hình và cả hệ thống báo chí không lồ (hơn 600 tờ báo đủ loại) mà mình đã tạo lập... Nghĩa là, trước khi bầu cử đa đảng tự do dân chủ thực sự, ĐCSVN phải từ bỏ các lợi thế của một siêu quyền lực điều khiển một Nhà nước tay sai như 60 năm qua mà người Dân nào cũng đều nhận thấy, không được tiếp tục xảo trá che mắt Dân như thế nữa.**

**8- Hai lực lượng Công An và Quân đội chỉ làm nhiệm vụ Bảo vệ An ninh Tổ quốc và toàn Dân, không phục vụ riêng một đảng, một tổ chức nào.** Các đảng viên của bất cứ đảng chính trị nào đang phục vụ trong 2 lực lượng ấy, phải đặt ích lợi Tổ quốc và Dân tộc lên trên ích lợi cục bộ của đảng mình.

**9- Các Cử tri phải được tự do tiếp cận tất cả các đảng phái** để tìm hiểu, lựa chọn, không mảy may chịu bất cứ một mua chuộc, hù dọa, hay

áp lực nhỏ nào, đặc biệt từ phía ĐCSVN.

**10-** Sau cùng bên cạnh Ủy ban bầu cử phải có một Ủy ban Quốc tế giám sát bầu cử và kiểm phiếu cách công minh khoa học, theo các tiêu chuẩn dân chủ văn minh đã được Liên Hiệp Quốc thừa nhận, để chứng tỏ cuộc bầu cử Quốc hội 2007 là một cuộc cạnh tranh chính trị công bằng, lành mạnh, đáng Quốc tế thừa nhận và toàn dân thỏa lòng.

Khối 8406, các Đảng phái dân chủ chân chính và toàn Dân VN phải kiên trì tẩy chay bất cứ cuộc Bầu cử dân chủ giả hiệu nào dù độc đảng hay đa đảng, cho đến khi thực sự có đủ 10 điều kiện cơ bản thiết yếu nêu trên. Vì nếu thiếu một trong 10 điều kiện ấy thì chưa thể có Bầu cử dân chủ chân chính như đã từng xảy ra tại Việt Nam thời 1945-1988.

*Tuyên bố tại Việt Nam,  
ngày 20 tháng 6 năm 2006  
Đại diện lâm thời Khối 8406  
gồm 1.711 thành viên quốc nội  
Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn  
Cựu sĩ quan Trần Anh Kim, TB  
Linh mục Nguyễn Văn Lý, Huế*

**Tin tức tiếp trang 11**

Vấn đề giao thương VN-HK, cũng như vấn đề VN bước vào WTO được 3 diễn giả rất quan tâm. Bà Sanchez cho biết vào năm 2000, nhân dịp đến VN qua chuyến đi của ông Clinton, bà đã lợi dụng cơ hội để vận động chính giới HK phải cật điều kiện cải thiện tình trạng tôn giáo và nhân quyền ở VN vào mọi ký kết mậu dịch. Bà cũng cho biết là tại Quốc Hội HK, bà đã vận động để đặt VN vào danh sách các quốc gia cần đặc biệt quan tâm về TDTG (CPC). Về quy chế bình thường hóa quan hệ thương mại thường trực (PNTR), bà cho biết sẽ cùng với các dân biểu vận động để quy chế này chỉ được thông qua khi việc tôn trọng nhân quyền ở VN được giải quyết.

Lm Lý đã nhờ bà Sanchez chuyển đến chính giới HK quan điểm của Lm về liên hệ HK-VN. Theo Lm thì áp lực của HK lên vấn đề tôn giáo, nhân quyền ở VN chưa đủ mạnh mẽ, dứt khoát và không kéo dài. Vì vậy, CSVN mới có cơ hội tiếp tục duy trì chính sách đàn áp như hiện nay. Lm Lý kêu gọi chính giới và chính quyền Mỹ phải dứt khoát hơn đối với VN trong vấn đề này. Cụ thể là nếu VN chưa có dân chủ đa nguyên, thì HK chớ nên thông qua PNTR (xem tiếp trang 14)

**T**rước khi rời chức vụ Thủ tướng Chính phủ Việt cộng, ông Phan Văn Khải đã để lại một di sản mang tính đe dọa với chủ đích bóp chết quyền Tự do Ngôn luận, bóp chết đời sống tinh thần của toàn Dân Việt Nam. Ngày 6-6-2006, ông ta đã ký ban hành Nghị định về Xử phạt vi phạm hành chính trong các hoạt động văn hóa, thông tin. Đó là Nghị định số 56/2006/NĐ/CP. Nghị định này có hiệu lực vào ngày 1-7-2006.

Ngày 16-6-2006, ông Thủ tướng Phan Văn Khải đã không thèm trả lời câu hỏi của các Đại biểu Quốc hội bù nhìn, khi họ chất vấn ông ta. Ông chỉ nói toàn chuyện vu vơ về thời gian dài ông đã nắm được nhiều quyền hành và cũng là thời gian ông đã sai phạm nhiều vấn đề và cuối cùng thì “xin lỗi”. Việc “xin lỗi” của ông Khải làm cho nhiều người liên tưởng đến cuộc đấu tố, giết hại hàng trăm ngàn dân lành trong cuộc Cải cách Ruộng đất cách đây 50 năm của đảng cộng sản Việt Nam. Sau khi những nạn nhân bị chết một cách thảm khốc dưới bàn tay đấu tố của những tên sát nhân trong thời đại Hồ Chí Minh, thì Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp cũng chỉ “xin lỗi”!? Khi “xin lỗi”, ông Khải có nhớ rằng ông đã ký một văn bản đe dọa người Dân bằng chuyện phạt tiền chỉ cách đó 10 ngày thôi không? Quốc dân nào mà chấp nhận lỗi “xin lỗi” đó của ông?

Tháng 8-2005, Bộ ngoại giao Việt cộng có công bố quyền “Sách Trắng” để khoe với thế giới rằng: tại Việt Nam, vấn đề tự do ngôn luận, tự do báo chí hoàn toàn được Nhà nước tôn trọng và bảo vệ cũng như khuyến khích việc phát huy quyền này.

**Điều 2 Sách Trắng ghi:** “Việt Nam tôn trọng và bảo đảm các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí và thông tin của người dân”. Hiến pháp Việt Nam năm 1992 đã nêu rõ: **“Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí...”**. Luật báo chí cũng quy định: **“Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện quyền tự do báo chí, quyền tự do ngôn luận trên báo chí. Không một tổ chức, cá nhân được hạn**

**ché, cản trở báo chí, nhà báo hoạt động. Báo chí không bị kiểm duyệt trước khi in, phát sóng”**. Luật báo chí còn qui định: **“Công dân được thông tin và phát biểu ý kiến qua báo chí về tình hình đất nước và thế giới; quyền được tiếp xúc, cung cấp tin, bài, ảnh và tác phẩm cho báo chí và nhà báo mà không chịu sự kiểm duyệt của tổ chức, cá nhân nào.... quyền phê bình, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trên báo chí...”**

Đây là điều xác minh của Nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về quyền Tự do ngôn luận tại Việt Nam, được ghi một cách trọn vẹn trong cuốn sách gọi là **“Thành tựu bảo vệ và phát triển quyền con người tại Việt Nam”**. Cuốn sách được ông Lê Văn Bằng Thứ trưởng Ngoại giao công bố với báo chí vào chiều ngày 18-8-2005.

Nhắc lại điều 2 trong **“Sách Trắng”** để tố cáo với Quốc dân đồng bào rằng: ông Thủ tướng Phan Văn Khải đã vi phạm điều 69 của Hiến pháp 1992 khi ban hành Nghị định 56. Ông ta lại dám phủ nhận những gì mà Bộ ngoại giao đã công bố với thế giới, vì Nghị định ra đời và có hiệu lực thì cướp mất quyền thông tin ngôn luận của người dân mà “Sách Trắng” đã hô hào với thế giới. Hơn thế nữa, việc nhắc lại điều này cũng để tố cáo trước dư luận Quốc tế rằng: Nghị định 56 đã vi phạm điều 19 được ghi trong Công Ước Quốc tế về Quyền dân sự và chính trị. Đồng thời cũng tố cáo trước dư luận Quốc tế rằng những gì mà Bộ ngoại giao cộng sản Việt Nam công bố trong “Sách trắng”, hay Nhà nước cộng sản Việt Nam thường xuyên tuyên bố với thế giới về mọi thứ tự do tại Việt Nam đều là dối trá, bịp bợm cả, chẳng có chi thật đâu.

Xin đưa ra vài nét đại cương của Nghị định để biết lối gian manh của ông Khải hay bạo quyền Việt cộng cũng thế. Đây là kế sách cổ tìm cách tiêu diệt quyền tự do ngôn luận, bóp chết đời sống tinh thần của người dân Việt Nam. Nghị định gồm có 5 Chương và 77 Điều. Đặc biệt Chương II có 10 Mục.

Mời đọc Chương I: Những Qui

# NGHỊ ĐỊNH 56

## bóp chết Quyền Tự do Ngôn Luận

.....Nguyễn An Quý.....

định chung, thì đã thấy ngay việc bóp chết quyền tự do ngôn luận, cũng như bóp chết đời sống tinh thần của con người.

**Điều 1.2:** “Vi phạm hành chính trong các lĩnh vực văn hoá thông tin quy định trong Nghị định này bao gồm: Những hành vi vi phạm quy tắc quản lý của nhà nước trong các hoạt động thông tin báo chí; hoạt động xuất bản; điện ảnh; các loại hình nghệ thuật biểu diễn; hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng; mỹ thuật; triển lãm văn hoá, nghệ thuật; nhiếp ảnh; quyền tác giả tác phẩm văn học; nghệ thuật và quyền liên quan... công bố; phổ biến tác phẩm ra nước ngoài”.

Qua đoạn 2 của Điều 1 vừa nêu trên, ai cũng thấy rằng tại Việt Nam, mọi người Dân đều có quyền “**tự do ngôn luận theo định hướng xã hội chủ nghĩa**”. Đó là thứ tự do được Nhà nước Việt cộng quản lý một cách chặt chẽ. Thứ tự do này được qui định rõ ràng từ các hoạt động thông tin, báo chí, văn học nghệ thuật đến cả quyền tác giả tác phẩm đều phải được nhà nước quản lý. Tác giả và tác phẩm mà phải được nhà nước quản lý có nghĩa là nhà nước muốn nhào nặn cũng như muốn biến khối óc con người trở thành công cụ phục vụ đảng. Ai viết đề ca tụng bác đảng thì mới khỏi bị vi phạm, tức tác giả đó đã theo đúng nguyên tắc quản lý của nhà nước, không vi phạm Nghị định 56. Mọi tác giả đều phải trở thành bồi bút của đảng. Phải chăng đây là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mà đảng cộng sản Việt Nam chủ trương thực hiện bằng việc bắt người Dân phải “**nghe theo đảng, nói theo đài**” ?

Chương II, từ Điều 6 đến Điều 63, người viết gọi là **Chương trình bày Nhà nước dùng quyền để áp đặt đời sống tinh thần của người Dân vào quỹ đạo bóc lột của đảng bằng những vụ phạt tiền**. Thật vậy, gần như toàn bộ chương này đều đề cập đến mọi động tĩnh của người Dân có liên quan đến Quyền Tự do ngôn luận, liên quan đến các hoạt động thuộc đời sống tinh thần, trí tuệ của con người. Tất cả đều bị phạt tiền, mức phạt lên đến 30 triệu đồng, nếu những động tĩnh đó đi ngoài luồng của nhà nước quản lý. Nghị định dựa vào bạo lực, với những lý luận mơ hồ, nhằm mục đích qui tội và phạt tiền người dân như : **thông tin mang nội dung độc hại - xuyên tạc sự thật lịch sử - phủ nhận thành tựu cách mạng - vĩ nhân - anh hùng dân tộc - xúc phạm uy tín cơ quan - truyền bá tư tưởng phản động...** và bắt người dân phải luôn chịu dưới trướng

độc tài của đảng, tức cơ chế “Xin-Cho” với đủ giấy phép. Sự mơ hồ này nằm trong các Điều 7.3ab; 7.4; 10.5a; 15.4; 17.1a; 17.2; 17.3; 17.4; 19.3a; 21.3bcd... của Nghị định.

Tóm lại Nghị định 56 là một trong những kế sách của Bắc bộ phủ, nhằm dùng sức mạnh để đàn áp người dân, làm cho người dân sợ hãi mà cúi đầu cam chịu cuộc đời an phận, để chúng kéo dài thời gian đè đầu cỡi cổ nhân dân Việt Nam. Nghị định này nhằm triệt tiêu phong trào Dân chủ trong Nước đang nở rộ. Tờ báo Tự do Ngôn luận, một trong những biểu hiện của phong trào ấy, ra đời tại Việt Nam đến nay đã được 5 số rồi. Hiện được nhiều người thuộc nhiều giới trong Nước tiếp tay phổ biến, nên tờ báo đã được chuyển đi khắp mọi miền. Người Dân đã đón nhận tờ báo như phản ánh lý tưởng tự do dân chủ mà mọi người đều mơ ước. Chắc chắn người Dân đã có niềm tin và không còn sợ hãi nữa. Bởi vậy, nhiều công dân khắp mọi miền đất Nước đã can đảm liên kết với Khối 8406 ngày càng đông đảo. Trước sự đoàn kết của quần chúng ngày càng lớn mạnh này, đảng cộng sản hết sức lo sợ, nên tìm mảnh khước để triệt hạ. Nghị định mà ông Khải ký trước khi bay chức Thủ tướng, mang một nội dung man rợ trong thời đại hôm nay, thời đại mà tin tức khắp mọi nơi trên thế giới được chuyển tải qua **Sieu Xa lộ Thông tin** một cách rộng rãi và nhanh chóng, thời đại không còn “Bức Màn Sắt” như trước đây, để chế độ cộng sản bung bít sự thật được nữa.

Ngày 21-6-2006, Khối 8406 (tức khối công dân Việt Nam tranh đấu cho Tự do Dân chủ Việt Nam gồm 1,715 nhà tranh đấu khắp mọi miền đất nước) đã thấy được âm mưu đen tối của tập đoàn cộng sản Việt Nam trong Nghị định 56, nên đã ra Kháng Thư phản đối văn kiện lếu lảo này. Chúng tôi tin chắc người Việt hải ngoại cũng như cộng đồng Quốc tế, đã thấy được **Sự thật đau thương** mà Dân tộc Việt Nam đang gánh chịu dưới chế độ cộng sản Việt Nam.

Xin thế giới hãy giúp Việt Nam để giải cứu Dân tộc Việt Nam, chứ không phải giúp để nuôi dưỡng chế độ độc tài cộng sản.

(21.06.2006)

**Đừng sợ những gì Cộng sản làm !  
Hãy làm những gì Cộng sản sợ !**

### Tin tức tiếp trang 13

Ks Hải nêu lên một nhận định đáng quan tâm là mặc dù HK và các nước phương tây vẫn tiếp tục áp lực nhà cầm quyền VN trên mặt nhân quyền, tiếp tục ràng buộc qua các ký kết, nhưng cần lưu ý là không nên để thế lực bảo thủ trong đảng CSVN lên nắm quyền và đẩy VN vào vòng chi phối của Trung Quốc. Đây là một tình huống vô cùng tiêu cực cho VN..

Khi được hỏi là nếu VN đã tham gia vào WTO, thì những yếu tố nào có thể khai dụng để áp lực Hà Nội phải cải thiện tình trạng nhân quyền, bà Sanchez cho rằng những ký kết của VN với WTO về quyền lao động, quyền nghiệp đoàn, quốc tế có thể khai thác để áp lực nhằm cải thiện quyền lao động và có những nghiệp đoàn độc lập ở VN. Vấn đề cải thiện luật pháp để có sự công minh, trong sáng cũng là một phương tiện áp lực lên Hà Nội. Bà Sanchez còn cho biết bà rất quan tâm đến vấn đề cải cách chính sách nhà đất ở VN. Do đó, bà đã bảo trợ cho một nghị quyết của Quốc Hội HK nhằm áp lực để Hà Nội phải có chính sách trả lại đất đai, cơ sở cho các tôn giáo.

Được hỏi là trong những ngày tới, Khối 8406 có những dự tính gì và liệu rằng Hà Nội sẽ tiến hành một đợt đàn áp quy mô không ? Ks Hải trả lời: Khối 8406 đang vận động sự ủng hộ của quần chúng VN. Sự ủng hộ này đang ngày một lên cao, vì dân Việt đã và đang vượt qua sợ hãi. Chính sự ủng hộ này sẽ làm cho nhà cầm quyền nếu muốn đàn áp cũng khó thực hiện. Ngoài ra, Ks Hải cũng nhấn mạnh đến sự ủng hộ của quốc tế. Nếu sự ủng hộ này ngày một mạnh mẽ, thì sẽ lùi bước sự đàn áp của nhà cầm quyền.

Lm Lý đã đưa ra một số dự tính rất cụ thể của Khối 8406. Trước hết là làm thế nào tờ bán nguyệt san Tự Do Ngôn Luận tiếp tục phát hành rộng rãi. Lm cũng kêu gọi các tổ chức khác xuất bản công khai những tờ báo tương tự ở VN, để giành lại quyền tự do ngôn luận thật sự về tay người dân. Sự hỗ trợ của quốc tế cũng rất cần thiết để VN có tự do ngôn luận, để Hà Nội phải chấp nhận báo tư nhân, nhà xuất bản độc lập... Lm Lý cũng nhấn cơ hội mới bà Sanchez và chính giới quốc tế đến VN viếng thăm các nhà dân chủ. Nếu được thì cách cuộc viếng thăm này nên diễn ra trước khi VN vào WTO và trước cuộc hội nghị thượng đỉnh APEC tháng 11 sắp tới. Việc viếng thăm này là một hành động cụ thể nhất nói lên mối quan tâm của quốc tế đối với cuộc đấu tranh cho dân chủ của người VN và tạo ra những áp lực lên Hà Nội.

**Xem tiếp trang**



# KHÁNG THƯ SỐ 05 CỦA KHỐI 8406 về Nghị định 56/2006/NĐ-CP của Nhà cầm quyền CSVN

.....ngày 06-6-2006.....

Việt Nam, ngày 21-6-2006

Căn cứ vào :

1- Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền của Liên Hiệp Quốc năm 1948, điều 19 : *“Ai cũng có quyền tự do bày tỏ quan niệm và tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền không bị ai can thiệp vì những quan niệm của mình, và quyền tìm kiếm, tiếp nhận cùng phổ biến tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông không kể biên giới quốc gia”*.

2- Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị được Liên Hiệp Quốc biểu quyết năm 1966, mà Việt Nam đã xin được tham gia năm 1982 :

- Điều 19 : *“1- Mọi người đều có quyền giữ quan điểm của mình mà không bị ai can thiệp vào. 2- Mọi người có quyền tự do ngôn luận. Quyền này bao gồm tự do tìm kiếm, tiếp nhận và phổ biến mọi loại tin tức và ý kiến, không phân biệt ranh giới, bằng truyền miệng, bản viết hoặc bản in, bằng hình thức nghệ thuật, hoặc thông qua bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào khác theo sự lựa chọn của mình”*.

- Điều 5 : *“1- Không một quốc gia, một phe nhóm hay một cá nhân nào có quyền giải thích các điều khoản trong Công Ước này để cho phép họ hoạt động hay làm những hành vi nhằm tiêu diệt những quyền tự do đã được Công Ước thừa nhận, hoặc để giới hạn những quyền tự do này quá mức ấn định trong Công Ước. 2- Các quốc gia hội viên kết ước nào đã thừa nhận một số nhân quyền căn bản trong luật pháp quốc gia, công ước, quy chế hay tục lệ, sẽ không được quyền giới hạn hay đình chỉ*

*thi hành các nhân quyền căn bản đó, viện cớ rằng Công Ước này không thừa nhận những nhân quyền đó, hay chỉ thừa nhận trong một phạm vi hạn hẹp hơn”*.

3- Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 1992, điều 69 : *“Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí; có quyền được thông tin; có quyền hội họp, lập hội, biểu tình...”*.

4- Sách Trắng về Nhân quyền - Thành tựu bảo vệ và phát triển quyền con người ở Việt Nam do Bộ Ngoại giao CSVN công bố tại Hà Nội ngày 18-8-2005, chương II mục I.2 : *“Chính phủ Việt Nam chủ trương khuyến khích và tạo mọi điều kiện để người Dân tiếp cận, khai thác và sử dụng rộng rãi thông tin trên mạng Internet”*.

Chúng tôi nhận thấy :

Nghị định 56/2006/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hoá-thông tin, do ông Phan Văn Khải, Thủ tướng Nhà cầm quyền CSVN đã ký ngày 06-6-2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 01-7-2006 :

- Mặc dù có nhiều điều tích cực có thể góp phần ổn định cuộc sống Dân Việt Nam thêm văn minh, đạo đức, trật tự.

- Nhưng điều 6, điều 7.3.a-b, điều 7.4, điều 10.5.a, điều 15.4, điều 17.1.a, điều 17.2, điều 17.3, điều 17.4, điều 19.3.a, điều 21.3.b-c-d của Nghị định :

▪ *một đảng chứa đựng các ý niệm rất mơ hồ, chủ quan, để giải thích theo hướng độc đoán tùy tiện quen thuộc của Nhà cầm quyền CSVN từ trước đến nay, như “thông tin nội dung độc hại, xuyên tạc sự thật lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, xúc phạm dân tộc, vĩ nhân,*

*anh hùng dân tộc, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, truyền bá tư tưởng phản động”...*

▪ *đảng khác chứa đựng các nguyên tắc độc tài, dung dưỡng cơ chế “xin-cho” như “phải có giấy phép”, “theo quy định của pháp luật” (luôn được mọi Nhà cầm quyền độc đoán thêm vào để tiện bề phủ nhận mọi quyền tự do vừa xác nhận trước đó). Như thế là vừa vi hiến vừa trái với các văn kiện pháp lý nêu trên.*

Trước thực trạng này, chúng tôi, Đại diện Khối 8406 gồm 1.715 Công dân đấu tranh Dân chủ cho Việt Nam ký tên dưới đây, đồng thanh tuyên bố trước công luận quốc tế :

1- *Chúng tôi cực lực phản đối* việc Nhà cầm quyền CSVN, qua Nghị định 56/2006/NĐ-CP ngày 06-6-2006, đã kéo nền văn minh Việt Nam lùi lại gần 2 thế kỷ, khi làm cho quyền tự do thông tin ngôn luận của toàn Dân Việt Nam trong thời đại dân chủ toàn cầu này không bằng thời Đế quốc Anh và Thực dân Pháp. Vì cách đây hơn 150 năm, ông Karl Marx đã phổ biến *“Tuyên ngôn đảng cộng sản”* hoặc đầu thế kỷ XX nhóm Nguyễn Ái Quốc... đã phổ biến *“Bản án chế độ Thực dân Pháp”* hay tạp chí *“Người Cùng Khố” (Le Paria)* ngay tại Nước Pháp mà không hề gặp khó khăn nào. Rõ ràng tại Việt Nam hiện nay, quyền tự do thông tin ngôn luận của toàn Dân còn thua kém và tệ hại hơn dưới thời Pháp thuộc nhiều, vì thời đó đã có tạp chí *Tiếng Dân* của cụ Huỳnh Thúc Kháng, *Tiếng Chuông Rè* của Nguyễn An Ninh, *Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục* thường xuyên vẫn được quyền công khai diễn thuyết trực tiếp chống lại Thực dân Pháp cách ôn hoà không bạo lực...

2- *Chúng tôi cương quyết đấu tranh cách ôn hoà bất bạo động* trong mục tiêu giúp Đất nước Việt Nam *theo kịp nếp sống tự do dân chủ văn minh của Cộng đồng Nhân loại hiện nay*. Vì thế, dựa vào các tiêu chuẩn và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc, chúng tôi nhất quyết không chấp hành những điều phủ nhận tự do dân chủ văn minh chứa



đựng trong Nghị định 56/2006/NĐ-CP nêu trên.

3- Chúng tôi kêu gọi Liên Hiệp Quốc, các Quốc hội, các Chính phủ, các Lãnh đạo chính trị sẽ tham dự Hội nghị APEC tại Việt Nam vào tháng 11-2006, các Tổ chức Nhân quyền quốc tế, các Tổ chức Thông tin Báo chí quốc tế, toàn thể Đồng bào Việt Nam hải ngoại hãy tạo các áp lực cần thiết để Nhà cầm quyền CSVN **hủy bỏ các hạn chế về tự do thông tin ngôn luận đang áp đặt lên toàn Dân Việt Nam cách rất bất công qua Nghị định phản tự do dân chủ nói trên.**

*Tuyên kháng tại Việt Nam, ngày 21 tháng 6 năm 2006  
Đại diện lâm thời Khối 8406 gồm 1.715 thành viên quốc nội :  
Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn.  
Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim, TB.  
Linh mục Nguyễn Văn Lý, Huế.*

**Tin tức tiếp trang 14  
Liên Hội Người Việt Tại Canada  
Vận Động Hỗ Trợ Tuyên Ngôn  
Dân Chủ 2006**

*Liên Hội Người Việt tại Canada ngày 20-6-06 đã phổ biến bản thông cáo báo chí cho biết Liên hội sẽ tổ chức cuộc họp báo tại quốc hội Canada để phổ biến những vấn kiện nhằm hỗ trợ bản Tuyên Ngôn TDDC 2006 đã được các nhà đấu tranh dân chủ trong nước đưa ra ngày 8-4-06 vừa qua. Cũng trong dịp này Liên Hội sẽ vận động các vị dân cử Canada ký vào thỉnh nguyện thư để quốc hội Canada ban hành nhằm chính thức hỗ trợ bản tuyên ngôn lịch sử này. Sau đây là nội dung thỉnh nguyện thư"*

*"Xét rằng 118 nhà tranh đấu cho dân chủ tại toàn cõi VN đã can đảm phổ biến một bản tuyên ngôn lịch sử ngày 8-4-06 (sau đây gọi là bản Tuyên Ngôn 2006) mà không sợ bị chính quyền CSVN đàn áp hoặc cầm tù;*

*Xét rằng bản Tuyên Ngôn 2006 phân tích một cách gọn ghẽ và chính xác những biến cố chính trị trong lịch sử VN từ khi Đảng CS lên nắm chính quyền năm 1945 cho tới ngày nay;*

*Xét rằng bản Tuyên Ngôn 2006 kết luận rằng thể chế chính trị ở Việt Nam phải được thay thế triệt để, từ thể chế chính trị nhất nguyên, độc đảng, không có cạnh tranh trên chính trường hiện nay, sang thể chế chính trị đa nguyên, đa đảng, có cạnh tranh lành mạnh, trong đó hệ thống tam quyền, Lập Pháp, Hành Pháp, Tư Pháp phải được phân lập rõ ràng.*

**Xem tiếp trang 20**

# Lời Tuyên bố của một số Công dân đấu tranh cho Tự do Thông tin Ngôn luận và Dân chủ tại Việt Nam về

## NGHỊ ĐỊNH 56/2006/NĐ-CP

.....ngày 06-06-2006.....

Việt Nam, ngày 21-6-2006

Hôm nay, ngày 21-6-2006, Khối 8406 đã công bố Kháng Thư số 05 của 1.715 Công dân đấu tranh cho Tự do Dân chủ tại Việt Nam về Nghị định 56/2006/NĐ-CP của Nhà cầm quyền CSVN ngày 06-6-2006. Chúng tôi, một số Công dân đấu tranh Dân chủ cho Việt Nam ký tên dưới đây, đồng thanh tuyên bố trước công luận quốc tế rằng :

1- Chúng tôi hoàn toàn tán thành Kháng Thư số 05 ngày 21-6-2006 nói trên mà chúng tôi xin đính kèm cùng với Lời Tuyên bố này.

2- Chúng tôi cương quyết đấu tranh cách ôn hoà bất bạo động qua các phương tiện truyền thông hiện đại bằng cách **phổ biến các tài liệu chứa đựng sự thật** về hiện tình Việt Nam, **án hành Bán nguyệt san Tự do Ngôn luận** và tặng Đồng bào trong Nước (từ ngày 15-4-2006), trong mục tiêu giúp Đất nước theo kịp nếp sống tự do dân chủ văn minh của Cộng đồng Nhân loại hiện nay. Vì thế, dựa vào các tiêu chuẩn và nguyên tắc của Liên Hiệp Quốc, chúng tôi nhất quyết không chấp hành những điều phản tự do dân chủ văn minh chứa đựng trong Nghị định 56/2006/NĐ-CP nêu trên, để không góp phần kéo nền văn minh của Dân tộc Việt Nam lùi lại gần 2 thế kỷ.

Vậy nếu Nhà cầm quyền CSVN cho rằng chúng tôi vi phạm Công ước quốc tế, vi phạm Hiến pháp thì phải xét xử chúng tôi phù hợp với công pháp quốc tế, không được dùng một số điều trong Nghị định độc đoán 56/2006/NĐ-CP nói trên để đe dọa, áp bức và tước đoạt các quyền tự do cơ bản của toàn Dân Việt Nam. Nhà cầm quyền CSVN chớ nuôi cuồng vọng áp bức được

toàn Dân phải khuất phục chấp hành các điều phản tự do dân chủ trong Nghị định này hầu duy trì mãi ách độc tài toàn trị, đồng thời phải hiểu rằng người Dân Việt Nam hiện nay không còn sợ hãi cúi đầu tuân thủ ý muốn độc đoán ngang ngược của một thiểu số lãnh đạo Cộng sản cao cấp qua các quy định độc đoán vô lý vô luật nữa, trái lại đang quyết tâm đoàn kết lấy sinh mạng mình để từng bước giành lại 26 quyền cơ bản cho toàn Dân mà trước tiên là quyền tự do thông tin ngôn luận theo đúng tinh thần và nội dung của điều 19 Công ước Quốc tế về các quyền dân sự và chính trị được Liên Hiệp Quốc biểu quyết năm 1966, Việt Nam đã xin tham gia năm 1982, buộc Nhà cầm quyền CSVN phải mở rộng tự do dân chủ cho toàn Dân ngày càng thông thoáng hơn thay vì làm ngược lại.

*Cùng tuyên bố tại Việt Nam, ngày 21 tháng 6 năm 2006  
Mục sư Nguyễn Công Chính, Pleiku  
Cựu Sĩ quan Phạm Quế Dương, HN  
Luật sư Nguyễn Văn Đài, Hà Nội  
Linh mục Nguyễn Hữu Giải, Huế  
Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn  
Giáo sư Nguyễn Chính Kết, S.Gòn  
Cựu Sĩ quan Trần Anh Kim, T.Bình  
Hội trưởng Lê Quang Liêm, S.Gòn  
Linh mục Phan Văn Lợi, Huế  
Linh mục Nguyễn Văn Lý, Huế  
Mục sư Trần Mai, Sài Gòn  
Mục sư Ngô Hoài Nở, Sài Gòn  
Mục sư Nguyễn Hồng Quang, SG  
Nhà văn Hoàng Tiến, Hà Nội  
Linh mục Chân Tín, Sài Gòn  
Giáo viên Nguyễn Khắc Toàn, HN*



# ĐẦU LÀ CÁCH MẠNG TƯƠNG LAI VIỆT NAM rút tĩa từ những kinh nghiệm quá khứ



## .....CHU CHI NAM.....

Nhìn vào tình trạng Việt Nam hiện nay : một trong những quốc gia nghèo đói nhất thế giới, một trong những quốc gia tham nhũng, bất công nhất thế giới, tình trạng giáo dục xuống cấp, luân lý suy đồi, đạo đức băng hoại, nhiều người nghĩ rằng Việt Nam cần phải có một cuộc cách mạng. Điều này, nếu là những người còn có lòng với đất nước và dân tộc, thì không ai chối cãi. Nhưng, rút tĩa kinh nghiệm từ những cuộc cách mạng lớn trên thế giới và những cuộc cách mạng dân chủ gần đây, chúng ta tự đặt câu hỏi : Cách mạng Việt Nam sẽ diễn ra như thế nào trong tương lai ? Đó là một cuộc cách mạng bạo động đổ máu hay là cách mạng nhung ? Giai tầng nào sẽ lãnh đạo cuộc cách mạng này ? Cuộc cách mạng này dựa trên nền tảng, nguyên tắc căn bản nào ?

### I) Rút tĩa kinh nghiệm từ quá khứ qua những cuộc cách mạng lớn trên thế giới và những cuộc cách mạng dân chủ gần đây

**1- Những cuộc cách mạng dân chủ** gần đây tại Liên Xô, Đông Âu, tại Phi luật Tân và Nam Dương vào những năm cuối thập niên 80, đầu thập niên 90.

Trong khuôn khổ bài này, tôi chỉ nêu lên những nét chính và sẽ có dịp trở lại với chi tiết trong một bài khác, vì nó gần với chúng ta và quan trọng, đánh dấu chiều hướng tiến bộ của văn minh nhân loại là đi đến dân chủ, tất cả mọi chế độ độc tài tà cũng như hữu đều phải nhường bước cho dân chủ.

- *Cách mạng dân chủ ở Liên Xô* : Trong cuộc cách mạng này không ai chối cãi vai trò quan trọng của những người cựu đảng viên đảng cộng sản như Gorbachev, Tổng Bí thư Đảng cộng sản, người đã dám can đảm nói : «Tôi đã bỏ hơn nửa cuộc đời đấu tranh cho lý tưởng cộng sản ; nhưng ngày hôm nay, tôi phải đau buồn mà nói rằng cộng sản chỉ biết tuyên truyền và nói láo», như Boris Eltsine, Ủy viên Bộ Chính trị mà dám xé thẻ đảng. Tất nhiên trong đó vai trò của giới trí thức cũng không kém phần quan trọng như nhà bác học Sakharov, cha đẻ của bom nguyên tử

Nga, 3 lần được huy chương Lénine, nhưng cũng can đảm từ bỏ mọi đặc ân, đặc lợi, để nói lên sự thật, mặc dầu bị cầm tù.

- *Cách mạng Ba Lan* : Trong cuộc cách mạng này, vai trò quan trọng là ở tôn giáo, nhất là Giáo Hoàng Jean-Paul II. Vào năm 1978, khi vừa mới nhậm chức Giáo Hoàng, Ngài trở về thăm quê mình đang đắm chìm trong chế độ độc tài cộng sản. Ngài đã tuyên bố với dân Ba Lan : «Đừng sợ sệt ! Hãy hy vọng !» Tất nhiên trong khuôn khổ một nước độc tài, Ngài không thể nói nhiều ; nhưng chúng ta phải hiểu «Đừng sợ sệt» ở đây là đừng sợ sệt bạo quyền, hãy can đảm đứng lên để đấu tranh cho quyền sống, cho những quyền căn bản của mình. Và chỉ có làm như vậy, thì mới hy vọng có ngày mai tốt đẹp hơn.

- *Cách mạng Nhung Tiệp Khắc* : Trong cuộc cách mạng này, vai trò trí thức nhất là nhóm Hiến chương 77, cầm đầu bởi nhà bi hài kịch Vaclav Havel giữ vai trò quan trọng.

- *Cách mạng dân chủ lật đổ 2 nhà độc tài Marcos và Suharto ở Phi luật Tân và Nam Dương* : Trong 2 cuộc cách mạng này, phe đối lập -vì 2 chế độ độc tài toàn diện cộng sản- giữ vai trò quan trọng, trong đó phải kể đến giới trí thức và sinh viên, nhất là các giáo sư. Đặc biệt cuộc cách mạng dân chủ Phi Luật Tân có sự hỗ trợ của tôn giáo.

**2- Ba cuộc cách mạng lớn trên thế giới** : Nhìn vào lịch sử thế giới, chúng ta thấy có 3 cuộc cách mạng lớn : Cách mạng Hoa Kỳ 1776, Cách mạng Pháp 1789 và cái gọi là Cách mạng Cộng sản 1917.

- *Cách mạng Hoa Kỳ 1776* : Cuộc cách mạng này bắt nguồn từ những cuộc phản đối sưu cao, thuế nặng, lúc đầu mang hình thức phản đối hợp pháp, sau đó mang hình thức bạo động, như vụ thảm sát ở Boston năm 1770. Họp Đại hội ở Philadelphie năm 1774, theo đề nghị của Benjamin Franklin, người có công trong việc soạn thảo hiến pháp Hoa Kỳ, các đại diện của những dân tộc thuộc địa đã soạn thảo ra một bản Tuyên Ngôn về vấn đề thuế má. Sau

một vài thắng lợi của những người chống lại chế độ thuộc địa ở Massachussettes, họ soạn thảo bản Tuyên Ngôn Độc Lập, mà người chính là Thomas Jefferson, được công bố vào ngày 4-7-1776. Những người nổi dậy, qua sự giúp đỡ của Pháp với đoàn quân chính thức dưới sự chỉ huy của tướng Rochambeau, và với đoàn quân tự nguyện của tướng Lafayette, đã thắng quân đội Anh ở Yorktown vào năm 1781. Hai năm sau, qua hiệp ước Versailles, nước Anh công nhận Hoa Kỳ độc lập. Đại Hội Philadelphie soạn thảo Hiến Pháp Hoa Kỳ, được công bố vào ngày 17-7-1787, mà người tổng thống đầu tiên là G. Washington, nhậm chức vào năm 1789.

Cách mạng Hoa Kỳ bắt đầu từ những đòi hỏi đơn giản và thiết thực của người dân, không có tham vọng cao như cuộc cách mạng Pháp, không được hưởng dẫn bởi một ý thức hệ như cuộc cách mạng Nga, được lãnh đạo bởi những chính trị gia tài tử, chứ không phải người chuyên nghiệp cách mạng và bởi một đảng như của Nga và một tổ chức như tổ chức Tam Điểm của Pháp. Nhưng cho tới ngày hôm nay, cuộc cách mạng Hoa Kỳ là cuộc cách mạng thành công nhất trong 3 cuộc cách mạng. Nó đã mang lại độc lập cho Hoa Kỳ và tạo dựng được mô hình tổ chức nhân xã dân chủ, tự do, được coi là mẫu mực và thành công nhất hiện nay.

- *Cách mạng Pháp 1789* : Người ta có thể nói một trong những nguyên nhân sâu xa của cuộc cách mạng này là những tư tưởng dân chủ, tiến bộ của những nhà tư tưởng như J.-J. Rousseau (1718-1778), Montesquieu (1689-1755), Voltaire (1694-1778), Diderot (1718-1784), và những người làm ra quyền Tự điển Bách Khoa. Thêm vào đó là vụ mất mùa mà phần lớn dân Pháp, 80 đến 85% dân số, là nạn nhân. Cộng thêm là việc đầu tư vào những hàng xưởng bị đình trệ vì thiếu tiền, gây ra thất nghiệp. Dân chúng nghèo đói, nổi lên chống đặc quyền, đặc lợi của giai cấp quý tộc và tầng lớp cao cấp. Một trong những nguyên nhân gần của cuộc cách mạng này là hội Tam Điểm (Franc-Maçon), vì phần lớn những người chủ trương và lãnh đạo cách mạng là người trong hội này, mà người chủ tịch không ai khác là công tước Orléans, em ruột của vua đương thời Louis XVI. Ý muốn của công tước là đi đến một chế độ quân chủ lập hiến cộng hòa, lấy mô hình của nước Anh và Hoa Kỳ làm tiêu chuẩn. Những người quan trọng

của cách mạng phải kể tướng Lafayette, cánh tay mặt của công tước, rồi sau tới Marat, Grouchy, Talleyrand, Condorcet, Danton.

Cuộc cách mạng Pháp là một cuộc cách mạng bột phát từ dân, được hướng dẫn từ xa bởi những tư tưởng dân chủ, trên thực tế thì được hướng dẫn bởi những nhà trí thức và ngay cả quý tộc yêu nước, thấy rõ tình trạng bế tắc của đất nước, thấy rõ trào lưu tiến bộ của dân chủ, nên đã cùng dân làm cách mạng; nó có một số tư tưởng hướng dẫn, nhưng nó không phải là ý thức hệ như cuộc cách mạng Nga, nó có sự lãnh đạo của hội Tam Đỉnh, nhưng đây chỉ là một hội văn hóa, triết học, chứ không phải là một đảng chính trị như đảng của Lénine. Đặc biệt cuộc cách mạng Pháp không có sự giúp đỡ của ngoại quốc như cuộc cách mạng của Hoa Kỳ có sự giúp đỡ của Pháp, và cuộc cách mạng Nga 1917 có sự giúp đỡ của Đức.

Cách mạng Pháp có điểm tốt là nói lên được những quyền căn bản của con người và của các dân tộc, như bản Tuyên Ngôn Nhân Quyền và Dân Quyền ngày 26-8-1789, được coi như Lời Mở đầu của Hiến Pháp 1791, bản này đã ảnh hưởng rất nhiều đến những nhà soạn thảo bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân quyền, được Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc chấp nhận vào ngày 10-12-1948.

Nhưng cuộc cách mạng này cũng có những điểm xấu là quá kéo dài, giết quá nhiều người, lâm vào cảnh cách mạng ăn thịt con, như giết Condorcet, một nhà quý tộc, triết gia, toán học và chính trị gia, thư ký của Hàn Lâm Viện Khoa học Pháp, có tư tưởng dân chủ, tiến bộ, theo cách mạng lúc ban đầu; nhưng sau đó chính cách mạng bỏ tù, định đưa ra máy chém, nên ông đã uống thuốc độc tự tử trong tù. Chính trong tù ông đã viết quyển sách *Bảng Sơ lược về những tiến bộ của trí tuệ con người* (Esquisse d'un tableau des progrès de l'esprit humain), theo đó, ông cho rằng một nền giáo dục tốt phải dựa trên những nguyên tắc căn bản như nhân bản, hướng thượng, khoa học, tiến bộ và đại chúng, đó là nền tảng giúp cho một dân tộc phát triển, tiến bộ và công bằng. Tư tưởng này đã ảnh hưởng rất mạnh đến Thomas Jefferson, người xây dựng nền tảng giáo dục chính cho Hoa Kỳ. Jefferson và Condorcet là 2 người bạn thân với nhau. Ngày hôm nay chúng ta có thể nói là những nguyên tắc mà Condorcet đề ra cho giáo dục, không những được Jefferson thực hiện, mà nền giáo dục ở những nước tân tiến

hiện tại vẫn áp dụng. Theo Condorcet, công bằng đầu tiên là bắt đầu bằng công bằng giáo dục và giới trẻ, vì vậy ông chủ trương giáo dục đại chúng; giáo dục là động lực chính của phát triển đất nước.

Cách mạng Pháp còn giết Lavoisier, được coi như một trong những cha đẻ của nền hóa học hiện đại, chính ông đã phân tích nước ra làm Hydrogène và Oxygène. Khi Lavoisier bị chém, có người than khóc ông: «Chỉ cần 3 giây đủ làm đầu Lavoisier rơi xuống đất; nhưng để có bộ óc như Lavoisier, thì nước Pháp phải cần đến cả 300 năm.»

- *Cuộc cách mạng Nga 1917:*

Nhiều người cho rằng đây là một cuộc cách mạng từ dân nổi lên và đã lật đổ Nga Hoàng. Nhưng không phải vậy, trước đó đã có việc Nga Hoàng thoái vị cho công tước Georges Lvov, rồi sau đó có cuộc đảo chính Georges Lvov do đảng dân Chủ Xã Hội Nga lên nắm quyền. Một trong những lầm lẫn lớn nhất của Kérenski, người cầm đầu chính quyền Nga lúc đó là vẫn chủ trương tiếp tục chiến tranh và cho phép những người cộng sản hoạt động lại. Lénine bắt lấy cơ hội, tuyên bố: «Hòa bình bằng bất cứ giá nào, hòa bình và bánh mì cho dân». Lúc đó là lúc cuối của Đệ Nhất thế Chiến, đế quốc Đức không thể đương đầu cùng một lúc hai mặt trận to lớn, phía đông bắc với Nga, phía tây nam với Pháp, muốn dồn lực vào mặt trận chính phía tây nam, nên đã chờ Lénine và một số bạn trong đó có cả tình báo Đức biết nói tiếng Nga, từ Thụy Sĩ về tới Pétrograde ngày 17-4-1917, và giúp Lénine về đủ mọi phương diện nhất là tiền bạc để cướp chính quyền. Với tiền bạc này, Lénine đã đưa cho Trotsky để tổ chức Ủy ban Cách mạng quân sự (Comité révolutionnaire et militaire). Đêm ngày 7-11-1917, những người cộng sản, dưới sự hướng dẫn của Ủy Ban Cách Mạng Quân sự, đứng đầu là Trotsky, đã nổi lên cướp các công sở, trước sự lãnh đạo và thờ ơ của dân, quân đội đã oanh tạc Lâu đài Mùa Đông (Palais d'Hiver). Vào 8 giờ 40, chính quyền Kérenski bỏ trốn. Hội Đồng Ủy Viên Nhân Dân được thành lập với chủ tịch: Lénine, Ủy viên Ngoại giao: Trotsky, Ủy viên Dân tộc Thiểu số: Staline. Cuộc cách mạng này có phải là cuộc cách mạng đổ máu và do công nhân và dân chúng tham gia hay không? Hoàn toàn không. Chính Trotsky trong những bài viết của mình nói rõ: «Sau một đêm ngủ, người dân Nga bừng mắt dậy và đã thấy đất nước thay đổi. Cuộc thay đổi chỉ có 7

người chết và gần 50 người bị thương».

Trong 3 cuộc cách mạng lớn và nhiều người biết ở trên thế giới, cuộc cách mạng thành công nhất là cuộc cách mạng Hoa Kỳ, cuộc cách mạng nửa thành công, nửa thất bại là cuộc cách mạng Pháp, cuộc cách mạng thất bại và mang nhiều hậu quả tai hại cho tới ngày hôm nay là cuộc cách mạng cộng sản Nga 1917.

Nó thất bại và tai hại, vì nó là cuộc «cách mạng để non, sớm muộn sẽ sây thai», là cuộc cách mạng thừa, không cần thiết.

a) *Cách mạng cộng sản, «cách mạng để non, sớm muộn sẽ sây thai».*

Đây không phải lời ai nói, mà chính lời những người bạn của Lénine ở trong Đệ Nhị Quốc Tế. Thật vậy, nếu chúng ta lấy con mắt của lý thuyết Marx để nhìn, thì cuộc cách mạng Nga chưa đủ điều kiện cơ sở vật chất. Hạ tầng cơ sở của Nga chưa phát triển đến mức độ để có thể làm cách mạng cộng sản, vì nước Nga lúc đó phần lớn còn là nông nghiệp, kỹ nghệ mới bắt đầu phát triển, và theo Marx, chỉ có ở những nước kỹ nghệ phát triển mới có giai cấp vô sản, đội quân tiên phong của cách mạng cộng sản. Chính vì vậy, theo quan niệm duy vật sử quan của Marx, nếu hạ tầng cơ sở chưa phát triển đến mức độ có thể làm cách mạng cộng sản, mà cứ làm, thì cuộc cách mạng này là cuộc cách mạng để non, sớm muộn sẽ sây thai đi đến chỗ chết. Đây cũng là một trong những lý do chính đã đưa đến sự sụp đổ của những chế độ cộng sản Nga Xô, Đông Âu và sẽ đưa đến sự sụp đổ của những chế độ cộng sản còn lại.

b) *Cách mạng cộng sản là một cuộc cách mạng thừa, không cần thiết.*

Như trên đã nói, Lénine được Bộ Tham mưu Đức đưa từ Thụy Sĩ về, giúp đỡ làm cuộc đảo chính, thế rồi với tuyên truyền cộng sản, trình bày cuộc đảo chính này như một cuộc cách mạng, với sự tham dự của dân chúng và thợ thuyền, nhưng trên thực tế, dân chúng lãnh đạo và Lénine cùng một số người mạo nhận là đại diện giai cấp công nhân. Hơn thế nữa, cuộc đảo chính này đã lật đổ chính quyền do đảng Dân Chủ Xã Hội bởi Kérenski cầm đầu chứ không phải lật đổ Nga Hoàng như nhiều người lầm tưởng qua tuyên truyền cộng sản. Nga Hoàng đã thoái vị do một cuộc cách mạng thực hiện bởi đảng Dân Chủ Xã Hội trước đó vào tháng 2-1917, đã có một Quốc Hội Lập Hiến

do dân bầu một cách dân chủ. Nhưng khi đảo chính thành công, Lénine đã giải tán quốc hội này, vì những người của Lénine thuộc thành phần thiểu số. Điều này chứng tỏ cuộc gọi là cách mạng mà Lénine làm chỉ là thừa, không cần thiết.

Đó là đối với cuộc cách mạng Nga, còn đối với những cái gọi là cuộc cách mạng còn lại, như ở Tàu, ở Việt Nam, ở Đông Âu, thì «đề non», thừa và không cần thiết hơn nữa, vì ở Tàu và Việt Nam, trình độ phát triển kinh tế còn lạc hậu hơn Nga, và trước đó ở Tàu thì đã có cuộc Cách mạng Tân Hợi 1911 do Tôn Dật Tiên làm với Trung Hoa Quốc Dân đảng dựa trên 3 nguyên tắc : Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do, Dân sinh hạnh phúc. Ở Việt Nam, thì người Nhật đã trao trả độc lập cho Bảo Đại và chính quyền Trần trọng Kim. Tại Đông Âu, thì những cuộc gọi là cách mạng cộng sản được diễn ra dưới gót giày quân chiếm đóng Liên Xô sau Đệ Nhị Thế Chiến.

Vì tính chất «đề non», thừa, không cần thiết, nên tất cả những chế độ cộng sản được dựng lên như là một tế bào ngoại chủng, được cấy vào xã hội đó do những cuộc cướp chính quyền của những đảng cộng sản, tế bào này đã tàn hại tất cả những tế bào khác, làm cho những tế bào này đối kháng, chống đối lẫn nhau, qua quan niệm đấu tranh giai cấp, bạo động lịch sử của Marx, đưa đến chỗ phá hủy mọi liên hệ truyền thống giữa con người và con người, làm tiêu tán tất cả những văn hóa cổ truyền. Tế bào ngoại chủng này, được thể hiện dưới đảng cộng sản, lấy lý thuyết của Marx làm kim chỉ nam, đã trở thành một con ký sinh trùng, không những phá hoại văn hóa cổ truyền, mà còn hút máu mủ của dân.

Viết đến đây tôi lại nhớ đến :

- Câu nói của tướng Tưởng Giới Thạch : «Nhật như là bệnh ngoài da, cộng sản như là bệnh trong xương tủy». Người ta nhớ vào năm 1923, Tưởng Giới Thạch được Tôn Dật Tiên gửi sang Liên Xô học, theo nguyên tắc thì phải ở bên đó lâu để học ; nhưng họ Tưởng chỉ ở một thời gian ngắn, rồi về. Người ta hỏi tại sao, thì ông trả lời ông không có gì để học ở bên đó. Sau đó ông nói tiếp : «Một con người không có xương sống thì không thể nào đứng dậy được, suốt đời chỉ bò. Cộng sản chủ trương diệt giai tầng trí thức và trung lưu, xương sống của một xã hội. Xã hội này không đứng lên được». Chính vì vậy mà trong thời gian Chiến tranh Trung- Nhật, ông đôi khi chú tâm đến

diệt cộng sản hơn diệt Nhật, nhiều người trách ông, ông đã nói câu trên để trả lời.

- Nhớ đến khẩu hiệu của đảng Cộng sản Việt Nam lúc đầu : «Trí phú hào, đảo tận gốc, tróc tận rễ», và câu nói của Boris Eltsine : «Vào đầu thế kỷ 20, nước Nga đang ở cùng một con tàu với thế giới, không phải là đầu tàu ; nhưng cũng ở những toa hạng nhất ; thế rồi, nước Nga tự tách khỏi đoàn tàu, nghĩ rằng mình có thể có một phương thức phát triển riêng biệt và mau lẹ ; không dè bị đâm chân tại chỗ, trong khi đoàn tàu thế giới vẫn tiến. Nước Nga hiện nay bị chậm tiến cả hàng ngũ thế kỷ so với những nước ngang đồng với mình vào đầu thế kỷ, nếu không muốn nói là cả trăm năm». Tôi còn nghĩ thêm đến cách mạng Hồng Vệ Binh ở Tàu, chủ trương giết trí thức, nói như Mao Trạch Đông, «Trí thức không bằng cục phân», phá hủy mọi vết tích văn hóa cổ truyền. Thật là một điều không may cho ba nước Nga, Tàu, Việt Nam và những nước cộng sản khác, khi bị cách mạng cộng sản 1917 xâm nhập.

Độc đến đây, có người tự hỏi cách mạng là xấu như vậy, sao chính tác giả bài này lại chủ trương hiện nay phải có cách mạng ở Việt Nam như trong những bài trước đây «Cách mạng hay cải cách», «Cách mạng tiếp nối và khai dòng». Thực ra cách mạng tự nó không xấu và cũng không tốt, nó không phải là cứu cánh, mà chỉ là phương tiện ; nó cần hay không cần, tốt hay xấu là tùy theo hoàn cảnh của quốc gia đó. Nó như một liều thuốc mạnh, cần thiết và tốt cho một người bị bệnh nặng. Cách mạng chỉ cần thiết khi tiến triển của một xã hội bị bế tắc, bị bệnh nặng.

Vấn đề ở đây đối với Việt Nam, câu hỏi được đặt ra là tình trạng Việt Nam hiện nay thế nào. Có phải bị bế tắc và đang bị bệnh nặng dưới chế độ cộng sản hay không ? Câu trả lời của tôi là có, vì vậy tôi chủ trương phải có cách mạng ở Việt Nam.

Không cần đi vào sâu, chúng ta chỉ nhìn qua : Việt nam hiện nay là một trong những nước nghèo đói nhất thế giới, sản lượng tính theo đầu người hàng năm là 500\$, trong khi đó để thoát khỏi nạn nghèo đói là phải trên 1.000\$ ; để bắt kịp Thái Lan với sản lượng 2.000\$, phải mất 33 năm ; bắt kịp Đài loan với sản lượng 20.000\$, phải mất gần 200 năm ; bắt kịp Nam Hàn với sản lượng 12 000\$, phải mất cả 150 năm. Mặc dầu những nước này trước 1975 là ngang hàng hay kém miền Nam Việt Nam. Không những kinh tế tụt hậu, mà giáo dục suy đồi, kỷ cương băng hoại. Việt

Nam là một trong những nước tham nhũng, bắt công nhất thế giới. Trong khi người dân không có 1 đôla một ngày để sống, thì con ông cháu cha, các ông lớn tiêu tiền vút qua cửa sổ, đánh những canh bạc cả 2 triệu đôla, như vụ PMU 18 mà dân ai cũng biết. Con ký sinh trùng là đảng cộng sản Việt Nam đã thâm nhập vào cơ thể dân tộc qua bạo lực, cướp chính quyền, nắm giữ guồng máy quốc gia, không có sự đồng thuận của dân, vì không qua một cuộc bầu cử dân chủ nào, hút máu mủ của dân, càng ngày càng giàu có, to lớn, dùng bất cứ phương tiện gì để duy trì quyền hành ; trong khi đó thì toàn dân cơ cực. Cảnh những em bé vị thành niên phải bán thân nuôi miệng ở Cẩm Bốt, cảnh những chị em phụ nữ, vì nghèo đói phải xuất cảng lao động, lấy chồng ngoại quốc, rồi bị hành hạ, chỉ cần bằng đó cũng đủ nói lên xã hội Việt Nam hiện nay là một xã hội bệnh hoạn, cần phải có một cuộc cách mạng để loại bỏ con ký sinh trùng cộng sản đang hoành hành cơ thể dân tộc Việt Nam.

## II) Cuộc cách mạng tương lai V. Nam dựa trên nền tảng nào (1)

Cuộc cách mạng tương lai Việt Nam phải dựa trên căn bản văn hóa tốt đẹp cổ truyền, nhưng được canh tân hóa, đồng thời phải biết thu nhận những tinh hoa thập phương. Đó là một cuộc cách mạng phục hưng văn hóa, bất kịp văn minh :

Phục hưng, vì cộng sản với nền tảng là lý thuyết Mác Lê đã phá hủy văn hóa dân tộc qua chủ trương vô gia đình, vô tôn giáo, vô tổ quốc ;

Bất kịp văn minh, vì chúng ta phải biết thu nhận những điều hay, ý đẹp của người, phải thu nhận càng sớm càng tốt sự tụt hậu của chúng ta do cộng sản gây ra, để theo kịp đà tiến bộ của văn minh nhân loại.

Rút tĩa kinh nghiệm quá khứ, chúng ta có thể lấy cuộc Cách Mạng Hoa Kỳ 1776 để suy ngẫm. Đó là cuộc cách mạng độc lập cứu quốc và cuộc cách mạng dân chủ kiến quốc. Chúng ta hiện nay đang cần một cuộc cách mạng như vậy, vì đất nước chúng ta hiện nay không có độc lập. Nước chúng ta hiện nay chỉ là một quận huyện của Trung Cộng dưới sự cai trị của cộng sản. Đất bước chúng ta bị lệ thuộc Trung cộng về chính trị ngoại giao, qua việc dâng đất, nhượng biển, qua việc lãnh đạo Trung Cộng hành xử như quan thái thú, và lãnh đạo cộng sản Việt Nam hành xử như kẻ bị đày. Chỉ cần nhìn mỗi lần lãnh đạo Trung Cộng viếng thăm Việt Nam hay ngược lại, thì chúng ta sẽ rõ. Không những Việt

Nam hiện nay bị lệ thuộc về chính trị mà còn cả về kinh tế và văn hóa : hàng hóa và phim ảnh Trung Cộng tràn ngập thị trường Việt Nam.

Cuộc cách mạng đó đồng thời phải là cuộc cách mạng dân chủ kiến quốc, vì dân chủ là mảnh đất màu mỡ để cho phát triển kinh tế nảy mầm, vì dân có giàu, thì nước mới mạnh, mới giữ vững được nền độc lập lâu bền.

**III) Cuộc cách mạng đó diễn ra thế nào ? Đổ máu hay không đổ máu, ai là người hướng dẫn ?** Tốt hơn là không đổ máu, diễn ra trong hòa bình, như cuộc Cách Mạng Nhung ở bên Tiệp Khắc, vào cuối thập niên 80. Tuy nhiên, việc này còn tùy thuộc thái độ biết điều hay không biết điều của giới lãnh đạo cộng sản đương thời, và cũng tùy thuộc ở những người, ở những tổ chức hướng đạo cách mạng tương lai. CS có ngoan cố hay không, giới hướng dẫn cách mạng có đủ tài trí, tự tin và khoan hồng, độ lượng để chấp nhận những người cộng sản thực sự cải tà, qui chính hay không, hay còn đặt nặng hận thù cá nhân, mà quên quyền lợi của quốc gia dân tộc ?

Rút tĩa kinh nghiệm từ cái gọi là “cách mạng tháng 10-1917” ở Nga và gần chúng ta là cái gọi là “cách mạng cộng sản Việt Nam 19-8-1945” vốn chỉ là cuộc đảo chính cướp quyền, cuộc cách mạng tương lai Việt Nam phải là một cuộc cách mạng toàn diện, toàn dân: ở mọi phương diện, văn hóa, giáo dục, chính trị, kinh tế, xã hội; do sự tham dự của toàn dân, toàn quân, từ mọi giai tầng của xã hội, không phân biệt giai cấp, chủng tộc, màu da, tôn giáo; không phải chỉ do một cá nhân hay một tổ chức lãnh đạo, mà do một sự lãnh đạo tập thể, của nhiều người, nhiều tổ chức, không phải là một cuộc cách mạng của giai cấp này chống lại giai cấp kia, mà là cuộc cách mạng hợp tác giai cấp. Chúng ta nên nhớ qua về lịch sử, trong thời gian cuộc cách mạng Pháp 1789 đang diễn ra, thì phái đoàn Hoa Kỳ có mặt ở Paris, cầm đầu bởi Thomas Jefferson, đương kim ngoại trưởng và là tổng thống thứ 3 sau này, cùng với 2 nhân vật quan trọng của Hoa Kỳ là J. Adams, phó Tổng thống, sau đó là tổng thống thứ nhì của Hoa Kỳ, và B. Franklin, người có công trong việc soạn thảo ra hiến pháp Hoa Kỳ. Phái đoàn Hoa Kỳ đã đứng làm trung gian trong việc hòa giải các giai cấp cho cuộc Cách Mạng Pháp 1789, nhưng không thành.

Cuộc cách mạng tương lai Việt Nam không cần hướng dẫn bởi một ý thức hệ có sẵn như ý thức hệ Marx,

trên thực tế chỉ là một số định kiến có sẵn từ quan niệm bãi bỏ quyền tư hữu, quan niệm độc tài vô sản đến quan niệm thiên đàng cộng sản, làm theo khả năng hưởng theo nhu cầu v.v... được đóng khung trong một số giáo điều và bắt buộc thực tế khách quan biến chuyển từng ngày, từng giờ phải đi theo cái khung giáo điều này. Kết quả là đi đến cảnh đèo chần để đi vừa giày, làm cho xã hội cộng sản trở nên què quặt, không phát triển nổi (2). Chính vì vậy mà cuộc cách mạng Hoa Kỳ là cuộc cách mạng thành công nhất, vì nó không bị hướng dẫn bởi một ý thức hệ, nó đi từ nguyện vọng thiết thực của người dân; đó là độc lập, tự do, no ấm; nó không bị hướng dẫn bởi một đảng, mà chỉ là những người yêu nước, có tinh thần dân chủ, phóng khoáng.

Cuộc cách mạng tương lai Việt Nam phải thực hiện được 2 mục đích chính là độc lập và dân chủ; vì vậy những người, những tổ chức hướng đạo cuộc cách mạng tương lai này phải là những người yêu nước và có tinh thần dân chủ thật, theo như tư tưởng của Voltaire: “Tôi biết rằng tư tưởng của anh trái với tư tưởng của tôi; nhưng tôi vẫn đấu tranh để cho anh có thể phát biểu tư tưởng của anh.”

Cuộc cách mạng độc lập cứu quốc và dân chủ kiến quốc, dân tộc Việt có thể thực hiện được không ?

Theo ý tôi thì có, vì rút tĩa kinh nghiệm quá khứ và hiện tại : cách đây 200 năm dân tộc Hoa Kỳ đã làm, gần đây những dân tộc Phi luật Tân, Nam Dương, Nga Sô, Đông Âu và nhiều nước khác cũng đã làm. Không lẽ dân tộc Việt Nam lại thua kém thế sao ? Một dân tộc, trải qua 4 000 năm lịch sử, đã từng đánh Tống, bại Chiêm, kháng Nguyên, đuổi Minh, đó là cách mạng độc lập; đã từng tổ chức Hội Nghị Diên Hồng, Bình Than, đó là tinh thần dân chủ. Ông cha chúng ta đã vậy. Không lẽ ngày hôm nay, con cháu bà Trưng, bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Huệ lại khom lưng, cúi đầu để một thiểu số đảng đoàn cán bộ cộng sản, chỉ nghĩ đến quyền lợi cá nhân, bè phái, quên quyền lợi quốc gia dân tộc, làm khổ đau dân tộc, điều tàn đất nước, lệ thuộc ngoại bang.

**Paris ngày 12-6-2006  
Chu chỉ Nam**

- (1) Xin xem bài “Cách mạng tiếp nối và khai dòng”, “Việt Nam tự hậu, lỗi tại ai?” của tác giả trên báo Việt ngữ hải ngoại.
- (2) Xin xem thêm “Phê bình tư tưởng của Marx trên bình diện triết học”, “Sự không tưởng của Marx”.

**Tin tức tiếp trang 16**

Xét rằng bản Tuyên Ngôn 2006 đòi hỏi các quyền cơ bản sau đây của toàn dân phải được thiết lập lại:

- Quyền tự do thông tin ngôn luận;
- Quyền tự do hội họp, lập hội, lập đảng, bầu cử và ứng cử;
- Quyền tự do hoạt động công đoàn độc lập và quyền đình công chính đáng;
- Quyền tự do tôn giáo.

Xét rằng những nguyện vọng của bản Tuyên Ngôn 2006 phù hợp với những giá trị cổ truyền và chính sách của Canada và với lý do tại sao Canada được coi là ngọn hải đăng của dân chủ, tự do, và sự tôn trọng nhân quyền trên thế giới.

Do đó, chúng tôi, những người ký tên dưới đây, thỉnh cầu Quốc Hội:

- (1) lên tiếng chính thức hỗ trợ những nguyện vọng chính đáng của bản Tuyên Ngôn 2006; và
- (2) thúc giục chính phủ Việt Nam thực thi ngay những nguyện vọng này”.

**6 người Thượng bị án tù vì “phá hoại đoàn kết”**

HÀ NỘI 22-06 (TH) - Nhà cầm quyền Việt Nam hôm Thứ Năm nói rằng 6 người Thượng ở khu vực Tây Nguyên đã bị kết án tù với các cáo buộc “phá hoại chính sách đoàn kết dân tộc” và “âm mưu lật đổ chính quyền”, theo các tin tức trong nước được truyền thông quốc tế thuật lại hôm Thứ Năm 22-6-2006.

Những người thiểu số gồm người Thượng Êđê và M'Nông bị Tòa Án tỉnh Đắc Nông kết tội từ 5 đến 7 năm tù. Theo lời cáo buộc thì họ “phá hoại chính sách đoàn kết dân tộc”, “tổ chức người trốn ra nước ngoài trái phép” bên cạnh các cáo buộc “chuẩn bị các hoạt động biểu tình, bạo loạn lật đổ chính quyền.” Đây là các cáo buộc quen thuộc người ta thấy báo chí của chế độ thuật lại để tuyên truyền và biện minh cho các bản án.

Nhiều lần, phát ngôn viên Bộ Ngoại Giao Việt Nam tuyên bố với báo chí ngoại quốc là chế độ Hà Nội không trả thù các người Thượng tham dự các cuộc biểu tình và những người “vượt biên trái phép” quay trở về nước.

Nhưng từ 2001 đến nay, hơn 100 người Thượng đã bị đưa tòa với các bản án nặng nề qua các phiên xử kín, theo các bản tin báo chí trong nước. Hãng thông tấn nhà nước Việt Nam nói rằng các người bị án tù nói trên là “thành viên Tin Lành Dega” đã “vận động gần 300 người tham gia biểu tình, sau đó cùng 16 người khác định vượt biên sang Cam Bốt ngày 1 Tháng Mười năm ngoái.”



# KHỐC LẠI

.....*Ngô Nhân Dụng*.....

Thời còn chế độ cộng sản ở nước Nga, anh Ivan chuyên môn đến xương trẻ năm mươi phút. Một hôm, công an KGB bắt anh bỏ tù vì tội “chiếm đoạt tài sản xã hội chủ nghĩa.” Vì mỗi ngày anh đã chiếm đoạt mất mười phút của giai cấp vô sản toàn thế giới - thời giờ làm việc cũng kể như một thứ tài sản, thuộc quyền quản lý của đảng và nhà nước đại biểu cho giai cấp vô sản quốc tế. Con anh ta là Lev Ivanovich cũng làm cùng xí nghiệp thấy gương bỏ bị tù, sợ quá, bèn đi làm sớm 5 phút mỗi ngày cho chắc ăn. Nhưng một bữa công an bắt giam Lev vì tội làm gián điệp cho CIA. Nếu không phải gián điệp thì ai đến xưởng sớm ngồi ngó lên cái trần nhà đen dầu hắc ín làm cái gì? Alexei là em của Lev, ngày nào cũng đi làm đúng giờ không sai một giây. Cho tới khi KGB mời anh lên trụ sở làm việc rồi tống giam, vì anh không thể giải thích tại sao cái đồng hồ của anh lại chạy đúng giờ. Chắc chắn phải là đồng hồ ngoại quốc!

Câu chuyện cười trên đây chỉ muốn nói trong chế độ cộng sản, mọi người có thể bị bắt về bất cứ tội gì, bất cứ lúc nào. Đảng là vua, vua bảo KGB đi bắt ai là người đó có tội, không tội này cũng tội khác. Như một viên công an trong Chuyện Kể Năm 2000 của Bùi Ngọc Tấn hỏi: “Nếu anh không có tội thì tại sao anh lại bị bắt?” Hỏi thế thì hết đường cãi! Cũng giống một viên quan đời Hán Vũ Đế mà Tư Mã Thiên nhắc đến trong Sử Ký, thiên “Khốc Lại.” Có người hỏi Đỗ Chu: “Ông thay mặt nhà vua coi về hình pháp, tại sao không dựa trên pháp luật để xét xử mà lại chỉ chịu theo ý vua?” Đỗ Chu trả lời: “Luật lệ ở đâu mà ra? Chẳng phải do nhà vua mà ra hay sao?”

Khốc Lại ở đâu mà ra? Vì ông vua nắm toàn quyền sinh sát. Đảng Cộng Sản đúng là một ông hoàng đế chuyên chế. Đảng làm ra pháp luật, thi hành luật lệ, chính sách, phán xử người dân theo luật lệ của đảng. Lập Pháp, Hành Pháp, Tư Pháp đều do đảng kiểm soát, quyền hành còn lớn hơn các ông vua ngày xưa nữa. Vì dưới thời quân chủ ông vua cũng chỉ “làm vua” thôi; trong xã hội người ta vẫn có những sinh hoạt mà nhà vua không kiểm soát. Thí dụ ai muốn thờ phượng cúng bái, mở hội, làm đình chùa đều được tự do, các ông thầy đồ tha hồ dạy học, những người muốn họp nhau hát đúm, hát quan họ cũng “thoải mái vô tư” không cần học tập những nghị quyết của cái đại hội khi nào cả. Các ông vua đời xưa có lúc còn lo bị các quan ngự sử đàn hạch chứ đảng Cộng Sản bây giờ thì không ai dám đụng tới. Thời Tư Mã Thiên chỉ có “quan lại tàn khốc.” Thời nay cả bầu không khí người ta thờ hàng ngày cũng tàn khốc.

Thử tưởng tượng có cái xứ sở nào mà luật lệ bắt người dân muốn tụ họp với nhau từ 5 người trở lên là phải xin phép trước không? Luật bắt dân chúng phải cho biết mục đích việc họp mặt, phải theo đúng cái mục đích mà nhà nước cho phép, phải đăng ký tên người, phải khai báo họp mặt từ giờ nào tới giờ nào. Họp nhau ở bất cứ nơi nào, “via hè, trên lòng đường, ở quảng trường, cơ sở kinh tế, văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng,” vân vân, nếu không có phép, không làm đúng là bị phạt! Bây giờ có 5 anh em công nhân muốn ngồi đánh cờ, hút thuốc, uống trà mạn với nhau ở trong nhà ăn của cơ xưởng, không nắm tờ giấy phép trong tay là có tội! Nếu được phép ngồi tán gẫu về trận Brazil đấu với

Nhật trong cúp Bóng đá Thế Giới, mà có lúc quên mất mục đích đã đăng ký, lỡ miệng bàn sang chuyện quán bia ôm nào tươi mát nhất thủ đô; nếu cao hứng lại lỡ ngồi lâu quá 10p ngoài thời gian đăng ký, thế là vi phạm luật pháp rồi!

Có những người bệnh vực chế độ cộng sản, bảo rằng đảng Cộng Sản có lý; vì tất nhiên phải có luật lệ quy định việc tụ họp ở nơi công cộng, chứ nếu không thì bọn thanh niên nó họp nhau tổ chức đua xe gắn máy trên đường phố nguy hiểm lắm! Nghĩa là nếu có những bọn họp nhau làm bậy thì phải làm ra luật ngăn cản không cho mọi người hội họp nếu không nộp đơn trước! Bây giờ có những bọn ăn cắp tiền viện trợ đem mấy triệu đô la đi đánh cá độ, hồ sơ chứa đầy trong máy vi tính; sao không làm cái luật cấm cá độ nếu không xin phép, cấm dùng mấy vi tính vào những việc chưa đăng ký, cấm không cho ai viện trợ đô la luôn cho rồi?

Có người muốn bệnh vực chế độ cộng sản, nói rằng luật lệ nghiêm khắc vậy nhưng nhà nước lúc nào cũng thương dân, nhà nước sẽ chỉ bắt những bọn “phản động” chứ không làm khó dễ người dân hiền lành cúi đầu khuất phục chịu nhục đau. Nhưng đó chính là cái mẹo treo dây thông lọng của nhà nước. Họ làm ra những thứ luật lệ treo trên đầu người dân, thông sợi dây thừng sẵn vào cổ dân. Nếu thằng dân chỉ lo họp nhau ăn, uống, chơi bời hút xách, chửi bới sưng cho hả rồi về nhà đi ngủ, thì dù có làm sai luật cũng được nhà nước ngoài mặt nhìn đi chỗ khác. Còn những người dân nào từng có lúc bất đồng ý kiến với đảng và nhà nước thì hễ 5 người gặp nhau ở một chỗ, dù ở trên vỉa hè, trong lòng đường, trong sân banh, trong đình, chùa, vân vân, là sợi dây thông lọng sẽ siết lại ngay!

Đó là một chính sách được thực hiện từ thời Stalin, Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh, Lê Duẩn, Pol Pot. Chính sách của họ là tạo ra một tình trạng mà người dân nào cũng có thể bị buộc tội. Sinh ra ở đời đã là phạm tội. Còn thờ không khí được tức là có thể đã phạm tội. Ai cũng cảm thấy trên cổ mình có sẵn

sợi dây thòng lọng, bất cứ lúc nào đảng và nhà nước cũng có thể thắt lại, kéo lên được! Muốn sống là phải biết sợ, phải ý thức tình trạng lúc nào mình cũng có thể bị kết tội, như nhà văn Ng. Tuân đã thú nhận.

Thí dụ bây giờ có 5 phụ huynh học sinh tình cờ đến trường tiểu học cùng một lúc, cùng van xin cho con mình được đóng học phí bằng năm ngoái, đợi tới ngày mùa bán được thóc sẽ xin nộp nốt số tiền học mới tăng lên. Như thế là có tội rồi, vì không ai xin phép trước việc có mặt trên 5 người một lúc cả! Nếu bây giờ có 5 công nhân cùng tới trước ông chủ Đ. Loan hay Hàn Quốc yêu cầu mỗi ngày được phép dùng nhà vệ sinh 5 lần thay vì chỉ có 3 lần; trong lúc đứng đợi trước văn phòng chỉ hỏi nhau về chuyện đó một câu thôi, là có thể bị bắt rồi! Đúng luật là phải xin đăng ký với hội đồng nhân dân trước, có giấy phép rồi mới được nói chuyện với nhau!

Làm sao cho tất cả mọi người dân luôn luôn lo sợ mình bị bắt, bị phạt, là một chính sách khủng bố dã man, bất nhân, tàn bạo, còn tệ hại hơn cả đời Tần Thủy Hoàng! Đó cũng là một chủ trương trước sau như một của các chế độ cộng sản khắp thế giới! Nhưng các chế độ cộng sản như vậy đã tan rã ở Nga và Đông Âu từ mười mấy năm nay rồi. Chỉ ở những bộ lạc man dã mới còn thứ chế độ như vậy! Nếu người ngoại quốc họ biết ở nước Việt Nam bây giờ vẫn còn những thứ luật lệ cấm tụ họp trên 5 người như thế này thì họ sẽ phải hỏi: Tại sao một chế độ quá dân như thế mà vẫn ngồi trên đầu trên cổ hàng triệu con người trong thế giới ngày nay? Nước Việt Nam là cái thứ nước gì? Dân tộc Việt Nam là cái giống dân gì vậy? Chỉ những người muốn bóc lột sức lao động của người công nhân Việt, muốn đi du lịch ăn chơi ở một nơi có đám dân dễ bảo, hoặc đi tìm gái đẹp rẻ tiền, thì mới ủng hộ thứ chế độ hà khắc như thế.

Nhưng cái luật cấm 5 người còn là nhẹ. Một thứ luật lệ dã man hơn nữa là cái nghị định số 56 vừa phát hành đầu Tháng Sáu này. Gọi là luật về văn hóa thông tin, cái nghị định dài mấy chục ngàn chữ này

cấm đủ thứ, từ sao chụp photocopy cho tới sử dụng máy in nếu không theo đúng các luật lệ của nhà nước. Mà luật lệ của nhà nước thì cũng giống như luật của vua, vua nói sao thì đó là luật. Đó là một sợi dây thòng lọng tròng quanh cổ tất cả mọi người VN biết đọc biết viết!

Có thứ luật xuất bản nào mà phạt người ta nếu “xuất bản phẩm có nội dung sai sự thật”? Chẳng hạn nếu có sách viết rằng nước Việt Nam có 80 triệu người, nhưng kiểm tra dân số thấy có 83,113,288 người, thì có phạm luật “sai sự thật” hay không? Nếu có người in lại một cuốn sách về anh hùng Lê Văn Tám bây giờ thì sao? Ngày xưa đảng bảo ông ấy là anh hùng, bây giờ các sử gia thú nhận đó là một nhân vật do trí tưởng tượng bịa đặt ra để tuyên truyền. Như vậy có bị phạt hay không? Nếu có ai làm photocopy cuốn sách của Trần Dân Tiên hoặc T Lan viết về Hồ Chí Minh, cứ giả bộ người viết không phải là Hồ Chí Minh, mà bây giờ ai cũng biết cả hai tác giả và nhân vật chỉ là một người; như vậy có bị tội vì viết sai sự thật hay không?

Điều kinh khủng là cái nghị định 56 này nó viết những câu mơ hồ khiến cho không người nào biết có những thứ gì bị cấm nữa! Nghị định cấm “xuất bản phẩm có nội dung tiết lộ bí mật... kinh tế” chẳng

hạn. Nếu có sách viết về ngân sách làm đường sá, về số sản xuất thủy điện, về lương chết đói của người lao động, như vậy có bị tội hay không? Tội hay không tội, hoàn toàn do “nhà vua” quyết định! Không những người xuất bản có tội, mà các nhà in thấy các xuất bản phẩm có nội dung trái luật mà “không báo cáo ngay với cơ quan quản lý nhà nước về xuất bản” cũng bị tội nữa! Nghĩa là tất cả các nhà in phải tự đặt ra bộ phận kiểm duyệt, nếu không thì lúc nào cũng thấy mình đang phạm tội! Đúng chính sách của đảng CS, là biến tất cả mọi người dân thành kẻ phạm tội! Để cho đảng dễ cai trị! Thời thực dân Pháp cai trị nước ta, những nhà cách mạng như Ng. An Ninh, Ng. Thế Truyền, Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm còn được làm báo công khai chỉ trích chế độ thực dân. Những bài diễn văn của P.C. Trinh, thơ văn của P. Bội Châu còn được in ra để phổ biến khắp nước. Nếu như lúc đó mà ông Nông Đức Mạnh làm toàn quyền Đông Dương thì không bao giờ họ được tự do như vậy!

Trong lịch sử nước ta chưa có một thời nào mà chính quyền có chính sách khốc liệt đối với người dân bị trị như bây giờ! Người Việt Nam có hèn hay không? Chúng ta có cảm thấy cùng chia sẻ một nỗi nhục hay không? **22-06-2006**

## DÂN HAY ĐUÔI ƯƠI ?

*Hiến pháp của Cộng hòa Xã nghĩa  
Nước Việt Nam năm chín mươi hai\*  
Công dân - Khỏi nói đường dài  
Tự do ngôn luận là bài đầu tiên!*

*Được tự do phát hành báo chí,  
Lại tự do quyền được thông tin,  
Tự do hội họp, mít tinh,  
Tự do lập hội, biểu tình khiếu oan!*

*Những quyền đó ghi trong Hiến pháp!  
Nhưng cửa quyền gian ác khời che  
Trù dập cấm đoán mọi bề.  
Nói đường, làm ngả là nghề Cộng ư?*

*Cuộc sống của con người cần nhất  
Là áo cơm, Dân chủ, Tự do.  
Vo tròn bóp méo bày trò,  
Cũng rằng HPháp hiến pho, nực cười!*

*Xin hãy nói sao thì làm thế!  
Dân ngày nay thế hệ hòa bình\*  
Đừng coi dân thứ hậu tình,  
Muốn chẵn, muốn dất, mặc tình ra oai!*

*Cụ Hồ nói: “Không gì đáng quý  
bằng độc lập, dân chủ, tự do”  
Dân nay tù, giết đủ trò,  
Chỉ vì tranh đấu sao cho là người!*

*Kêu rằng thành lũ đười ươi!*

**Xuân Vũ  
Trần Đình Ngọc**

\* Năm 1992, Hiến pháp VN ban hành thì  
Hoa Kỳ đã thám hiểm Hòa bình, Mặt trăng.



## Những điều “khác thường”

Thời gian qua, một số sự kiện “khác thường” đã xảy ra ở Việt Nam, nơi vốn đã quen nếp sống chấp nhận sự độc tôn của Đảng Cộng sản từ bao chục năm qua như chấp nhận những dị tật, những khối u trên cơ thể.

Những sự “khác thường” đó là một số người dân thân cho sự nghiệp dân chủ hóa đất nước đã công khai nói lên tiếng nói của mình ngay dưới họng súng của Đảng. Một số phong trào, tổ chức đã được thành lập, những bản tuyên ngôn đanh thép, những tờ báo nói lên tiếng nói của nhân dân được mở ra... Và gần đây nhất là sự kiện khôi phục Đảng dân chủ, một đảng đã bị bức tử cách đây khá lâu sau một thời là anh em đồng chí cốt của Đảng Cộng sản.

Có phải Đảng Cộng sản Việt Nam đã biết điều hơn trước mà chấp nhận những ý kiến khác biệt như lời ông Tổng Bí thư đã tuyên bố trước bàn dân thiên hạ?

Xin thưa, còn khuya! Xưa nay, truyền thống “nói vậy mà không phải vậy” đã nhiễm thành máu của những người cộng sản. Đừng thấy họ giơ tay thề mà nghĩ rằng trong lòng họ có những điều thành thật. Trước là cờ “in máu chiến thắng”, những người mang danh cộng sản ngày nay cũng đã từng thề bồi “sống chết hy sinh vì độc lập tự do của tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân” đó thôi.

Ngay cả cái tên Cộng sản ngày nay của Đảng, đã không còn mang nổi nội dung bản chất của Đảng nữa rồi. Còn đâu cái “Cộng sản” của “giai cấp công nhân”? Còn đâu là tinh hoa của dân tộc, còn đâu cái “Cộng sản” mình vì mọi người, đi trước về sau như những ngày nào đã có những người thật tâm tin và làm như thế. Cái gọi là Đảng Cộng sản ngày nay, đã là một tập hợp của đa số những phần tử cơ hội, những con người biết chui vào đó để được kiếm chác. Đó cũng là nơi an toàn nhất của những kẻ phạm tội, hãy xem chi tiết này đủ hiểu: tại hội nghị của Bộ Công an tổng kết 13 năm thực hiện Chỉ thị 15/BCT và

Quyết định 114/TTg về phòng chống tham nhũng, buôn lậu, Thứ trưởng Bộ Công an Lê Thế Tiêm đã đặt thẳng vấn đề: chẳng lẽ cứ đụng tới Đảng viên là phải báo cáo cấp ủy, thường vụ cho phép mới làm, không thì thôi?

Cũng vì thế, đa số những tên tội phạm tham nhũng nguy hiểm nhất của đất nước này mang thẻ đỏ. Phải chăng đó cũng là động lực thúc đẩy số lượng đảng viên tăng hàng năm?

Xin hỏi rằng: Có nơi đâu trên trái đất này mà có một nhóm người ngang nhiên đứng trên luật pháp, được luật pháp bằng mọi cách bảo vệ, chỉ duy nhất vì mang một cái “Thẻ Đảng viên”? Cũng xin hỏi rằng: Có nơi đâu trên thế giới này có những con người “của dân do dân, vì dân” mà dân không biết họ là ai, từ đâu tới? Có nơi nào những người dân vô tình và phản phúc thế chẳng?

Nếu giả sử có chuyện Đảng đang làm như Đảng nói mà chấp nhận những tiếng nói của những người đòi dân chủ cho đất nước, thì đã đến thời “bánh đúc có xương”.

Có ai đã muốn tìm cho mình một lời giải đáp về họ. Phải chăng họ là những người như Đảng thường tặng danh hiệu “phản động”, là những người có thân nhân tù tội, tiền án, tiền sự vì đã “chống lại Tổ quốc”?

Khi ông Trần Xuân Bách, ủy viên Bộ Chính trị đột ngột “mất hình mất tiếng” trên mọi diễn đàn của Đảng, tôi đã được nghe nói về ông là một tên xét lại, một kẻ “ám mưu theo kẻ thù dân tộc, chống lại đất nước”?

Khi Linh mục Nguyễn Văn Lý mặc bộ áo trắng nhắm nghiền đôi mắt đứng trước tòa án Cộng sản, tôi đã được đọc những thông tin về ông qua dàn đồng ca báo chí của Đảng trước đó. Ông là một con người được báo chí Đảng ngang nhiên kết tội thay tòa, là một con người không ra gì trong con mắt của Đảng, và Đảng muốn bàn dân thiên hạ tin như thế.

Khi báo chí nhà nước đưa tin về Lê Chí Quang, Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Khắc Toàn, Lê Hồng Hà, Dương Thu

# họ là những ANHHÙNG của Dân tộc

.....*Minh Tâm*.....

## Những người dân thân cho dân chủ. Họ là ai ?

Họ là ai vậy? Điều gì để những người có lương tri, có nhiệt huyết với đất nước này có thể vượt qua nỗi sợ hãi, ngang nhiên nói lên những lời lẽ làm “chối tai” của Đảng? Những người dám đương đầu với sắt thép, nhà tù, súng đạn và tất cả những gì đe dọa nhất có thể xảy đến cho mình, cho gia đình và những người thân quen? Họ là ai? Làm sao họ có đủ sức để đứng thẳng, nói thẳng vào mặt, chỉ rõ bản chất lưu manh, những trò lừa đảo của cả một bộ máy mafia ?

Hương, Phạm Quế Dương, Trần Khuê, Hoàng Minh Chính... tôi đọc thấy họ là những kẻ phản phúc, được nhà nước bỏ công bỏ của cho ăn học, lại còn dám làm “gián điệp” cho nước ngoài chống lại Tổ quốc ?

Khi Đài truyền hình Việt Nam đưa tin ông Trần Độ từ trần bằng một cô phát thanh viên mặc áo hoa sặc sỡ, tôi đã được nghe về ông qua những kênh thông tin của Đảng, ông là đồ “phản dân hại nước” ?

Khi Đảng kêu gọi góp ý cho Đại Hội Đảng với lời kêu gọi thống thiết, thì như một phong trào như “trăm hoa đua nở” của anh bạn láng giềng phương Bắc nổi lên rầm rộ. Ý

kiến góp ý thì nhau gửi về, một số được bạch hóa trên các phương tiện truyền thông... Thì ra, vẫn nhiều người hưởng ứng với Đảng, quả là vẫn “nhất hô bá ứng” như xưa. Chỉ có điều, không còn nữa cái thời những tiếng hô đáp lại là những bài thi trở tài xu nịnh như trước. Ngược lại, có những tiếng nói khảng khái, thành thật, trung thực được nói lên, bất chấp sợ hãi, bất chấp điều họ biết trước là “nói vậy mà không phải vậy” của Đảng. Điều đó cũng có nghĩa là họ sẵn sàng đương đầu với bộ máy đàn áp không lồ của Đảng mà không có ân hận, run sợ. Những Nguyễn Trung, Võ Văn Kiệt, Phan Thế Hải, Nguyễn Tiến Trung... và sau đó là một loạt những sự ủng hộ, sự hưởng ứng rầm rộ của mọi tầng lớp, nhất là lớp trẻ làm người ta giật mình.

Phải chăng, đã đến lúc Đảng cũng ưa sự thật? Có phải đã đến lúc, đất nước này, nhân dân này đã qua cái thời “thi nhau treo chữ Nhẫn trong nhà” để đứng lên thét rằng “Tôi không thể im lặng được nữa” như lời thét của luật sư Lê Quốc Quân?

Xin thưa rằng không. Đảng còn đó, ngôi vị độc tôn của Đảng chưa mất đi, nghĩa là những kẻ nhân danh “CS” kia vẫn còn cơ hội kiểm soát thêm xương máu nhân dân về đắp cho nhà mình. Nghĩa là những cô bồ non, những nhà đất đắt tiền nhất vẫn có thể chia chác vô tư, nghĩa là vẫn có thể đánh bạc hàng triệu đô la mỗi tháng, nghĩa là vẫn có thể kiếm mỗi vụ án hàng tỉ đồng, nghĩa là con cháu Đảng vẫn còn nhiều cơ hội đề đầu cưới cô dân tộc này.

Và để củng cố được điều đó, mọi chiêu thức, mọi hành động, mọi mưu ma chước quỷ sẽ vẫn còn được thực hiện. Có đời nào con đỉ thoi hút máu người chỉ vì sĩ diện hay lương tâm của nó cắn rứt đâu.

Nhưng họ vẫn đứng lên, vì đã đến lúc, hồn thiêng sông núi không còn có thể chịu đựng mãi được những sự dồn nén uất ức qua mấy chục năm, bao bao thế hệ nhục nhằn. Đã đến lúc, lương tri còn lại được thức tỉnh trong những con người đó, để họ dám đương đầu, dám hi sinh.

Chúng ta đừng nghĩ rằng họ không biết lo cho họ và gia đình họ. Ngược lại, đó là những con người biết yêu, biết ghét, biết căm sự giả dối, biết tôn trọng lẽ phải. Và chính những điều đó đã thúc đẩy họ đứng lên mũi nhọn của cuộc đấu thân không cân sức này.

Họ cũng có gia đình, cũng có nhu cầu được hưởng thụ an nhàn, được xu nịnh, được thỏa mãn những thú tính của bản năng. Nhưng điều gì khiến họ từ bỏ thói thường là chỉ lo cho bộ cánh của mình mà quên mất đồng loại? Nếu họ chấp nhận những điều Đảng muốn, cơ hội kiểm soát của họ chắc không nhỏ.

Nếu ai đó đã hiểu được những lý do vì sao ít người dám đấu tranh đòi quyền sống ở Việt Nam, ắt hiểu được những âm mưu, thủ đoạn đê hèn mà những người dân thân là nạn nhân. Những điều đó được phân tích khá rõ trong bài viết gần đây của Giáo sư Nguyễn Chính Kết. Điều đó cũng được chứng minh qua những hành động “bóc và ném”, những hành động theo dõi, bắt bớ, quản thúc, tù đày, bị triệt cả con đường sống bằng cách này hay cách khác, ép cơ quan nhà nước, tư nhân đuổi việc, phân biệt đối xử...vừa qua. Cũng qua đó, sẽ hiểu được sự dửng dưng của những người dân thân vì dân chủ của đất nước này đến đâu.

Ngoài những người bị bắt bớ, tù đày, có ai thử tưởng tượng cái cảnh sống ngay giữa lòng thủ đô văn minh của thiên đường xã hội chủ nghĩa, mà những người yêu dân chủ, mỗi bước đi đều được canh gác, theo dõi, mọi mối liên hệ với thế giới bên ngoài bị cắt đứt, mọi hành động đều được theo sát, mọi người đến thăm hỏi đều bị cảnh cáo, ngăn chặn... thì mới hiểu cái giá họ phải trả to lớn nhường nào. Họ bị biến thành một Robinson ngay trong lòng đất nước “độc lập, tự do”. Gia đình họ bị biến thành một ốc đảo ngay giữa thủ đô đất chật người đông.. Tất cả những điều đó là cái giá phải trả cho tấm lòng vì một đất nước thật sự dân chủ.

Không những chỉ họ là những người chịu sự đàn áp, mà ngay cả gia đình, vợ con họ là những người

luôn bị liên lụy và ảnh hưởng nặng nề, mệt mỏi nhiều khi đến khó khăn, tan nát.

Đừng đơn giản nghĩ rằng: họ là những trí thức, biết nhiều hơn kẻ khác nên mới có những hành động đó. Rất nhiều những người khác còn biết nhiều hơn những thói nát chế độ, dù không tán thành nhưng vẫn mũ ni che tai, không dám xuất đầu lộ diện, kể cả những người đã từng du học đây đó, hiểu thế nào là giá trị con người, giá trị của nền dân chủ.

Cũng không nên yêu cầu những điều vượt quá khả năng của họ, họ cũng chính là những con người bình thường như chúng ta, cũng có nhiều điều bất cập, cũng có lắm những cái tham, sân si như cuộc sống con người vốn có. Nhưng cái họ có mà chúng ta chưa có đủ, đó là sự dũng cảm, sự thẳng thắn dám đương đầu, dám hi sinh.

Cũng vì vậy, chúng ta không nên lấy làm lạ lùng, khi trong những con người vẫn có những điều chưa thống nhất với nhau. Đơn giản là khi đi tìm một con đường khác với lối mòn vẫn thường đi, thì mỗi người có một cách khác nhau. Chỉ cần biết rằng, cái đích cuối cùng họ muốn đến là bến bờ dân chủ.

Việc phân biệt họ là ai, họ đã làm gì trong quá khứ chỉ nên để góp phần nhận chân giá trị thực của mỗi người hiện nay có thực sự là những người chân chính hay không, để phòng trường hợp như thường nói “Ăn cơm quốc gia, thờ ma cộng sản” hiện tại mà thôi. Ngoài ra không nên có những định kiến về quá khứ của họ, cái chủ nghĩa lý lịch mà xã hội Cộng sản áp dụng, đã là một hình thức dẫm đạp biết bao số phận con người. Nhận thức của con người luôn có thể thay đổi vì mọi vật luôn luôn vận động. Miễn rằng hiện nay, họ có đóng góp và thật tình mong muốn những điều tốt đẹp cho đất nước.

Rất nhiều người trong và ngoài nước có quan niệm rằng: Nếu không nghe ta, có nghĩa là nó theo địch. Một xã hội dân chủ không chấp nhận độc tài, vậy nhưng chính những người này đã lấy tư duy độc tài để nói về dân chủ. Đó là một vết

xe đổ mà không khéo, chúng ta lại dẫm lên nó. Chỉ vì cái “tôi” của mỗi con người quá lớn, đó cũng là nguyên nhân chưa có một sự thống nhất từ trong ra ngoài làm cho Cộng sản thật sự run sợ.

Những người Việt ở hải ngoại, một lực lượng không lớn so với 80 triệu dân trong nước, con số tương đương số lượng những đảng viên cộng sản hiện nay, nhưng họ có sức mạnh nhiều mặt, về tiềm lực kinh tế, văn hóa, tri thức... được thu nạp bởi những nền văn minh của thế giới hội tụ nơi họ sống. Họ có nhiều trăn trở bằng một tấm lòng yêu nước thật sự khi đất nước lâm than. Họ có nhiều đóng góp to lớn, sự ủng hộ mạnh mẽ cho những người đấu tranh trong nước đạt nhiều thành công. Họ sẽ là một sức mạnh khủng khiếp, là nỗi khiếp sợ của Cộng sản Việt Nam, nếu như họ có đủ một điều duy nhất và khó nhất: Sự thống nhất, đoàn kết và chấp nhận lẫn nhau.

Nhìn vào những hoạt động của nhiều hội đoàn, nhiều đảng phái, nhiều ý tưởng khác nhau, thậm chí không đội trời chung với nhau giữa những người Việt hải ngoại, mặc dù giữa họ có mục đích chung là không chấp nhận chế độ cộng sản hiện tại. Vậy làm sao có thể đòi hỏi những người dân thân cho dân chủ trong nước có được những sự thống nhất trong mọi hành động, lời nói trong khi họ chưa có một tổ chức nào cụ thể và chặt chẽ. Việc có những điều khúc mắc lẫn nhau là chuyện bình thường.

Có thể có những người trong số họ đã từng là một thành viên của tập đoàn mafia đỏ. Có thể có người chưa hoàn toàn dứt bỏ được sợ hãi, có những khi, những lúc còn có những hành động, lời nói không phù hợp, có những lúc còn run sợ trước bạo quyền... Nhưng dù sao, với những hành động dũng cảm, những việc làm có lợi, đóng góp cho nền dân chủ đất nước trong môi trường “chuyên chính vô sản” hiện nay, họ thật sự là những anh hùng của dân tộc, của đất nước. *Hà Nội, 31/05/06*

**T**hật là lạ ! Một chế độ cứ tuyên bố mình dân chủ và tự do gấp

triệu lần những nước khác, thế mà một người dân chỉ chụp hình đoàn dân oan đi diễu hành ngoài đường bằng điện thoại di động khi không hề có bằng cấm chụp hình, lại phải làm việc với công an suốt nhiều ngày chỉ vì chuyện ấy! Chẳng hạn trường hợp anh Lê Trí Tuệ chụp hình đoàn dân oan Bến Tre đi diễu hành ở Sài Gòn ngày 19-6-2006. Phải chăng đó là thứ tự do dân chủ kiểu cộng sản? Thứ tự do dân chủ kiểu này trong thực tế có khác gì tình trạng hoàn toàn thiếu tự do dân chủ ở trong những nước khác không?

Nhà cầm quyền Việt Nam cứ hành động theo kiểu ấy hơn nửa thế kỷ nay rồi! Nhưng hề có ai nói họ khủng bố dân, họ hành dân, không cho dân chúng tự do... thì thường là có chuyện với họ. Họ sẽ kết tội người đó xuyên tạc, nói xấu chế độ, chống lại chế độ, thông tin có nội dung độc hại, xúc phạm dân tộc, âm mưu phá hoại/chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, lợi dụng quyền tự do dân chủ để chống lại nhà nước CHXHCNVN, v.v... Cứ nhân danh “an ninh quốc gia” là họ cầm thấy có lý do “chính đáng” để cấm đoán, bắt bớ, quản chế, bỏ tù những ai dám lên tiếng đấu tranh cho sự thật, cho công lý, những ai họ cảm thấy nguy hiểm cho ngai vàng của đảng hay chiếc ghế của họ. Nhưng kinh nghiệm của người dân cho thấy rất nhiều trường hợp những tin tức bị nhà nước tuyên bố là xuyên tạc, là vu khống, là sai sự thật... lại chính là sự thật. Dường như quan niệm về “sự thật” của chế độ cộng sản khác hẳn hoặc trái ngược hẳn với quan niệm về “sự thật” của cả thế giới!

Mới đây, Thủ tướng Phan Văn Khải đã ký nghị định 56/2006/NĐ-

quà tặng nhân dân trước khi từ chức – để hạn chế hơn nữa quyền tự do thông tin và báo chí vốn đã bị hạn chế quá mức rồi. Đọc nghị định này, nhiều người suy đoán rằng mục đích của nó, một mặt là để bưng bít và bao che tội ác cho giới cầm quyền, khi mà báo chí hiện nay đang gia tăng khuynh hướng tố cáo những sai trái trong xã hội, đặc biệt của giới có chức có quyền. Nếu không chặn đứng thì cứ đà này, các sai trái của những quan chức cao cấp nhất nước cũng có nguy cơ bị vạch mặt chỉ tên. Mặt khác, trong xã hội đang xuất hiện những tờ báo giấy vượt ra ngoài tầm kiểm soát của đảng, cần phải ngăn chặn kéo còn những tờ báo khác nữa được thế sẽ ra thêm. Nhưng qua nghị định này, thế giới lại có thêm một bằng chứng hùng hồn cho thấy nhà cầm quyền VN một lần nữa dùng pháp luật *vi hiến* để hạn chế hoặc phủ nhận quyền tự do của người dân.

Và cũng mới đây, họ lại ra một quyết định cấm tụ tập từ 5 người trở lên tại vỉa hè, lòng đường, quảng trường, cơ sở kinh tế, văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, tại khu vực trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội. Muốn tụ tập phải đăng ký hoặc xin phép trước (để nhà nước có quyền từ chối không cho phép). Thế là từ nay tự do hội họp mà hiến pháp Việt Nam chủ trương nhưng “*theo quy định của pháp luật*” chỉ còn có nghĩa là tự do hội họp từ 4 người trở xuống. Đang khi các nước tự do dân chủ thật sự có thể hội họp hàng trăm, hàng ngàn người mà không phải xin phép mà cũng không bị coi là vi phạm pháp luật. Bây giờ tại Việt Nam, theo luật mới, những ai tụ họp từ 5 người trở lên mà không xin phép là vi phạm

# “QUYỀN TỰ DO” của người dân trong chế độ cộng sản

.....*Nguyễn Chính Kết*.....

CP ngày 06-6-2006 – như một món pháp luật! Người dân dễ nhận ra

đây là một biện pháp dùng pháp luật *vi hiến* và cơ chế "*xin-cho*" để ngăn cản hoặc hạn chế những cuộc biểu tình, tụ tập chính đáng của dân oan khiếu kiện trước các cơ sở nhà nước. Vì lúc này, dân bị oan ức quá đông và ngày càng đông hơn, đang có nguy cơ bùng phát lên thành những cuộc tập trung để diễu hành, biểu tình... rất nguy hiểm cho chế độ độc tài.

\*\*\*

Ôi, luật pháp VN! Đứng ra mi phải bảo vệ những quyền lợi chính đáng của người dân. Nhưng than ôi, trong tay những kẻ bạo tàn, mi lại trở thành công cụ đàn áp người dân *hữu hiệu nhất* của họ. Thay vì kết án những hành vi tước đoạt khỏi người dân những quyền lợi chính đáng thì mi lại đứng về phía những kẻ áp bức bất công bằng cách hợp pháp hóa những hành vi ấy của họ! Mi vô hiệu hóa biết bao điều khả dĩ chấp nhận được trong hiến pháp!

Ôi hiến pháp Việt Nam! Ước chi những điều khoản của mi đừng thêm cái câu thông lộng "*theo quy định của pháp luật*" để giới cầm quyền có thể dựa vào đấy mà tạo thêm những pháp lệnh, nghị định, quyết nghị... biến những điều khoản của mi thành vô nghĩa, vô hiệu lực và vô giá trị! Để rồi mi cũng chỉ thành một thứ *đồ trang trí*, tô trát cho bộ mặt nhem nhuốc của những kẻ đàn áp bất công! Cái tệ hại nhất và thiếu sáng suốt nhất là mi lại *hợp hiến hóa* sự cai trị vĩnh viễn và duy nhất của một đảng phái trên đất nước này, bất chấp đảng ấy bị thoái hóa tệ hại đến mức độ nào! Thay vì làm cho dân được hạnh phúc, mi chỉ làm cho họ đau khổ, làm than thôi!

\*\*\*

Nhà nước VN đang làm một cái trò rất buồn cười và luẩn quẩn. Một mặt thì nghiêm cấm và bắt bớ những người tranh đấu, dám nói lên những sự thật lợi ích cho nhân dân nhưng bất lợi cho đảng và nhà nước. Mặt khác thì cứ tiếp tục gây ra không biết bao nhiêu bất công, đàn áp. Những bất công đàn áp này là nguyên nhân buộc người dân phải tranh đấu để sống còn, để khỏi phải sống như con vật, vì ở đâu có bất công thì ở đấy tất yếu có tranh đấu.

Nhà nước mà cứ tiếp tục hành động kiêu này thì vừa bất lợi cho chính mình vừa làm khổ cho dân!

Trường hợp đoàn dân oan Bến Tre đi diễu hành ở Sài Gòn mấy tuần nay (6-06) là một điển hình: giới cầm quyền gây đủ thứ oan ức cho dân nhưng lại không muốn cho dân kêu than, hoặc cố gắng tối đa bưng bít tiếng kêu than của họ. Nhưng mặt khác vẫn cứ tiếp tục áp bức, chiếm dụng đất đai của họ cách bất công. Họ ức quá không chịu nổi, đành phải liêu mình lê thân đến SG một phen, nơi có nhiều tai mắt quốc tế, để nói lên nỗi oan khiên tức tối của mình cho mọi người biết, may ra có ai đó can thiệp chăng! Nhà nước không cản được họ diễu hành thì đành phải cấm quay phim, chụp hình để giảm thiểu tối đa việc lọt ra ngoài những tin tức, hình ảnh, bằng chứng về những tội ác, bất công của mình. Họ hành động y hệt một anh chàng cứ đập mãi gót giày lên chân người khác làm người ta liên tục đau điếng, nhưng lại cấm người ta kêu đau để không ai biết mình đang đập lên chân người ta, cũng không cho người ta được phép nói mình tàn bạo.

Thật ra, muốn người ta khỏi kêu than thì chỉ rất dễ, cần rút chân mình ra, đừng đập lên chân họ nữa, và chân thành xin lỗi họ là xong. Đảng này lại cứ tiếp tục đập lên chân họ rồi tìm cách bịt miệng họ, cấm họ không được kêu la! Phải chăng nhà nước muốn duy trì "*độc quyền vĩnh viễn*" dẫm đạp lên chân mọi người, lên thân phận con người, lên cả một dân tộc?

Chuyện công an bắt người dân phải "làm việc" với mình chỉ vì họ lên tiếng nói sự thật, nói lên suy nghĩ của mình, tranh đấu bảo vệ quyền lợi của mình hay của dân tộc, là một bằng chứng vi phạm nhân quyền của những kẻ nắm quyền... cũng là một chuyện lẩn quẩn và phi lý của họ. Họ chỉ làm cho người dân thêm bức xúc và thúc đẩy người dân mạnh dạn đấu tranh đông hơn và nhiều hơn nữa mà thôi.

Cũng nên bàn đến ở đây tâm lý của người dân khi bị công an mời làm việc. Ký ức của người dân về những chuyện xảy ra nhiều năm

trước đây như công an đến nhà bị mất họ đem đi không ngày trở về chỉ vì bị tình nghi là chống đối chế độ, rồi tra tấn, ép cung, xử án lén lút họ, v.v... vẫn còn đậm nét trong đầu óc người dân. Vì thế, ngay cả các nhà dân chủ, là những người đã thắng vượt được phần nào bản năng sợ hãi, nhưng cứ mỗi lần bị công an mời làm việc, thì đều phát sinh nỗi sợ là lần này có thể sẽ đi luôn, sẽ phải vào tù... Nhiều nhà tranh đấu lúc nào cũng chuẩn bị áo quần, hành trang cho những ngày làm việc không trở về nhà. Khi viết bài này đưa lên mạng lên báo, tác giả cũng phải chuẩn bị như thế. Rồi còn sợ bao nhiêu chuyện bất lợi sẽ xảy ra khi mình vào tù: nào là kinh tế gia đình trở nên khó khăn (vừa bị mất một khoản tiền do mình làm ra mỗi tháng, vừa tốn tiền gia đình đi thăm nuôi), việc giáo dục con cái bị trở ngại, con cái cũng sẽ bị khủng hoảng vì sự vắng mặt của mình, vân vân và vân vân... Nỗi sợ đó nơi những người thân của họ còn lớn hơn rất nhiều. Nên mỗi lần bị công an mời làm việc là một lần bị khủng bố tinh thần, mặc dù nhiều khi vẫn đoán được rằng chẳng đến nỗi nào. Nhưng dù sao bị mời làm việc như thế thì cũng bị thiệt hại là một mặt hay nhiều ngày làm việc để sinh sống mà không được đền bù lại.

Tuy nhiên, song song với những người lùi bước trước những đe dọa, thử thách, nguy hiểm ấy, vẫn có những người nhờ bị thử thách như thế mà dân thân hơn. Với họ, những thử thách ấy chỉ biến họ từ người bức xúc lương tâm thành người lên tiếng, từ người lên tiếng thành người đấu tranh, và từ người đã đấu tranh trở thành nhà tranh đấu thực sự, giỏi hơn, lão luyện hơn, nổi tiếng hơn, kiên cường hơn. Thành ra việc phiền nhiễu, bắt bớ, đàn áp... có thể làm cho cuộc đấu tranh của toàn dân trở nên mạnh mẽ hơn, hữu hiệu hơn, vì nguyên nhân của mọi đấu tranh là chính là những phiền nhiễu, bắt bớ, đàn áp... ấy. Duy trì nguyên nhân tức duy trì hậu quả, tăng cường nguyên nhân tức tăng cường hậu quả. Điều này trẻ con cấp một cũng hiểu được; không biết những người nắm quyền đang bị

các đặc quyền đặc lợi làm tê liệt lương tri có hiệu nổi không?!

Chẳng hạn một người đang có công ăn việc làm hẳn hoi, nhưng chỉ vì bức xúc trước những cảnh bất công xảy ra trước mắt nên đã lên tiếng theo sự thúc đẩy của lương tâm. Chỉ có thể mà công an đã mời họ “làm việc”, sau đó bao vây kinh tế họ bằng cách áp lực công ty hay xí nghiệp của họ buộc họ nghỉ việc. Nhà cầm quyền cứ nghĩ rằng làm như thế là bịt miệng họ được. Nhưng không ngờ lại làm cho họ bức xúc hơn, nung nấu ý chí tranh đấu của họ hơn, đồng thời tạo cho họ có thì giờ và điều kiện để tranh đấu tích cực hơn. Thật thế, nếu cứ phải làm việc ở công ty hay xí nghiệp cả ngày, về nhà lại phải lo chuyện gia đình con cái, thì họ còn đâu óc và thì giờ đâu mà tranh đấu? Nếu có thì cũng chỉ là tranh đấu kiểu tài tử thôi. Nhưng khi buộc họ nghỉ việc, công an đã biến họ thành những nhà tranh đấu chuyên nghiệp và toàn thời gian hơn. Vì không phải làm việc ở công ty xí nghiệp, nên họ tha hồ rảnh rang đâu óc và thì giờ để thỏa mãn nỗi bức xúc lương tâm và ý nguyện dân thân của mình. Khi bị mất việc và bị công an đàn áp như vậy thì các bạn bè của họ sẽ âm thầm hiệp lực giúp họ về kinh tế để họ có thể sinh sống, nuôi gia đình và có phương tiện để tiếp tục đấu tranh cho tự do dân chủ.

Đối với nhiều người, nhất là những người có lương tâm, thì càng phải làm việc với công an nhiều, càng phải làm quen với đe dọa, với nguy hiểm, với thách thức thì họ càng bớt sợ và nhờ đó càng dần thân nhiều hơn. Và họ cũng càng nhạy bén, khôn ngoan hơn khi phải tiếp xúc với kẻ áp bức họ. Trong cuộc tranh đấu cho tự do dân chủ, câu “nghề dạy nghề” cũng rất đúng. Nhiều nhà tranh đấu cảm thấy chính công an đã biến họ từ những người nhát đảm thành những nhà tranh đấu kiên cường. Chẳng có gì giúp những người tranh đấu do lương tâm thúc đẩy thành kiên cường hơn bằng những ngày bị công an mời làm việc với những lời đe dọa phi lý và phi nhân của công an. Chẳng có gì khiến lập trường tranh đấu của họ

kiên định hơn bằng những lần phải đối chất với cường quyền, vì càng đối chất với cường quyền, họ càng khám phá ra sự phi lý, tàn bạo, dối trá và nguy hiểm của cường quyền.

Hiện nay, mấu chốt để thành công trong cuộc tranh đấu giành lại quyền tự do và quyền tự quyết của nhân dân là **thắng vượt được nỗi sợ hãi đang ngự trị trong tâm hồn cả người cai trị lẫn người bị trị**. Người đang cai trị thì cứ sợ những người bị trị cách bất công nổi loạn, làm mất quyền cai trị cùng những đặc quyền đặc lợi kèm theo quyền ấy. Vì thế, họ tìm cách gia tăng đàn áp, khống chế người dân cách bất công để họ không nổi loạn được. Họ cảm thấy ai có hại hay nguy hiểm cho họ là họ bịt miệng, chế tài, giam giữ hoặc thủ tiêu, tùy mức độ nguy hiểm của người ấy. Còn người dân thì cứ sợ bị kẻ cai trị mình phiền nhiễu, bao vây kinh tế, ngược đãi, bỏ tù, thủ tiêu, nếu mình làm gì đi ngược lại quyền lợi của họ. Nên người dân bị trị đành chấp nhận những đòi buộc, những áp bức bất công và phi lý của những kẻ cai trị, cho đến khi không thể chịu nổi nữa. Khi không chịu nổi nữa, người dân mới nhận ra rằng nếu cứ tiếp tục sợ hãi và nhượng bộ như vậy, thì mình sẽ không còn đất để sống, không còn điều kiện để sống cho ra con người nữa. Lúc đó họ buộc phải vượt thắng bản năng sợ hãi để vùng lên đấu tranh. Lúc đó họ đành liều chết để bảo vệ sự sống còn và quyền lợi tối thiểu và chính đáng của họ, vì họ đã bị dồn vào chân tường. Nỗi sợ của cả 2 (kẻ cai trị lẫn người bị trị) và việc hành động theo bản năng sợ hãi ấy đều thiếu sáng suốt, không chỉ gây bất lợi cho chính mình mà còn cho đại cuộc.

Một trong những cái ngu xuẩn nhất của những kẻ cai trị là không biết giới hạn lòng tham và sự đàn áp của mình, cứ dồn người dân của mình vào chân tường, bắt buộc họ phải tự vệ chống lại. Với những kẻ cai trị có lòng tham vô đáy, thì người dân càng tỏ ra sợ hãi và nhượng bộ thì họ càng làm tới, cho tới lúc người dân chịu không nổi phải quyết liệt phản ứng lại với bất cứ giá nào thì họ mới **tạm thời**

ngưng đàn áp. Những người khôn ngoan, biết suy nghĩ và có ý thức đấu tranh thì không chịu chờ tới nước cùng mới phản ứng lại. Vì chờ tới nước cùng thì mình và dân chúng đã bị thiệt hại quá lâu và quá nhiều rồi. Nên họ phải lên tiếng đấu tranh, ngay khi nhận ra kẻ đàn áp cứ được nước là lấn tới, không bao giờ chịu từ bỏ lòng tham và tính ác độc của họ.

Nhà nước độc tài đang dồn người dân vào cái thế không thể sợ hãi được nữa, vì nếu người dân cứ tiếp tục sợ hãi, họ sẽ mất tất cả, không chỉ của cải, quyền sống, mà đôi khi cả mạng sống. Không chỉ của bản thân mình, mà còn của gia đình, xã hội mình nữa. Nếu chỉ một vài người thắng vượt được sợ hãi mà lên tiếng đấu tranh, thì những kẻ cầm quyền độc tài sẽ dễ dàng tiêu diệt họ. Nhưng nếu toàn dân đều thắng vượt được sợ hãi, thì kẻ cầm quyền sẽ chẳng làm được gì, và họ sẽ phải nhượng bộ. Nếu không vượt được bản năng sợ hãi, toàn dân sẽ cứ phải sống trong cảnh nô lệ tui nhục mãi.

Một dân tộc uơu hèn mà bị nô lệ như thế thì cũng đáng kiếp! Nhưng dân tộc VN hy vọng không phải là một dân tộc uơu hèn! Bí quyết để thoát khỏi cảnh nô lệ, chính là thắng vượt được sợ hãi. Muốn thắng vượt được sợ hãi, phải dám chấp nhận đau khổ, dám chấp nhận cả cái chết. Chấp nhận đau khổ, chấp nhận cả cái chết không luôn luôn có nghĩa là sẽ đau khổ, sẽ chết, nhưng đó chính là con đường giúp ta vượt qua đau khổ và sự chết để được sống, và sống tự do hạnh phúc. Tình thương đích thực sẽ giúp ta thắng vượt được sợ hãi, sợ đau khổ và sợ chết. Như người mẹ yếu đuối chỉ vì thương con mãnh liệt nên dám xông vào đám cháy để cứu con mình ra khi mà những người khác không làm được. Tình thương đích thực, mạnh mẽ, sáng suốt đối với chính bản thân, với gia đình, với xã hội và đất nước mình sẽ cứu mình và toàn dân tộc thoát khỏi đau khổ và cảnh nô lệ, bất hạnh.



# Hà Nội biểu tình sôi sục công an bạo lực đàn áp!

.....*Lê Quý Dân, phóng viên PTDCVN*.....

Từ ngày 16 tháng 5 năm 2006 đến nay tại Hà Nội liên tiếp có các cuộc biểu tình phản kháng của mọi tầng lớp công nhân, nông dân, đủ các giới kéo về Hà Nội nhân kỷ họp Quốc hội CSVN. Chủ yếu họ tập trung quanh khu vực số 1 Vườn Hoa Mai Xuân Thường, quanh các quảng đường đưa đón các Đại biểu Quốc hội họp ở hội trường Ba Đình-Hà Nội, tụ tập trước nhà riêng của một số các vị đứng đầu Đảng và nhà nước CSVN như nhà riêng của TBT Nông Đức Mạnh, nhà riêng Thủ tướng Phan Văn Khải, phó Tổng thanh tra nhà nước Mai Quốc Bình.

Trong các ngày 18 đến 20 tháng 5 năm 2006 lễ tế các tốp biểu tình của nông dân bị mất đất đai do mở đường, hoặc do các quan chức CSVN ở địa phương cướp phá và đền bù không thỏa đáng. Họ kéo rất đông về thủ đô Hà Nội tụ tập quanh khu vực Vườn Hoa Mai Xuân Thường, khu vực lăng Hồ Chí Minh nơi Quốc hội đang họp. Họ căng biểu ngữ, cờ quạt băng rôn, khẩu hiệu trước ngực, cả ảnh chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh, họ diễu hành trên các đường Hoàng Diệu, Phan Đình Phùng, và đầu phố Hoàng Hoa Thám nơi có đặt trụ sở văn phòng phủ Thủ tướng CSVN. Đoàn biểu tình của nhân dân các tỉnh đã làm náo loạn cả một khu vực đầu não rất nhạy cảm của ĐCSVN. Nên Bộ công an VN đã chỉ đạo công an đồn phường Thụy Khuê, quận Ba Đình, Hà Nội phối hợp với công an thành phố Hà Nội và nhiều lực lượng an ninh chìm nổi khác được điều xuống khu vực này để văn hồi "trật tự" và giải tán các cuộc biểu tình của dân chúng nay. Công an VN đã tiến hành bắt bớ nhiều người dân đi khiếu kiện, biểu tình đã có thâm niên rất nhiều năm ở số 1 Mai Xuân Thường. Họ đã bắt 2 người dân đi biểu tình quê ở Hải phòng, buộc 2 người này phải trở về ngay thành phố Hải phòng và cấm không được quay trở lại khiếu kiện ở Hà Nội. Công an Bộ và phường Thụy Khuê đã bắt 2 bà là Nguyễn Thị Gấm ở Quảng Ninh và Nguyễn Thị Châu quê ở Bình Phước giam vào đồn công an phường suốt 1 ngày. Tại

Vườn Hoa Mai Xuân Thường công an VN được cấp trên giao nhiệm vụ trấn áp những người biểu tình này nên đã ngang nhiên xé quần áo của 2 bà này do 2 bà đã tự vẽ, viết các khẩu hiệu ngay trên áo của mình. Nội dung những khẩu hiệu đó là: "Dân oan VN đòi Nhà nước và Chính phủ phải giải quyết sớm để cho chúng tôi trở về quê". Nhiều khẩu hiệu có nội dung cụ thể họ đã tố cáo bị trừ oan và đàn áp, việc giải quyết hồ sơ oan khiên của họ không được thấu tình đạt lý như: "Tôi Nguyễn Thị Châu ở Bình Phước bị mất nhân quyền 2 năm", "Tôi Nguyễn Thị Gấm ở Quảng Ninh bị mất nhân quyền 6 năm", một khẩu hiệu khác viết: "Tôi Nguyễn thị Luyện đòi trả tự do cho con trai tôi bị tù oan 5 năm"... còn rất nhiều hàng chục các khẩu hiệu khác của dân oan ở miền Trung, miền Nam xa xôi. Máy hôm trước những người dân biểu tình đã giơ những khẩu như vậy khi tham gia biểu tình trước trụ sở tiếp dân của ĐCSVN và Nhà nước VN thì đều bị các lực lượng công an, cảnh sát giật khỏi tay rồi xé bỏ, dùng giày dẫm đạp, di các biểu ngữ, khẩu hiệu đó xuống đất rất bí ối. Nên mấy hôm sau, khi biểu tình người dân đã có sáng kiến là sơn vẽ thẳng vào quần áo đang mặc nhưng cuối cùng thì công an VN không ngại ngùng để xé bỏ quần áo của cả những người phụ nữ như các bà Châu, bà Gấm nói ở trên!

Ngày 19-5-2006, lúc 7 giờ 30 phút đến 8 giờ sáng, Bộ công an chỉ đạo các lực lượng sở công an Hà Nội, công an quận Ba Đình và công an phường Thụy Khuê giải tán dân oan biểu tình ở Mai Xuân Thường. Các lực lượng công an nói trên phối hợp dân phòng đã bắt số dân oan đã tham gia biểu tình ở Vườn Hoa Mai Xuân Thường gồm khoảng 30 người rồi chở đi bằng xe thùng mang biển số 31A-41-11. Hai người dân oan trong số đó là bà Ninh Thị Định sinh năm 1952, trú tại 16E-215 Lê Lai, Ngõ Quyền, Hải phòng và bà Nguyễn Thị Tuyết, quê cũng ở Hải phòng bị bắt chở thẳng về phường nơi cư trú tại Hải Phòng. Riêng hai bà Nguyễn Thị Gấm, 65 tuổi là công nhân ngành than, đã nghỉ hưu, trú tại tổ 7 khu 10A phường Bãi Cháy, thành phố Hạ

Long tỉnh Quảng Ninh đã lên Hà Nội khiếu kiện ở tại Vườn Hoa Mai Xuân Thường tận 6 năm trời và bà Nguyễn Thị Châu, 51 tuổi, trú tại đội 3 ấp 2 xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra Hà Nội khiếu kiện ở Vườn Hoa này trên 2 năm, thì bị giam ở công an phường Thụy Khuê, quận Ba Đình 1 ngày suốt từ 7 sáng đến 5 giờ chiều mới thả ra mà không hề có một giấy tờ văn bản gì về việc bắt giữ người trái phép như vậy. Trước khi thả ra khỏi công an phường, công an phường Thụy Khuê định phạt tiền hai bà này về tội "biểu tình gây rối mất trật tự nơi công cộng", thì bà Châu trả lời: "Các ông đã giam tôi suốt 1 ngày trời làm mất việc của tôi, tôi đi rửa bát phở thuê để kiếm sống qua ngày đoạn tháng, trong thời gian tôi khiếu kiện mấy năm trời ở Hà Nội thì tôi lấy tiền đâu ra để nộp phạt cho các ông". Còn bà Gấm thì bị phó công an phường này nói: "Vụ của các bà ở Mai Xuân Thường này có con kiến nó kiện củ khoai, một xương cũng không kiện được, về đi cho nó nhẹ chúng tôi!". Bà Gấm đã trả lời thẳng thắn với tên phó công an phường: "Không biết đưa nào sắp một xương tôi đây, các anh nó ác vừa thôi, tôi sống đã mấy chế độ mà không thấy có ai tàn ác như cái chế độ này đâu!"

Tình cảnh của hai bà Châu, bà Gấm và hàng trăm, hàng nghìn những người dân đi khiếu kiện ở đây rất khổ cực, họ bị mất hết nhà cửa, ruộng vườn, tài sản ở quê hương, có người bản thân họ đi khiếu kiện cho quyền lợi của họ thì bị công an, chính quyền ở địa phương đánh đập rất tàn bạo, dã man như trường hợp bà Nguyễn Thị Châu ở Bình Phước, bà Nguyễn Thị Hồng 56 tuổi ở Lệ Thủy, Quảng Bình, bà Nguyễn Thị Gấm ở Quảng Ninh. Đến Vườn Hoa Mai Xuân Thường là con đường cuối cùng không còn con đường nào khác, họ không biết đi về đâu nữa. Mấy năm trời ở đây họ đều phải đi xin ăn, nhặt rác, đi làm thuê kiếm sống để tồn tại và tiếp tục đòi công lý cho mình. Đêm đến họ lại ngủ ở Vườn hoa Lý Tự Trọng ven Hồ Tây, dưới mái hiên nhà vệ sinh công cộng. Nhưng cũng không được yên ổn, thường xuyên bị công an phường Thụy Khuê đi càn quét bắt bớ, tiếp tục giam cầm họ trong các đồn công an Thụy Khuê hoặc quận Ba Đình. Nhiều khi họ còn bị đưa sang giam ở trại giam tệ nạn xã hội ở trại Đồng Dầu, huyện Đông Anh, ngoại thành Hà Nội.

Nhưng họ cũng là những công dân rất đáng quý, đáng trân trọng, yêu chính nghĩa, lễ phải và dũng cảm

nên họ đã đến tận nhà riêng của các nhà đấu tranh dân chủ như cụ Hoàng Minh Chính, ông Lê Hồng Hà, ông Nguyễn Khắc Toàn, ông Phạm Quế Dương, nhà văn Hoàng Tiến... để xin tham gia và ký tên ủng hộ Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ 2006. Khi có tên tuổi, quê quán của họ được đăng trên internet, công an đã mang danh sách hàng trăm những người tham gia ký tên trong Bản Tuyên Ngôn đó đang có mặt ở Vườn Hoa Mai Xuân Thường để tra hỏi, thẩm vấn căn vặn và dọa dẫm bắt bỏ tù những người này thì tất cả đều trả lời: "Chúng tôi tự nguyện ký tên và ủng hộ cho Bản Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ 2006, ủng hộ bất cứ Đảng phái nào chăm lo thực sự cho dân cho nước, không để người dân phải chịu quá nhiều oan ức, đau khổ như chúng tôi". Trước sự trả lời thẳng thắn và khẳng khái như vậy, đám công an tui nguội không dám hỏi gì thêm, cuối cùng chỉ nói rằng: "Vậy các bà đã danh sách tên nhưng người ký này trực tiếp cho ai? Nếu khai ra thì Nhà nước sẽ ưu tiên giải quyết trước hồ sơ vụ việc của các bà để sớm trở về quê hương và có trọng thưởng!" Nhưng những người dân oan chẳng ai những tin vào những lời ngon ngọt dụ dỗ đó của đám công an kia cả.

Cũng tại số 1 Mai Xuân Thường và xung quanh vườn hoa đối diện Mai Xuân Thường, vào hồi 10 giờ sáng ngày 22 và 23-5-2006, dân oan của 5 tỉnh đã đổ về đây để kêu đòi thẩm thiết với Đảng và Chính phủ Nhà nước cộng sản Việt nam về những nỗi oan khuất của họ do chính quyền ở các địa phương gây nên. Năm tỉnh đó gồm tỉnh Ninh Bình, tỉnh Tuyên Quang, tỉnh Vĩnh Phúc, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Bắc Giang, tổng số khoảng 450-500 người đủ mọi tầng lớp, chủ yếu là nông dân và cán bộ hưu trí nghèo khổ bị áp bức bất công trong các vụ án bắt bớ giam cầm oan sai, trái pháp luật, hoặc mất đất đai, nhà cửa ruộng vườn do chính sách giải toả đất đai không đền bù và nhiều vụ trù dập, áp bức nhân dân khác. Tất cả khối dân oan này đều mang theo cờ khẩu hiệu, khăn tang đỏ, áo viết khẩu hiệu tố cáo chế độ CSVN ăn cướp của muôn dân, bị các quan chức cộng sản ở các tỉnh nói trên đè nén, áp bức...

Riêng đoàn dân oan tỉnh Vĩnh Phúc gồm hơn 100 người mà lý do về Hà Nội biểu tình khiếu kiện là vì, một công an của tỉnh đã xuống tay đánh 1 người dân sắp chết, dân chúng đã bắt tên công an Vĩnh Phúc mang về trung ương Hà Nội để đề nghị cấp trung ương cộng sản VN trị tội.

Nhưng Bộ công an VN tại Hà Nội đã chỉ đạo thả tên công an tỉnh Vĩnh Phúc nói trên ngay tại Vườn Hoa Mai Xuân Thường. Vì thấy việc công an trung ương cộng sản ở HN đã thả tên công an tội phạm ngay trước mặt đoàn dân oan Vĩnh Phúc nên dân chúng quá bức xúc đã túm ngay 1 tên cán bộ tại Mai Xuân Thường giữ gần 1 ngày và cũng không cần nhờ trung ương cộng sản Hà Nội giải quyết cho dân nữa. Sau đó vào khoảng 5 giờ chiều Bộ công an đã đưa lực lượng đông đảo xuống để giải vây cho cán bộ Mai Xuân Thường.

Đoàn Quảng Ninh khoảng 50 người tập trung tại Mai Xuân Thường yêu cầu cán bộ phòng tiếp dân ở Mai Xuân Thường phải gọi điện để được đối chất với các quan chức đầu ngành của tỉnh Quảng Ninh và Quốc hội Việt Nam đang họp để dân chúng được đối thoại với các quan chức cộng sản nói trên về những oan trái, bất công của họ do chính quyền địa phương gây ra. Nhưng cán bộ Mai Xuân Thường đã lừa đảo nói là không tiếp được. Sau đó dân gọi điện thoại thẳng cho chủ tịch Quảng Ninh thì tên chủ tịch nói rằng: "Tao là bố là mẹ chúng mày! Việc chúng mày đi khiếu kiện thì tự lên khắc tự về, trung ương có gọi thì tao cũng không cho xe chở về đây, đừng hòng tao chở chúng mày về!"

Chiều ngày 22-5-2006 vì trời mưa quá to, toàn dân phải che bạt tại khu Vườn Hoa Mai Xuân Thường, đến chiều ngày 22-5-2006 dân oan của 5 tỉnh kéo nhau đến nhà tổng bí thư ở 66 phố Phan Đình Phùng, nhà thủ tướng ở số 11 phố Cột cờ và nhà phó thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cũng ở trên đường Phan Đình Phùng, HN. Nhưng đã bị 3 lực lượng gồm công an, cảnh vệ, dân phòng rất đông có trang bị cả xe dã chiến, xe con, dùi cui, súng ống ngăn chặn không cho dân đến nhà các quan chức cấp cao cộng sản nói trên.

Ngày 23-5-2006, tại số 1 Mai Xuân Thường các cán bộ cộng sản tiếp dân ở đây lại dờ các trò lừa đảo người dân bằng cách cho gọi những dân oan đang tập trung biểu tình ở HN vào văn phòng và ra tuyên bố rằng văn bản dân ở tỉnh nào thì về tỉnh ấy giải quyết, trên trung ương không tiếp nhận, giải quyết các vụ việc khiếu kiện. Vì ở HN trời mưa bão quá to, suốt 2 ngày dân không có chỗ ăn, chỗ ngủ nên lại phải kéo nhau ra về.

Ngày 24-5-2006, ông Mai Quốc Bình, phó tổng thanh tra Nhà nước CSVN tiếp dân tại Mai Xuân Thường. Lúc này có khoảng 200 dân mọi miền

trong nước còn tập trung tại số 1 Mai Xuân Thường và đồng thanh cất cao giọng cùng nhau hát bài "Vùng lên dân oan Việt nam anh hùng" trong nỗi nghẹn ngào và uất ức, đau xót, nước mắt lăn châu rơi. Vào hồi trưa khoảng 11 giờ 20 phút tại số nhà 26 phố Nguyễn Thái Học-Hà Nội, một đoàn xe chở ông Tổng Thư Ký Liên Hợp Quốc đi ăn trưa trong khoảng 1 giờ đồng hồ. Biết tin như vậy nên đoàn dân oan đã kéo đến đây để biểu tình nhờ ông Tổng thư ký Kofi Anan giúp giải quyết can thiệp đòi chính phủ CSVN phải giải quyết cho dân oan, nhưng họ đã bị lực lượng công an, cảnh sát bảo vệ ở đây xua đuổi rất thô bạo! Sau đó họ kéo nhau về vườn hoa Canh Nông bây giờ đã được đổi tên là vườn hoa Chí Lăng đối diện Đại sứ quán Trung Quốc, Đại sứ quán cộng hoà Liên Bang Đức, Đại sứ quán Singapore và đối diện cột cờ Hà Nội-Viện bảo tàng quân đội để biểu tình và chụp ảnh kỷ niệm dưới chân dung bức tượng đồng Lênin đã được dựng nên cách đây hơn 20 năm. Bức ảnh của đoàn dân oan các tỉnh dưới bức tượng này cũng hàm ý muốn nói tượng chủ nghĩa Mác-Lênin là cội nguồn của mọi đau khổ, tang thương của nhân dân Việt nam mà thân phận những dân oan như họ chỉ là những bi kịch nhỏ chìm đắm trong trong cả bi kịch lớn của cả dân tộc này hơn 60 năm qua. Bức ảnh danh tiếng này đã được lưu hành, phổ biến, phát tán khá rộng rãi ở khắp Hà Nội và chắc chắn sẽ được bay đi khắp thế giới.

Các cuộc biểu tình của dân oan vẫn tiếp tục sôi sục tại Vườn Hoa Mai Xuân Thường, dân oan các tỉnh vẫn tiếp tục kéo về thủ đô để biểu tình khiếu kiện trong kỳ họp Quốc hội "vì dân vì nước", "tất cả vì nhân dân phục vụ" của ĐCSVN như các khẩu hiệu đang giương đỏ trời khắp phố phường Hà Nội. Nỗi oan khuất của người dân đất nước khốn khổ này không bao giờ vơi hết vì chính cái bộ máy độc tài đảng trị đã và đang hàng ngày, hàng giờ sản sinh ra nỗi thống khổ cho người dân như vậy!

Ngày 27 tháng 5 năm 2006.  
Ghi theo lời kể của "Dân Oan"  
tại vườn hoa Mai Xuân Thường,  
Hà Nội.

**Xin góp tay phổ biến  
rộng rãi cho Đồng  
bào quốc nội**



**Hàng ngàn Công nhân Công ty Da giày Sài Gòn mất trắng Bảo hiểm xã hội**

(VNN). Chiều 17-6-06, một số công nhân tại đây có đơn tố cáo Giám đốc Công ty XNK Da giày Sài Gòn đã để người nước ngoài đầu tư chui vào xưởng giày nữ ở quận Gò Vấp, khiến hàng ngàn công nhân mất trắng quyền lợi bảo hiểm xã hội... Trong đơn gửi các cơ quan truyền thông, các công nhân nêu cho biết: "Chúng cháu làm việc ở xưởng giày nữ quận Gò Vấp (59/9 Phạm Văn Chiêu, P.12 Gò Vấp) đã nhiều năm nên hiểu rất rõ, ban giám đốc Công ty (đứng đầu là ông Nguyễn Bảo Thọ) không có năng lực tổ chức sản xuất kinh doanh, nên đã để cho người nước ngoài đầu tư chui. Cụ thể: Ông Thọ ký hợp đồng gia công cho Công ty Nanhai Newatt Shoe Marking Ltd. (của Trung Quốc, gọi tắt là ATT) để sản xuất giày tại xưởng giày nữ Gò Vấp, nhưng toàn bộ việc quản lý, điều hành từ sản xuất kinh doanh đến tuyển dụng lao động, quyết định mức lương của cán bộ khung và công nhân, quyết định kỷ luật, sa thải bất cứ ai... đều do một tay ông Pan Chao Quan (đại diện Cty ATT) quyết định.

Để che mắt Bộ Công nghiệp và các cơ quan chức năng, Nguyễn Bảo Thọ đã cử một tổ văn phòng do Nguyễn Trọng Khiêm (được phong làm giám đốc xưởng) phụ trách 7 người chuyên hợp thức hoá sổ sách, biến đầu tư chui thành việc Công ty trực tiếp tổ chức sản xuất. Chính vì thế Công ty không quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, khiến công nhân hàng ngày phải thường xuyên tiếp xúc với đủ loại hoá chất (các loại keo dán, keo làm sạch mặt da...) nhưng không có chế độ bồi dưỡng độc hại.

Chủ nước ngoài buộc công nhân tăng ca triền miên, nhưng Công ty không dám can thiệp. Công nhân làm việc tại doanh nghiệp FDI (vốn nước ngoài), nhưng quyền lợi thì lại thua các công ty có vốn trong nước. Thậm chí công nhân không được ký hợp đồng lao động và mất trắng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế. Đặc biệt, bữa ăn của công nhân hết sức đạm bạc vì chủ TQ chỉ chấp nhận chi 3.500đ mỗi suất ăn, nên công nhân không đủ sức làm việc. Hậu quả là cuộc đình công ngày 12-4 vừa qua, nhưng sau khi các cơ quan chức năng ra về, mọi chuyện lại đầu vào đấy!"

Qua đơn tố cáo của công nhân, phóng viên đã cất công tìm hiểu và đã xác nhận vụ đầu tư chui là có thật. Quả thế, ở xưởng giày Gò Vấp tồn tại 2 hệ thống sổ sách, do 2 kế toán lập

# THÂN PHẬN CÔNG NHÂN VIỆT NAM trong thời đại Hồ Chí Minh

(bà Nhân làm cho phía TQ và bà Chi cho phía VN).

Riêng tiền bảo hiểm xã hội của công nhân xưởng giày Gò Vấp, phía Cty Nanhai Newatt Shoe Marking Ltd. (TQ) không nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội đủ số lượng người thực tế làm việc tại đây, mà... "nộp khoán" thông qua Cty XNK Da giày Sài Gòn mỗi tháng 1.800 đôla, để Công ty đóng cho cơ quan bảo hiểm xã hội. Số tiền này chỉ đủ đóng cho trên dưới 300 công nhân mỗi tháng ở mức tối thiểu của các doanh nghiệp có vốn trong nước, trong khi số công nhân thường xuyên làm việc tại xưởng từ 700 đến 800 người, lúc cao điểm lên tới 1.500 công nhân.

Đáng nói là căn cứ mã số công nhân, từ năm 2000 đến nay, xưởng giày Gò Vấp sử dụng thường xuyên khoảng 6.500 c.nhân (kể cả những người đã bỏ đi), nhưng theo bảng lương nhà báo có trong tay, thì hầu hết c.nhân không được đóng bảo hiểm xã hội và y tế. Vì vậy, các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động... của c.nhân kể như mất trắng!

Chỉ sau khi bị báo chí phanh phui âm mưu chiếm đoạt 8 tỉ đồng lương công nhân, Bộ Công nghiệp CSVN buộc phải chi trả, lúc này Công ty mới gấp rút hợp thức hoá sổ sách để đối phó, nhưng bảo hiểm xã hội của công nhân thì... đành chịu!

## **Ngộ độc thực phẩm, 172 công nhân phải nhập viện**

(VNN) Một vụ ngộ độc thực phẩm lớn đã xảy ra tại quận Liên Chiểu, tp Đà Nẵng, vào trưa ngày 21-6-06. Số nạn nhân nhập viện lên tới 172 người. Những người này đều là công nhân của Cty Dae Won Đà Nẵng, với 100% vốn Nam Hàn tại khu công nghệ Hòa Khánh, chuyên sản xuất hàng may mặc...

Trung tâm Y tế quận Liên Chiểu trưa ngày 21-6 gần như náo loạn vì bệnh nhân bị ngộ độc thực ăn liên tiếp được chuyển vào với tình trạng bị chóng mặt, đau bụng và nôn mửa. Do số lượng bệnh nhân quá nhiều nên một số ca bị nặng đã được chuyển xuống Bệnh viện Giao thông 5 (ph. Hòa Minh), TT Y tế quận Thanh Khê và Bv Đà Nẵng. Công nhân Phan Thị Thân, người may mắn chỉ đau bụng nhẹ, kể: "Chúng tôi ăn trưa lúc 11g30, ăn xong một lúc sau thì cảm thấy

chóng mặt, đau bụng và buồn nôn dữ dội. Khi chuyển đến Bv Liên Chiểu, một số chị em đã gần như ngất xỉu". Một công nhân khác kể: "Toàn bộ công nhân ăn thịt đều đau bụng dữ dội, còn ăn cá lại không sao". Bị làm việc, ông Lim Kwang Kook, Giám đốc Cty nói: "Khi xảy ra ngộ độc, chúng tôi đã cho ngừng sản xuất các dây chuyền và thu hồi mẫu thức ăn buổi trưa. Lúc 11g20, tôi có nghe nói thức ăn đã bị bốc mùi và đề nghị ngừng lại, trả cơm cho nhà cung cấp, nhưng một số công nhân đã ăn rồi".

Được biết, Công ty Dae Won mới thành lập tại khu công nghệ Hòa Khánh vào tháng 5-06, hiện có 700 công nhân đang làm việc. Tại bàn hợp đồng cung cấp cơm cho công nhân giữa Công ty Dae Won và cơ sở kinh doanh cấp dưỡng Hiệp Thành, dò mò mãi, vẫn không thấy một dòng chữ nào về cam kết đảm bảo thức ăn sạch, an toàn cho công nhân cả. Ông Lim Kwang Kook cũng như Ban Giám đốc Công ty không biết gì về cơ sở này. Hơn nữa, trong tay ông không hề có bản cam kết kinh doanh của bên cung cấp cơm. Một số ý kiến công nhân cho rằng, nhà ăn quá nóng, trần thấp và một suất ăn giá 4.000đ là không thể đảm bảo sức khỏe để làm việc. Được biết, lương công nhân mỗi tháng là 710.000đ, bao gồm cả tăng ca, làm thêm...

Đến 3g cùng ngày, trong số 172 bệnh nhân được nhập viện thì có 50 trường hợp phải thở ô xy. Theo TT Y tế Đà Nẵng cho biết, thời gian xét nghiệm để biết nguyên nhân gây ngộ độc ít nhất cũng mất 3 ngày. Được biết, tại Hiệp Thành, nơi cung cấp bữa ăn, có một số điểm đáng ngờ về cơ sở kinh doanh này của ông Phạm Quốc Thành. Nước dùng để rửa rau, nấu thức ăn cũng là nước giếng. Khi đại diện TT Y tế dự phòng lấy nước mẫu, chai nước bơm lên từ giếng đục ngầu, có màu vàng và mùi hôi.

Ông Thành cho biết, trưa 21-6, cơ sở ông nấu 550 suất cơm cá và 180 suất cơm thịt. Điều này hoàn toàn trùng khớp với việc chỉ có các công nhân ăn cơm thịt mới bị ngộ độc. Thịt heo ông mua tại một lò mổ tư ở xóm 7, xã Hòa Liên. Ông Thành xác định lò mổ này đã được đóng dấu kiểm dịch. Cơ sở Hiệp Thành này đã bị tạm đóng cửa để kiểm tra.

